

TIN 15 VĂN

thông tin-nghệ thuật-sáng tác-văn học-nghệ thuật



THƯỢNG HƯNG - THUY HUA - NGUYỄN THÁI - TIỂU ANH - NGUYỄN VĂN THÂN - LƯƠNG PHƯƠNG
ĐOÀN - NGUYỄN NGUYỄN AN - VŨ THẠCH HUYỀN - NGUYỄN NGUYỄN - PHẠM THƯỜNG MẠC
THÁI VĂN LƯƠNG - CÂU THƯƠNG TỬ - NGUYỄN NGUYỄN MẠC - NGUYỄN LÍ - NGUYỄN TỬ
THÁI NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN ANH - NGUYỄN NGUYỄN - PHẠM THUY HUYỀN - NGUYỄN VĂN LÍ - NGUYỄN LÍ
CÁI NGUYỄN - LƯƠNG THUY - PHẠM MẠC THUY - NGUYỄN VĂN LƯƠNG - LƯƠNG THUY - NGUYỄN NGUYỄN
TỬ LƯƠNG THUY - LƯƠNG THUY NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN - PHẠM THUY NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN
NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN
PHẠM THUY NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN
NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN - NGUYỄN NGUYỄN NGUYỄN

**Văn Bút Nam Hoa Kỳ
Chủ Trương**



Web: **vanbutnamhoaky.net**



VĂN BÚT VIỆT NAM HẢI NGOẠI
Vùng Nam Hoa Kỳ
Nhiệm kỳ 2011 – 2014

Cố vấn: **Doãn Quốc Sỹ**

BAN ĐẠI DIỆN

Chủ Tịch: Nguyễn mạnh An Dân
Phó CT Nội Vụ: Phạm Ngũ Yên
Phó CT Ngoại Vụ: Nguyễn Đức Nhơn
Tổng Thư Ký: Túy Hà
Thủ Quỹ: Phạm Tương Như
UV Văn Nghệ Sĩ Bị Cầm Tù: Trương Sĩ Lương
UV Giao tế :Thu Nga - Lê Thị Hoài Niệm
UV Tổ chức: Cù Hòa Phong
UV Âm Nhạc Linh Phương

HỘI VIÊN DANH DỰ
Lê Thị Thu Cúc

HỘI VIÊN HOẠT ĐỘNG

* Dương Phước Luyến * Huỳnh Quang Thế * Huyền Vũ Lê Văn
Huyền * Huỳnh Công Ánh * Lan Cao * Lê Hữu Minh Toán * Lê
Thị Hoài Niệm * Linh Phương * Nguyễn Thế Giác * Lê Hữu Liệu
* Nguyễn Tuấn Chương * Phan Đình Minh * Thu Nga * Hoàng
Duy Hùng * Mây Ngàn * Cù Hòa Phong * Lưu Nguyễn Từ Thúc *
Vĩnh Tuấn * Vô Tình * Yên Sơn * Diễm Nghi * Lưu Thái Dzo *
Dương Thượng Trúc.* Chu Thụy Nguyên * Song An Châu

HỘI VIÊN TÌNH NGHĨA

Đặng Minh Hùng - Bích Huyền - Quỳnh Nguyễn - Hoàng Tường -
Kha Lăng Đa - Kim Hà - Linh Du - Nguyễn Kim Long Phụng -
Nguyễn Thanh Ngọc - Tam Thanh - Thanh Hà - Tiffany Nguyễn -
Thái Tầu - Tuấn Trường - Bích Phương - Nhật Hạnh -
Ngô Thu Hồng - Song Thy.

Tin Vaen



Lời vào tập

Tháng hai ở miền nam nước Mỹ, chút se sắt lạnh của mùa đông còn sót lại, gom góp từ gió Bắc gió Nam hơi băng giá vẫn còn len lỏi làm ẩm ướt những gờ mái đầy góc cạnh, dưới những gằm cầu xa lộ dọc ngang, nơi trú ẩn của những loài chim trú Đông. Trong khí ấy dòng xe cộ ngược xuôi vẫn không ngừng nghỉ, là dấu chỉ của thời gian vận động chen nhau đi tới

Trong tâm tư của những người Việt Nam lưu vong thì một năm vừa qua đi, đầy ấn tượng, kích thích quá khứ vẫn còn tồn tại. Những lo toan trần trở, hy vọng vẫn là nếp gấp chưa kịp đàn hồi. Làng Báo Hải Ngoại đã tận lực để níu từng con chữ vào vòng tồn tại trên từng trang giấy. Trên bản thảo của người sáng tác, vẫn còn nhiều xô lệch, dấu tẩy xóa, gạch bỏ những gì chưa hoàn hảo trong khung cảnh ảm đạm của suy thoái kinh tế, thông tin, sáng tác, biên khảo và hiện thực đời sống vẫn còn nhiều bế tắc.

Một Nhà Văn và là Chủ Báo khá tên tuổi, đã từng tự than: “thời này người đọc cũ ít đi (rụng dần như lá mùa Thu) và người đọc mới thì không có”.

4 Tin Vaên

Internet là một phát minh vĩ đại và diệu kỳ của thế kỷ vẫn đang mở ra những cánh cửa khai phá thông minh cho tương lai. Những xa lộ thông tin trên mạng lưới toàn cầu vẫn thênh thang. Chữ nghĩa tụt hậu. Báo giấy mực dần, sách in ra để làm kỷ niệm, chất chồng dọn chỗ cho mới mọt. Những thư viện tồn trữ dần dần chạy vào ổ cứng của Computer (PC). Tất cả thu nhỏ, nhỏ đến độ không ngờ, nhưng khi khai mở thì lại lớn vô cùng, biến ảo kỳ tình như chuyện thần thoại “Ngàn lẻ một đêm”. PC trở thành một tiện nghi cho giới trẻ, nhưng cũng là bất tiện cho người già khi mà tuổi tác mỗi lúc mỗi chất chồng, mắt mờ tai lãng. Khó lòng làm quen với gã mặt vuông. Điều này đã gây nhiều tranh cãi và hao tốn khá nhiều giấy mực cho vắn nạn này.

Những Iphone, Ipat gọn nhẹ đã thay thế cho các tạp chí, các tập sách dày cộm khó mang theo trên đường di chuyển.

Thế nhưng, có phải như vậy là hoàn toàn bế tắc, là chữ nghĩa giấy mực phải đầu hàng những con chip nhỏ xíu như móng tay, phải chịu thua những mối hàn như đầu kim may phải thua những mạch điện mỏng hơn sợi tóc vẫn nằm trong thiết bị điện tử tối tân?! Chưa hẳn là như thế

Vì con người có đầu óc, và chính những đầu óc này đã tạo nên những phát minh thần kỳ, thế nhưng cái phát minh cần thiết nhất là sự mãn cảm thì PC chưa làm được. Chính vì còn mãn cảm nên vẫn còn hoài niệm quá khứ, vẫn còn hy vọng tương lai và nhất là vẫn còn lòng tự trọng để biết yêu tiếng Mẹ đẻ của mình, bởi vì không còn tiếng Mẹ là mất nước, mà đã mất nước rồi thì không một phát minh nào rửa được Quốc nhục này. Còn biết Quốc nhục là phải còn yêu chữ nghĩa, là phải còn nhớ mùi mực in trên trang giấy là còn phải bảo tồn phát triển báo giấy trong tương lai. Với người cầm bút còn chút tâm huyết thì sách báo có thể cho đi mà không cần nhận lại. Điều này đã trở thành nghiệp dĩ của người cầm bút.

Gạt bỏ ra ngoài những tiện nghi điện tử, thế giới vẫn còn nhiều nước tụt hậu, vẫn còn nhiều người sống dưới mức nghèo khó, không có phương tiện tối thiểu để theo dõi truyền

thông liên mạng như TV, radio của thế kỷ trước thì sách báo vẫn còn cần thiết. Vì vậy cho dù người đọc cũ ít đi, người đọc mới không có thì người cầm bút vẫn còn có chỗ cần tới.

Nương vào quan niệm ấy, có thể chủ quan nhưng chúng tôi những người Việt lưu vong còn khát khao hy vọng sẽ có một Quê Hương được khai sáng bởi lý tưởng Độc Lập Tự Do Nhân Quyền. Và để nuôi dưỡng hy vọng ấy chúng tôi tiếp tục bảo tồn chữ nghĩa bằng cách viết không ngừng nghỉ ngõ hầu gởi đến cho đại chúng những thông điệp mang tính nhân bản dưới mọi hình thức. Đặc biệt là sáng tác, biên khảo, thơ văn nhạc và hội họa cho dù mục tiêu này quá lớn so với khả năng có được. Nhưng “Trường đồ tri mã lực” và bên cạnh chúng tôi còn những người đồng hành là độc giả, là những mạnh thường quân là những người đặt mua báo dài hạn. Nghị lực của chúng tôi sẽ từ đó mà nhân lên cho dù đường phía trước vẫn còn nhiều gai nhọn và khó khăn vẫn mãi chực chờ.

Mùa Xuân nước Mỹ thực sự bắt đầu vào ngày trung tuần tháng 3 hằng năm, chúng tôi mượn thời điểm ấy xem như là khởi điểm cho một chặng đường mới với một tính thần và hy vọng mới.

Không quên Kính chúc Quý Thân Hữu cộng tác Quý độc giả và ân nhân một mùa Xuân mới
An Bình Hạnh Lợi, tràn ngập niềm vui.

***Trân trọng
Ban Biên Tập***



**THẾ GIỚI:
NHỮNG NGÀY
ĐẦU NĂM QUÝ TÝ**

Trương Sĩ Lương

**ĐỨC GIÁO HOÀNG THOÁI NHIỆM GÂY CHẤN
ĐỘNG THẾ GIỚI**

Vào ngày đầu năm Quý Tỵ, Đức Giáo Hoàng Benedict 16 đã gây chấn động khắp thế giới khi Ngài bất ngờ loan báo sẽ thoái nhiệm, có hiệu lực từ ngày 28-2-2013. Tòa Thánh Vatican liền cho hay một vị Giáo Hoàng mới sẽ được bầu lên trước Lễ Phục Sinh, tức là ngày 31 tháng 3 năm nay. Trong khi đó, phát ngôn nhân của điện Vatican, Linh mục Federico Lombardi nói với báo chí rằng Đức Giáo Hoàng sẽ gặp gỡ giáo dân lần cuối cùng trong cương vị Giáo Hoàng vào ngày 27 tháng 2 tại quảng trường Thánh Phao Lô.

Đức Giáo Hoàng Benedict, một công dân Đức, từng được biết đến dưới danh hiệu Đức Hồng Y Joseph Ratzinger, nói rằng Ngài thoái vị vì lý do tuổi cao, và gặp khó khăn trong việc chu toàn trách nhiệm cho 1.2 tỷ giáo dân trên thế giới. Biến cố này không những chỉ gây hoang mang cho giáo dân Thiên Chúa Giáo mà còn làm ngạc nhiên cả thế giới.

Tin Vaen7



Hôm thứ Ba, 12-2, lần đầu tiên Tòa Thánh Vatican thừa nhận công khai rằng Đức Giáo Hoàng Benedict 16, năm nay 85 tuổi, đang mang máy trợ tim. Linh mục Lombardi cho biết Ngài đã mang máy này một thời gian khá lâu, và một bộ pin mới đã được lắp cách đây 3 tháng. Đức Giáo Hoàng Benedict là vị Giáo hoàng đầu tiên thoái vị tính từ năm 1415, tức là 600 năm kể từ khi Đức Giáo Hoàng Gregory từ nhiệm, để giải quyết những tranh chấp về vấn đề lãnh đạo giáo hội. Một nguồn tin khác cho rằng, nhiệm kỳ lãnh đạo của Đức Giáo Hoàng Benedict 16 đã bị lu mờ vì vụ tai tiếng, liên quan tới các vụ xâm phạm tình dục trẻ em đã khởi sự từ lâu trước khi Ngài lên ngôi Giáo Hoàng. Vụ tai tiếng này càng đào sâu khó khăn từ khi giáo hội phát hiện thêm nhiều trường hợp linh mục xâm phạm tình dục trẻ em, đặc biệt tại Hoa Kỳ và Ái Nhĩ-lan (Ireland). Năm ngoái, Đức Giáo Hoàng đã phải đối mặt với một vụ tai tiếng khác khi người quản gia của Ngài bị coi là đã tiết lộ tài liệu, tố cáo nạn tham nhũng trong các giao dịch thương mại của Tòa Thánh Vatican. Thế nhưng, vị quản gia này cũng cho biết, ông không hề phản bội ĐGH. Đúng hơn, ông nói rằng, ông làm việc này để bảo vệ Ngài trước những tranh chấp, cụ thể là sự lấn quyền của một Hồng Y cao cấp trong giáo triều.

PHẢN ỨNG CỦA GIÁO DÂN VIỆT NAM

Giám mục Trần Xuân Tiếu của Giáo phận Long Xuyên, cho biết đây là “một sự kiện hơi lạ vì đã từ mấy trăm nay chưa có vị Giáo Hoàng nào thoái vị khi đang cai quản Giáo hội”. Giám mục nói, giáo dân nơi ông cai quản cũng cảm thấy bất ngờ trước lời tuyên bố của Đức Giáo hoàng Benedict 16. "Lúc đầu thì anh chị em giáo dân rất ngạc nhiên, rồi họ coi như là những chuyện thường ngày xảy ra ở trên thế giới vậy thôi. Nhưng rồi họ rất cảm phục sự can đảm của ĐGH. Như vậy chứng tỏ là ngài rất yêu mến giáo hội và yêu mến con người, cho nên ngài đã đi đến quyết định như vậy." Việt Nam là nước có số giáo dân Công giáo đông thứ năm ở Châu Á sau Philippines, Ấn Độ, Trung Cộng và Indonesia.

Vị Giám mục giáo phận Long Xuyên bày tỏ hy vọng rằng việc thoái vị của Đức Giáo Hoàng sẽ mang lại một thay đổi trong giáo hội. "Thế giới hôm nay cần những người trẻ trung, có nhiều nhiệt tình, nhiều hăng say hơn để có thể bao quát được nhiều vấn đề, cũng như nối kết với tất cả các nước trên thế giới, hay giải quyết các vấn đề mới của thế giới. Tôi thấy một vị GH trẻ hơn thì có thể năng động hơn cho giáo hội, và cho cả thế giới nữa."

Sự kiện Đức Giáo Hoàng Benedict 16 thoái vị đã làm cho cộng đồng Công giáo La Mã trên khắp thế giới suy đoán về người sẽ thay thế Ngài lãnh đạo giáo phái Kitô giáo lớn nhất thế giới. Nhiều người tin rằng vị Giáo Hoàng mới sẽ có thể đến từ các nước đang phát triển, đặc biệt là châu Mỹ Latinh, nơi mà Công giáo là tôn giáo chính, hoặc châu Phi, nơi mà số người theo Công giáo đang gia tăng đáng kể. Nhưng cũng có một số người cho rằng Đức Giáo Hoàng kế tiếp có thể đến từ Bắc Mỹ, có nghĩa là Canada hay Hoa Kỳ.

Mặc dù chưa có sự gián đoạn nào đối với vai trò lãnh đạo của Châu Âu ở Vatican nhưng các dữ liệu về nhân khẩu học đang đưa ra một tình thế khá hấp dẫn về khả năng châu Mỹ Latinh có thể sẽ ngồi vào ghế Giáo Hoàng lần này.

Theo Reuters, khoảng 42% người Công giáo trên thế giới hiện đang sống ở châu Mỹ La-tinh, trong khi Châu Âu chỉ có 25%. Darci Nicioli, Đức Giám Mục phụ tá của Aparecida, nói trên tờ G1 của Brazil (Ba Tây) rằng Tổng Giám Mục Scherer là một trong năm vị hồng y của Brazil sẽ làm ứng cử viên cho vị trí Giáo Hoàng mới.

Hãng tin Reuters nhận định Tổng Giám Mục Scherer là ứng cử viên sáng giá nhất của Châu Mỹ Latinh có thể thay thế Đức Giáo Hoàng Benedict. Ngài sinh ra tại tiểu bang Rio Grande do Sul, miền đông nam Brazil, TGM Scherer vốn là hậu duệ từ một gia đình nhập cư người Đức, năm nay 63 tuổi, có học vị tiến sĩ về thần học tại Đại học Pontifical Gregorian ở Rome

BẮC HÀN VÀ VẤN NẠN NGUYÊN TỬ

Cũng trong những ngày đầu năm Quý Ty, Bộ Chính Trị của Ủy Ban Trung Ương Bắc Hàn kêu gọi quân đội sẵn sàng, đe dọa Nam Hàn và Hoa Kỳ. Bắc Hàn huênh hoang xác nhận họ đã thực hiện thành công vụ thử nguyên tử lần thứ 3. Hãng thông tấn KCNA của Bắc Hàn cho biết họ đã sử dụng thiết bị thu nhỏ có lực nổ lớn hơn lần thử trước. Bắc Hàn đe dọa tấn



công Nam Hàn nếu Hán Thành tham gia vào vòng chế tài thắt chặt của Liên Hiệp Quốc, trong khi Hoa Thịnh Đốn công bố thêm các hạn chế kinh tế sau vụ Bắc Hàn phóng hỏa tiễn vào tháng 12

năm ngoái.

Bắc Hàn hung hăng tuyên bố tẩy chay tất cả các cuộc đối thoại nhằm

chấm dứt

chương trình nguyên tử của họ và cho biết sẽ tiếp tục phóng hỏa tiễn và thử nguyên tử, đồng lúc đổ lỗi cho Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc đã chỉ trích họ vì vụ phóng hỏa tiễn tầm xa vào năm ngoái.

Hãng thông tấn Yonhap của Nam Hàn cho hay, đây là lần thứ 3 kể từ khi Bắc Hàn thử nguyên tử vào tháng 10 năm 2006 và tháng 5 năm 2009. Ủy Ban Soạn Thảo Hiệp Ước Cấm Thử Nguyên Tử Toàn Diện, một tổ chức giám sát thử nguyên tử quốc tế, cho biết họ đã phát hiện ra một sự kiện địa chấn bất thường tại Bắc Hàn, sau nhiều tuần suy đoán một vụ thử nguyên tử sắp diễn ra tại nước này. Trong khi đó, hãng thông tấn Yonhap của Nam Hàn cho hay rằng Bắc Hàn đã thông báo cho Bắc Kinh và Hoa Thịnh Đốn về kế hoạch thực hiện vụ thử nguyên tử này.

NHẬT BẢN PHẢN ỨNG



Nhật Bản cho biết họ đang trong tình trạng cảnh giác cao độ, sau khi cơ quan giám sát các vụ thử nguyên tử quốc tế cho biết đã phát hiện ra một sự kiện địa chấn bất thường ở Bắc Hàn, cho thấy rõ ràng các đặc điểm giống như một vụ nổ và gợi ý rằng nó xảy ra tại địa điểm tương tự như những vụ thử

Tin Vaen11

nguyên tử trước đây của nước này. Chánh văn phòng nội các Nhật Bản Yoshihide Suga nói với các phóng viên rằng từ những sự kiện trong quá khứ, họ cho rằng hành vi hoạt động nguyên tử của Bắc Hàn gây nên trăn trở đất này.

Thủ tướng Nhật Bản, ông Shinzo Abe, buộc phải rút ngắn một cuộc họp theo lịch trình khi tin tức về việc thử nguyên tử được truyền đi. Ngay lập tức sau cuộc họp an ninh, TT Abe đã trở lại Quốc Hội và cho biết Nhật Bản sẽ xem xét các biện pháp chế tài đối với Bắc Hàn. Ông Tibot Toth, thư ký quản trị Ủy ban soạn thảo Hiệp ước cấm thử nguyên tử toàn diện, cho biết vị trí của sự kiện địa chấn gần như đồng nhất với các vụ thử nguyên tử được Bắc Hàn thực hiện vào năm 2006 và 2009. Hiệp Ước cấm thử nguyên tử chưa có hiệu lực vì không phải tất cả các nước sở hữu công nghệ nguyên tử đã phê chuẩn hiệp ước này.



NGA PHẢN ỨNG

Ngoại trưởng Nga, ông Sergei Lavrov đã lên án Bắc Hàn thử vũ khí nguyên tử, coi thường luật quốc tế, nhất là quyết định Hội Đồng Bảo An LHQ, và kêu gọi Bình Nhưỡng từ bỏ chương trình nguyên tử cũng như quay trở lại bàn đàm phán

6 nước. Bắc Hàn đã cho thử nguyên tử lần thứ 3, làm cho Hoa Kỳ và Nhật Bản rất tức giận.

Bắc Hàn cho biết vụ thử lần này có sức nổ lớn hơn so với vụ thử năm 2006 và năm 2009. Cơ quan thông tấn KCNA nói vụ thử lần này dùng một phương tiện nhỏ và nhẹ hơn, và điều này cho thấy Bắc Hàn đã dùng plutonium, thích hợp cho đầu đạn nguyên tử. Qua cuộc họp báo chung với Ngoại trưởng Nam Phi Nkoana-Mashabane, Ngoại trưởng Lavrov nói hành động của Bình Nhưỡng cần phải lên án, sự gia tăng sức mạnh quân sự trong vùng là một hành động cực kỳ nguy hiểm. Hội Đồng Bảo An LHQ phải họp khẩn để thảo luận việc nổ nguyên tử của Bắc Hàn, mặc dù nước này đã bị cấm vận nặng nề, nhưng không có nhiều liên hệ kinh tế với bên ngoài và vì thế không có mục tiêu để cấm vận.

Thủ tướng Nhật Shinzo Abe nói vụ thử của Bắc Hàn là một sự đe dọa nghiêm trọng không thể tha thứ. Trong khi đó, Tổng thư ký Liên hiệp quốc, ông Ban Ki-moon, tuyên bố vụ nổ là hành động vi phạm nghiêm trọng các bản nghị quyết của Hội Đồng Bảo An LHQ.

Trung Cộng cũng đã gia tăng dấu hiệu thất vọng đối với quốc gia lân bang Bắc Hàn, liên tiếp kêu gọi phi nguyên tử bán đảo Triều Tiên và kêu gọi các nước khác bình tĩnh. Nam Hàn đang ở trong tình trạng chiến tranh với Bắc Hàn vì sau cuộc chiến tranh từ năm 1950 tới năm 1953 chỉ chấm dứt bằng một hiệp ước đình chiến, cho biết vụ thử tương đối lớn hơn 2 vụ nổ trước đây. Ngoại trưởng Lavrov nói chỉ có biện pháp ngoại giao mới có thể giải quyết tranh chấp nguyên tử Bắc Hàn. Trung Cộng cũng kêu gọi Bình Nhưỡng quay lại bàn đàm phán 6 nước, gồm 2 nước Nam, Bắc Hàn, Hoa Kỳ, Trung Cộng, Nhật và Nga.

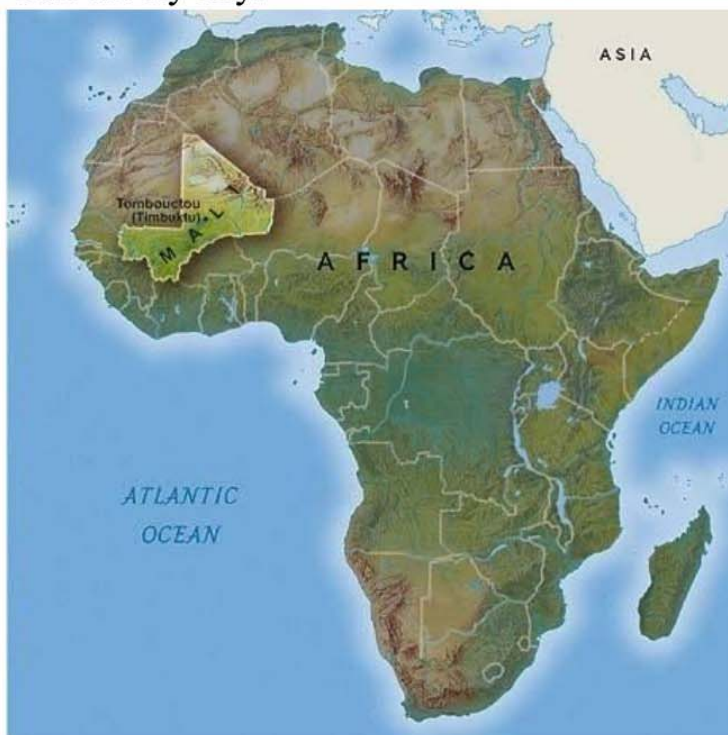
Tất cả những hành động cho thử nguyên tử của Bắc Hàn chỉ là việc đe dọa, vởi vĩnh viện trợ từ Nam Hàn và Hoa Kỳ để cứu đói hàng triệu người dân Bắc Hàn đang đói ăn, thiếu dinh dưỡng, trẻ thơ chết đói la liệt, nhưng giới lãnh đạo thì vẫn béo phì như tên heo mập Kim Chính Ân, người (trẻ)

thừa kế bạo chúa Kim Chính Nhật từ hơn 2 năm qua. Ân tiếp tục cai trị bằng một chế độ không giống ai, cực kỳ tàn bạo, bế quan tỏa cảng, chưa từng thấy trên địa cầu này. Đói rách như thế nhưng lại thủ đắc chế bom nguyên để thách thức, hù dọa các nước láng giềng. Ai việc trợ xây dựng vũ khí tối tân này cho Bắc Hàn? Câu trả lời của mọi người, mọi giới đều biết là chú Ba TC chứ ai trồng khoai đất này. Hợp hành 6 bên, 4 bên cũng chỉ là trò hề để che giấu âm mưu đen tối của TC, một đại cường đang lên và đang thềm ra biển để kiếm thêm mồi cho 1.4 tỷ người đang cần miếng ăn hàng ngày.

Bề ngoài Bắc Kinh tỏ ra quan ngại về hành động điên rồ của Bắc Hàn, nhưng thực chất đám đàn em cật ruột này là bộ hạ, và là bàn tay nối dài duy nhất của Trung Cộng, để họ có thể lợi dụng mặc cả với Hoa Kỳ, Nhật Bản và các nước nhỏ trong vùng Á châu khi TC cần tới cái thế trong ván bài ở biển Hoa Đông. Ngày nay, TC đã mất hết bộ hạ, chỉ còn chú Kim Bắc Hàn. Vì thế TC đang cố ve vãn Cambodia, tìm mua thêm đàn em để khống chế CSVN và Thái Lan khi cần tràn xuống biển Đông để thực hiện chủ quyền đường lưỡi bò, lưỡi trâu.

Đã đến lúc LHQ phải chính thức lên tiếng để trừng phạt quốc gia nghèo đói Bắc Hàn này. Non nửa thế kỷ nay, từ nhà độc tài cộng sản Kim Chánh Thành, rồi truyền ngôi cho con là Kim Chánh Nhật, nay đến cháu nội là Kim Chánh Ân đang tiếp tục dày ải người dân sống khổ đau tuyệt tận trong một xã hội bùng bít như thú vật. Nhân quyền đâu rồi? Lương tâm nhân loại ở đâu? Nguồn tin mới nhất cho biết “Các thành viên của Hội Đồng Bảo An LHQ nay bắt đầu soạn thảo một nghị quyết có phần chắc sẽ bao gồm các biện pháp chế tài, nhắm vào đất nước nghèo khó này.” Nhưng các biện pháp gắt gao đến mức nào còn tùy thuộc phần lớn vào những gì mà nước đồng minh có quyền phủ quyết của Bắc Triều Tiên là Trung Quốc có sẵn sàng chấp nhận hay không, đó mới là vấn đề.

Bà Rice, Đại sứ Hoa Kỳ tại LHQ nói: “Tuy nhiên, cho dù hậu quả ra sao thì cộng đồng quốc tế, hội đồng này, đã bày tỏ rất rõ: Các hành động của Bắc Triều Tiên là một mối đe dọa cho hòa bình và an ninh khu vực, hòa bình và an ninh quốc tế, và là điều không thể chấp nhận được. Hành động này sẽ không thể được dung thứ, và sẽ bị đáp lại bằng sự kiện Bắc Triều Tiên bị cô lập thêm và áp lực chế tài của Liên Hiệp Quốc.” Xem ra đã đến lúc LHQ phải chính thức hành động để cứu mấy chục triệu người dân sống quần quai trong hơn nửa thế kỷ nay.



PHÁP GIẢI CỨU MALI, TÂY PHI

Chỉ hơn 4 tuần, vài ngày cận tết Quý Ty, Pháp đã đưa 4,500 quân thiện chiến, gồm cả lực lượng tinh nhuệ commando (Lê Dương) qua Mali, tái chiếm các thị trấn miền Bắc

bị loạn quân Hồi giáo lật đổ chính phủ dân cử vào tháng 22-3-2012. Lực lượng hùng hậu gồm Không Quân và bộ binh Pháp đã lập tức ngăn chặn, dẹp tan loạn quân Hồi giáo và 3 nhóm quân khủng bố nhanh chóng và ngoạn mục.

CỘNG HÒA MALI

Mali có tên chính thức là Cộng hòa Mali (République du Mali), một quốc gia nằm trong lục địa của miền Tây Phi châu, có diện tích lớn thứ tám châu Phi, và có chung biên

giới Algérie về phía bắc, Niger về phía đông, Burkina Faso và Côte d'Ivoire về phía nam, Guinée về phía tây nam, Sénégal và Mauritania về phía tây. Diện tích của Mali vào khoảng 1.240.000 km², dân số khoảng hơn 14 triệu người. Thủ đô là Bamako.

Mali chia làm tám vùng, phần lớn diện tích đất đai nằm trong khu vực sa mạc Sahara, trong khi vùng đất phía nam, nơi có đa số dân cư sinh sống, nằm trong lưu vực của hai con sông Niger và Sénégal. Cơ cấu kinh tế của Mali tập trung chủ yếu vào nông nghiệp và ngư nghiệp. Một số tài nguyên thiên nhiên bao gồm vàng, uranium, và muối. Thế nhưng Mali được xem là một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới.

Mali là một quốc gia dân chủ lập hiến được quy định trong hiến pháp ngày 12 tháng 1 năm 1992, và được tu chính vào năm 1999. Hiến pháp cũng quy định sự phân chia quyền lực giữa ba ngành lập pháp, hành pháp, và tư pháp của chính phủ. Hệ thống chính phủ Mali được mô tả như là tổng thống chế như các nước dân chủ khác. Quyền hành pháp được trao cho tổng thống, được bầu một nhiệm kỳ 5 năm bằng phổ thông đầu phiếu và bị giới hạn trong hai nhiệm kỳ.

LÝ DO PHÁP ĐỘNG BINH GIÚP MALI



Cuộc đảo chánh tại Mali nổ ra sáng 22-3-2012 do một nhóm binh lính nổi loạn, đại úy Amadou Aya Sanogo lên cầm

quyền tại Bamako, tự xưng là "Ủy ban quốc gia vì sự chấn hưng dân chủ và khôi phục quốc gia", hạ bệ Tổng thống Amadou Toumani Toure đương nhiệm. Vụ đảo chánh này xảy ra chỉ một tháng trước cuộc bầu cử tổng thống, dự trù vào ngày 29-4 tới, được cho là xuất phát từ sự bất bình đối với cách giải quyết phong trào đòi độc lập của cộng đồng người Tuareg ở miền Bắc Mali. Sự giận dữ trong quân đội đã gia tăng khi các cuộc tấn công của người Tuareg, khiến 200.000 người Mali phải lìa bỏ nhà cửa chạy tỵ nạn.

Theo Pháp, một số nhóm này có liên hệ với Al Qaida ở Bắc Phi - AQMI, chiếm giữ một diện tích rộng lớn trong vùng. Như vậy, vấn đề đã vượt quá phạm vi biên giới Mali. Các tổ chức Hồi giáo cực đoan có nguy cơ cầm rỗi và phát triển lâu dài tại vùng Sahel, từ Mauritania đến Nigeria, ở phía nam Niger. Lực lượng đảo chánh và các nhóm Hồi giáo chiếm quyền kiểm soát miền Bắc Mali, liền sau đó áp đặt luật Hồi giáo khắc nghiệt tại đây, kể cả các biện pháp như cấm nghe nhạc, và buộc phụ nữ phải mang khăn che mặt.

Sau những lời kêu gọi khẩn thiết liên tiếp của quyền Tổng thống Mali, Dioncounda Traoré, chiều thứ Sáu, 11-1-2013, tổng thống Francois Hollande thông báo đáp lại lời kêu gọi giúp đỡ của tổng thống lâm thời Dioncounda Traoré, quân đội Pháp đã can thiệp vào Mali. Các oanh tạc cơ Mirage cùng trực thăng vũ trang đã tham chiến, ngăn chặn đường tiến quân của các nhóm khủng bố đang tràn xuống phía nam Mali, uy hiếp thủ đô Bamako.

Chính phủ Pháp lo ngại lãnh thổ Mali, đặc biệt là vùng phía bắc nước này, có thể trở thành sào huyệt của các tổ chức khủng bố. Trên đài truyền hình Pháp vào sáng 12-01-2013, thủ tướng Pháp Jean Marc Ayrault cho biết, chiến dịch quân sự có mục đích "ngăn chặn mối đe dọa khủng bố" ngay tại cửa ngõ nhiều nước châu Phi, Pháp và châu Âu. Đó là lý do chính để Pháp nhảy vào. Còn một lý do khác là Mali, thuộc địa của Pháp ngày trước, hiện vẫn còn khoảng 6,000 Pháp kiều đang sinh sống tại xứ này.

Chiến dịch quân sự tại Mali, mang tên Serval - Mèo rừng châu Phi, dựa trên Nghị quyết 2085 được Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc thông qua ngày 20-12-2012, cho phép đưa một lực lượng quốc tế can thiệp vào Mali, có tên là MISMA. Thế nhưng, Nghị quyết của Liên Hiệp Quốc không nêu ra lịch trình, thời hạn can thiệp quân sự của lực lượng hỗn hợp. Do đó, cần phải đợi nhiều tháng nữa thì mới có thể tiến hành các hoạt động quân sự phối hợp với các nước châu Phi. Trong khi chờ đợi, quân đội Pháp tiếp tục phối hợp với quân đội Mali và tham chiến. Thách thức đối với quân đội Pháp rất lớn vì diện tích Mali rộng gấp đôi nước Pháp và hai phần ba phía bắc Mali là sa mạc.

Quân đội Pháp tiếp tục cuộc chiến chống khủng bố tại Mali với nhiều đợt oanh kích nhắm vào hậu cứ của địch, trung tâm huấn luyện và trại quân của các nhóm Hồi giáo võ trang. Tuy nhiên, phong trào “thánh chiến” đã tung ra một trận phản công và lên tiếng đe dọa sẽ đánh vào “trái tim” của Pháp:

1) Pháp, nước đã phát động chiến dịch can thiệp quân sự vào Mali trong 4 tuần qua, nhưng cũng vừa loan báo kế hoạch tuần tự triệt thoái các lực lượng tham chiến ra khỏi Mali, trao quyền kiểm soát các thành phố đã tái chiếm cho quân đội Mali và một lực lượng do Châu Phi lãnh đạo.

2) Liên Hiệp Quốc, Liên hiệp Châu Âu, Liên Hiệp Châu Phi và Cộng đồng Kinh tế các nước Tây Phi dẫn đầu một danh sách gồm khoảng 45 phái đoàn sẽ tham dự phiên họp tại Bruxelles.

3) Tổng Thống lâm thời Dioncounda Traore sẽ tổ chức các cuộc bầu cử vào tháng Bảy sắp tới.

4) Liên hiệp Châu Âu đang lập kế hoạch để gửi hàng trăm huấn luyện viên tới giúp quân đội Mali. Cho tới nay, 17 quốc gia Âu Châu đã cam kết sẽ đóng góp vào lực lượng huấn luyện này.

5) Hoa Kỳ đang hỗ trợ, nỗ lực viện trợ tiếp liệu cho Mali. Một phát ngôn viên của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ nói rằng kể

từ hôm Chủ nhật, các phi cơ C-17 đã hoàn tất 30 phi vụ tại Mali, chuyên chở quân nhân và trang thiết bị.

6) Các chiến đấu cơ Pháp vẫn tiếp tục các phi vụ ném bom đường tiếp tế và trung tâm huấn luyện của phe khủng bố trong vùng sa mạc hẻo lánh ở đông bắc Mali.

7) Theo kế hoạch, Pháp sẽ trao lại vai trò truy lùng loạn quân ẩn núp trong vùng sa mạc và núi non hiểm trở cho quân đội Liên Phi rất sớm.

Cuộc tiến quân thần tốc của quân đội Pháp, chỉ 4 tuần lễ, đã đánh tan loạn quân Hồi giáo và đám khủng bố, làm cho thế giới ngạc nhiên trước sự thiện chiến của Pháp với binh hùng tướng dũng. Một lần nữa, sau trận chiến thắng ở lòng lầy ở Lybia, lần này, Pháp đã tạo thêm một thành tích lớn ở Mali, Tây Phi.

Thế nhưng các chiến lược gia thế giới vẫn sợ rằng loạn quân Mali và đám khủng bố al-Qaeda, đang tạm thời trốn vào sa mạc và vùng rừng núi để thay đổi trận địa theo thể du kích chiến. Nếu những suy đoán này xảy ra, chắc chắn sẽ gây khó khăn cho quân đội Pháp, NATO và Liên phi trong tương lai.



CUỘC CHIẾN SYRIA

Chiến sự tại Syria vẫn còn khó khăn. Theo con số thống kê mới nhất, tính đến cuối năm Nhâm Thìn, khoảng hơn 60,000 người đã thiệt mạng, hàng vạn người bị thương và trên 100,000 người dân trong vùng lửa đạn đã phải lánh cư sang biên giới Thổ Nhĩ Kỳ, nằm trong tổng số khoảng 700,000 dân tị Syria phải tản cư qua các nước láng giềng. Còn chưa đầy một tháng nữa là đúng 2 năm sau cuộc nổi dậy của dân quân Syria, chống lại nhà cầm quyền của TT Assad, nhưng vẫn chưa thành công. Có tin chính xác không quân Do Thái đã oanh tạc một đoàn xe công-voa ở biên giới Syria và Lebanon vì tình nghi Syria chở vũ khí cho quân khủng bố Hồi giáo Hezbollah. Trong khi đó một đoàn xe quân đội Hoa Kỳ, mang hệ thống dàn phóng và hỏa tiễn Patriot, rời hải cảng Iskenderun để tới một căn cứ quân sự trong tỉnh Gaziantep. Hệ thống Patriot sẽ được đặt tại đây để củng cố khả năng phòng không ở Thổ Nhĩ Kỳ. Hoa Kỳ, Đức và Hoà Lan đã đồng ý mỗi nước đưa 2 hệ thống dàn phóng hỏa tiễn Patriot và 400 quân nhân qua Thổ Nhĩ Kỳ để bảo vệ nước này đang bị cuộc nội chiến ở Syria đe dọa, làm nản chí quân đội vì Syria có thể dùng hỏa tiễn tấn công bất cứ lúc nào.

Theo dõi cuộc chiến, người ta hiểu rõ dân quân Tự Do của Syria anh dũng, hào hùng như thế, nhưng tại sao sau gần 2 năm mà họ vẫn không thể lật đổ TT Assaad như người dân ở Trung Đông và Bắc Phi đã lật đổ các bạo quyền độc tài một cách nhanh chóng? Câu trả lời, lý do chính là 3 quốc gia Nga, Iran và Trung Cộng đã đứng đằng sau bạo quyền Syria để hỗ trợ cho tên bạo chúa Assad tung hoành nên mới tạo ra thảm trạng ngày nay.

Xem ra cuộc nội chiến ác liệt này sẽ có cơ hội lan qua các nước lân bang như Do Thái, Lebanon và Thổ Nhĩ Kỳ... Cuộc chiến sẽ kéo dài và người dân Syria chính là nạn nhân của các thế lực chính trị tàn bạo.

TÌNH HÌNH Á CHÂU THÁI BÌNH DƯƠNG

Tình hình Á Châu, Thái bình dương ngày càng trở nên căng thẳng. Các binh bút nghiên cứu về tình hình thế giới cho rằng cuộc chiến cân não giữa Nhật Bản và Trung Cộng có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Bởi vì cả hai nước Trung-Nhật đều hung hăng khai thác tinh thần “dân tộc cực đoan” nên vấn đề chiến tranh tất sẽ phải xảy ra, nếu không kiềm chế được hận thù ngày một chồng chất.

Sau vấn đề căng thẳng đang gia tăng về vụ tranh chấp ở đảo Điếu Ngư, (Senkaku) giữa TC và Nhật; Phi luật tân thì đang lập thủ tục kiện quốc tế về thái độ hung hăng, bất chấp luật lệ lấn biển đảo của Trung Cộng... thì tình hình Nam Bắc Hàn rộn lên vì Bình Nhưỡng lại tiếp tục thử bom Nguyên Tử lần thứ 3 để hù dọa Nam Hàn và Nhật Bản, Hoa Kỳ... Thế nhưng, một chiêu khác độc địa hơn là vụ Trung Cộng viện trợ quân sự, đầu tư mạnh mẽ vào Cam-bốt, một nước vốn là đàn em của CSVN. Hành động này đã làm cho khối ASEAN rất khó chịu, nhất là CSVN và Thái-Lan, hai nước sát nách Cambot. Phải chăng đây là bài học lịch sử tái diễn của Pol-pốt, Đặng Tiểu Bình và Lê Duẩn tái sinh? Người ta còn nhớ, cuối thập niên 1970 Trung Cộng chỉ viện ào ào cho đạo quân diệt chủng Pol-pot quấy phá CSVN ở biên giới Miên Việt để dần mặt CSVN theo Nga bỏ Trung Cộng. CSVN hăng tiết vị, xua đại quân đánh thẳng vào thủ đô Nong-Penh, rượt quân Khmer Đỏ phải chạy vào bưng với thế thủ “trường kỳ kháng chiến”. CSVN công đàn em Hun Sen về Miên, dựng lên ghế Thủ Tướng bù nhìn cho y. Sau khi dẹp được Pol-Pot, CSVN kiệt quệ vì chiến tranh, một mặt bị quốc tế cấm vận, một mặt cả nước đói khổ, CSVN đành phải rút quân về và chỉ nuôi Hun Sen trong tình đồng chí đói rách.

Ngày nay, 30 năm sau, Hun Sen mọc lông, mọc cánh, lại đá giò lái CSVN bằng cách chơi thẳng với Trung Cộng, có tiền rùng bực biển phủ phê, còn hơn đi với anh năm CSVN có ngày bay theo mây khói. Chắc là bọn đàn anh VC giận lắm. Nhưng làm gì được nhau! Lần này VC sẽ không thể nào xua

quân chinh phạt đàn em “phản thù” được nữa rồi. Chờ xem thế sự, chết liền người ơi! Ngậm bồ hòn là phải.

TÌNH HÌNH VIỆT NAM

Tranh chấp nội bộ đảng CSVN đang lộ rõ giữa 2 thế lực -- cũng chỉ vì quyền lợi cá nhân, phe nhóm --, đó là phe Nguyễn Tấn Dũng vs Nguyễn Phú Trọng + Trương Tấn Sang đang tìm cách hạ nhau sát ván. Ban Nội chính Trung ương đã chính thức ra mắt hôm 4-2-2013, với nhân sự tăng cường thêm hai phó ban cho ông Nguyễn Bá Thanh. Ông Thanh là nhân vật gì đây? Nghe nói là một tay gian hùng xứ Quảng. Vậy là lấy cường hào trị ác bá? Trò chơi gì của đảng đây? Vua tham nhũng lại đi chống quan tham nhũng? Chỉ làm trò cười cho thiên hạ. Ai cũng thấy Nguyễn Tấn Dũng và Nguyễn Bá Thanh đang tính chuyện húc nhau dữ dội sau tết Quý Tỵ. Chính giới đang chờ xem trận chiến một mất một còn này sẽ về đâu, trong khi tình hình đất nước đã và đang bị Tàu cộng khống chế quá rõ ràng. Mới đây, một nguồn tin chính thức cho biết số lượng dân thô dưới lòng biển Đông còn lớn hơn nhiều nước tại Trung Đông. Phải chăng trữ lượng vàng đen này đã kéo lòng tham Trung Cộng vào trận chiến tranh tàn bạo sắp tới?

Lại nghĩ, sinh lộ và là tuyệt chiêu của Dũng -- người đầy quyền uy hiện nay -- là vứt thẻ đảng vào thùng rác trước mặt thiên hạ, rồi tuyên bố chỉ làm thủ tướng y như thủ tướng Nhật, Nam Hàn... thì tên tuổi của y sẽ đi vào lịch sử lâu dài. Dám không? Tin giựt gân mới nhất là đã có ít nhất 55 vị giám mục và linh mục thuộc Giáo Hội Công Giáo Việt Nam đã ký tên trên bản kiến nghị đòi đảng CSVN bỏ điều 4 Hiến Pháp và trả lại các quyền tự do cho người dân. Một số trí thức khác cũng đòi hỏi tương tự. Cơ hội ngàn vàng đấy chú Dũng ạ! Mần liền chứ mắc cỡ gì nữa!



Lời Kết

Còn loài người trên trái đất là còn chiến tranh bom đạn, chết chóc... vì con người luôn tranh giành đặc quyền đặc lợi cho túi tham của mình, nên chiến tranh sẽ không bao giờ chấm dứt. Thế nhưng “mưu sự tại nhân mà thành sự tại Thiên”, năm 2013 cũng không tránh khỏi những hệ lụy của chiến tranh, bạo lực, thiên tai... có thể xảy ra tại Á Châu, hoặc tại lò lửa Trung Đông: Do Thái, Iran, Thổ Nhĩ Kỳ, Lebanon, Palestine.. Năm Quý Tỵ, năm con Rắn, các nhà nghiên cứu về phong thủy cho rằng những năm Tỵ thường có những biến động lớn như trận Nhật đánh Trân Châu Cảng đưa tới đại chiến Mỹ-Nhật năm 1941. Sự sụp đổ của bức tường Bá Linh 1989, cộng sản Đông Âu cáo chung; và gần nhất là bọn khủng bố al-Qaeda đã đánh vào nước Mỹ “911” năm 2001, đưa tới chiến tranh lòng diệt khủng bố al Qaeda cho tới ngày nay vẫn chưa xong. Xem ra năm Quý Tỵ, tức năm con rắn, không phải là năm hiền hòa, bởi người ta thường nói "độc như nọc rắn" là đúng.

Trương Sĩ Lương

Tham khảo: CNN, VOA và IFI news

Gl n L] , + H F 1 * \ I



Bùi Giáng
Chào Nguyên Xuân

*Xin chào nhau giữa con đường
Mùa xuân phía trước miên trường phía sau
Tóc xanh dù có phai màu
Thì cây xanh vẫn cùng nhau hẹn rằng.*

Xin chào nhau giữa lúc này
Có ngàn năm đứng ngó cây cối và
Có trời mây xuống lân la
Bên bờ nước có bóng ta bên người
Xin chào nhau giữa bàn tay
Có năm ngón nhỏ phôi bày bóng con
Thưa rằng những ngón thon thon
Chào nhau một bận sẽ còn nhớ nhau
Xin chào nhau giữa làn môi
Có hồng tàn lệ khóc đời chứa cam
Thưa rằng bạc mệnh xin cam
Giờ vui bất tuyệt xin làm cỏ cây

24 Tin Vaên

Xin chào nhau giữa bụi đầy
Nhìn xa có bóng áng mây nghiêng đầu
Hỏi rằng: người ở quê đâu?
Thưa rằng: tôi ở rất lâu quê nhà
Hỏi rằng: từ bước chân ra
Vì sao thấy gió đàn xa dặm dài?
Thưa rằng: nói nữa là sai
Mùa xuân đang đợi bước ai đi vào
Hỏi rằng: đất trích chiêm bao
Sá gì ngẫu nhĩ mà chào đón nhau
Thưa rằng: ly biệt mai sau
Là trùng ngộ giữa hương màu Nguyên Xuân.

Bùi Giáng



&U WKL OIcF G^FK

1JI 3Kg

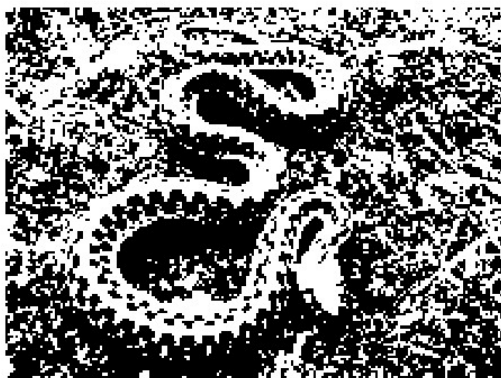
Bạch tần phong quyền điều ti tà
Ngư bắt thôn câu thủy kiến sa
Mãi tửu tự qui bông đề túy
Tải tương minh nguyệt nhập lô hoa
Vương Lương Thần
(Nguyên thi tuyển)

Ông Câu

*Ly FXYQ UDX W/Q FKQ FkX OOFK
1ñcF WURQJ WK-\ FiW Fi Oe FkX
0XD UñkX YI Q9P VD\ GñcL PiL
&Kg OX{Q WU QJ ViQJ YjR KRD ODX
7UñĩQJ 9 Q 1JUF GSFK

Ngư Phủ

RaX F/Q JLy OOFK FKQ FkX
1ñcF WURQJ WK-\ ÿi\ Fi ÿkX ÿcS P[L
'ñcL JKH XYQJ UñkX VD\ FKİL
&Kg OX{Q WU QJ ViQJ YI QİL ODX FKē
7U/P 9kQ GSFK



Thu Nga

1 P 5IQ 1 y L
& K X \ „ Q ; j

Thông thường nói tới rắn là tự nhiên ai cũng nghĩ ngay đến một sự nguy hiểm, một cảm giác bất an xâm chiếm, vì không những hình dạng rắn dễ sợ mà tâm địa rắn là một cái gì tượng trưng cho sự gian trá, độc ác và lạnh lùng. Vì thế, khi xuất hành ra ngõ mà gặp rắn nhiều người tin đó là một điềm xui xẻo. Nằm mộng thấy rắn cũng không kém phần tai họa. Đã vậy, thấy rắn độc muốn đập chết, nhưng sợ không may đập nó không chịu chết, lại ngủ không được yên giấc vì sợ rắn trả thù.

Người ta ví những kẻ có lòng dạ hung hiểm như lòng dạ rắn độc kẻ cũng không ngoa. Đôi mắt rắn lạnh nhạt, sắc sảo, nhìn vào thấy rợn người. Đầu rắn có hình tam giác, con nào càng độc thì hình tam giác càng rõ hơn. Rắn không độc đầu hơi tròn. Lưỡi rắn nhỏ, thò ra, thụt vào rất nhanh. Răng nanh nhọn hoắt, cắn vào vật gì, nọc độc sẽ được tiết ra từ tuyến hai bên mép. Khi bị rắn cắn, nếu không hút máu độc ra kịp thời, nọc độc sẽ truyền vào tim rất nhanh, có khi không cứu kịp.

Tuy con rắn tiêu biểu cho sự ác độc, gian xảo nhưng giống vật này đã đi vào sách vở, văn chương, phim ảnh nhiều không thua gì những con vật tiêu biểu cho sự cao sang, quyền quý như con rồng, trung thành với chủ như chó, mèo, oai phong như cọp, có ích cho nhà nông như trâu, ngựa v.v.v.v...

Con rắn đầu tiên trên trái đất là con rắn trong vườn địa đàng, khi thượng đế mới tạo dựng nên trời đất và tạo dựng nên loài người. Hai người có mặt đầu tiên trên trái đất là ông Adam và bà Eva. Bà Eva được tạo sau khi tạo ông

Adam. Chúa thấy ông Adam lẻ loi, cần một người làm bầu bạn, nên ngài mới bẻ một khúc xương sườn của ông Adam để tạo nên bà Eva. Ông Adam và bà Eva lúc đó rất thanh thoi, không cần phải làm lụng gì cả, mà thức ăn thì đầy đủ do Chúa ban. Ông bà cũng khỏi bận tâm về việc không có vải vóc để mặc thay đổi thời trang như bây giờ. Mọi chuyện trôi qua êm đẹp cho đến một hôm bà Eva gặp con rắn, nó dụ bà ăn trái táo thơm phức trên cây mà Chúa đã cấm dặn ông bà nhiều lần đây là “trái cấm” không được đụng đến. Mặc nó dụ, bà cứ lắc đầu không chịu, nhưng con rắn kiên nhẫn rỉ tai bà nhiều lần nên bà có vẻ xiêu long. Muốn chắc ăn, bà Eva lại đi nhỏ to với chồng cùng phạm tội để cảm thấy đỡ ray rứt hơn. Ông Adam lúc đầu cũng như bà, sợ Chúa nên lắc đầu lia lịa, nhưng bà Eve đã đem khí giới muôn đời của phụ nữ là nước mắt ra để làm xiêu long chồng, ông Adam vì muốn chiều người đẹp độc nhất trên trái đất, nên đã cùng bà Eva chia nhau trái cấm. Thế là con rắn đã đạt được ý đồ xấu xa, đen tối. Miếng táo cuối cùng vừa trôi xuống cổ họng thì mắt ông bà bỗng trở nên sáng hơn, ông bà nhìn thấy nhau và biết mình đang lỏa lồ. Lại nghe tiếng chân Chúa đang lại gần, ông bà vội vã đi núp sau một bụi cây không dám lộ hình ra. Chúa hỏi tại sao thì ông bà thừa rằng ông bà đang lỏa thể, không có áo quần che thân nên không dám ra trình diện Chúa. Chỉ nghe có bấy nhiêu là Chúa đã hiểu nguyên nhân. Chúa buồn rầu vì thấy ông bà đã cãi lời mình. Chúa phán là họ không thể nào ở lại vườn địa đàng được nữa vì ông bà đã phạm tội trầm trọng. Ông Adam và bà Eva phải tự đi kiếm cây lá làm quần áo che thân. Từ đó, đàn ông phải làm việc vất vả mới có thức ăn để nuôi sống bản thân và gia đình, đàn bà mắc tội tổ tông phải mang nặng đẻ đau. Con rắn tội lỗi bị người đàn bà đạp đầu và bọ rắn suốt đời phải bò bằng bụng và ăn đất bụi dơ dáy.

Một con rắn khác nổi tiếng không kém là con rắn trong chuyện Nguyễn Trãi và Thị Lộ. Đó là thời Lê Lợi khởi nghĩa chống giặc Minh xâm lược nước ta, vì cảm mến tài

đức của Lê Lợi, nên có nhiều người tài giỏi phò trợ. Trong số này có Nguyễn Trãi. Nguyễn Trãi là vị quân sư đã giúp Lê Lợi rất nhiều. Một hôm Nguyễn Trãi đang thiêu thiêu ngủ, thì thấy có một người đàn bà bụng chửa đến xin ông đừng cho gia nhân dọn vườn vôi, để bà có thời giờ dọn nhà đi. Vừa đang lơ mơ thì một học trò chạy vào báo là họ dọn dẹp vườn tược và đã đập một con rắn có mang. Ông giật mình nhớ lại giấc mơ. Ông bảo người học trò tả hình dạng con rắn thì biết đó là một con rắn độc. Ông vuốt râu ngẫm nghĩ “giết rắn mà rắn không chết thì chỉ chuốc họa vào thân”. Sau đó ông quên mất chuyện này, cho đến mấy hôm sau, ông đang ngồi đọc sách thì một con rắn dòng cái đuôi đầy máu xuống, những giọt máu thấm vào ba trang sách của ông. Ông suy nghiệm biết rắn báo điềm sẽ trả thù ông đến ba đời.

Bẵng đi một thời gian, Nguyễn Trãi quên mất câu chuyện con rắn. Một hôm ông dạo chơi gặp một cô bán chiếu, cô nàng vừa trẻ vừa đẹp, ông động lòng thả lời chọc ghẹo:

³ * g ÿkX Pj E ~~Con~~FKLGX
 &K;QJ KD\ FKLGX -\ KGW KD\ FzQ"
 ;XkQ [DQK QD\ ÿñkF EDR QKLrX WX]L
 m Fy FK[QJ FKñD ÿñkF P-\ FRQ" '
 .K{QJ QJe QJñeL ÿAS EiQ FKLGX qQJ NI
³7{L g 7k\ +[EiQ FKLGX *RQ
 &DQ FKL {QJ KWL KGW KD\ FzQ"
 ;XkQ [DQK QD\ ÿa WU QJ WUzQ OC
 &K[QJ FzQy FKñD FKL FRQ" '

Ba chữ “hỏi chi con” cũng vừa đối rất chỉnh với câu “được mấy con”, nhưng cũng có nghĩa cô ta gọi Nguyễn Trãi một cách xác xược là “con” để trả thù cái tội của gái giữa đường của ông. Nghe qua, Nguyễn Trãi rất ưng ý, người con gái vừa đẹp vừa thông minh, ứng đối linh động nên mặc dù đã có ba thê, bảy thiếp, Nguyễn Trãi lại đem Thị Lộ về làm vợ lẽ để có bầu bạn thơ văn.

Đến đời vua Lê Thái Tông, một hôm vua đi đến Côn Sơn, Chí Linh thì ghé vào vườn Lê Chi thăm Nguyễn Trãi, nhưng ông đi vắng, chỉ có Thị Lộ ra chào hỏi. Vua thấy nàng đẹp và hay chữ quá thì si mê ngay, bảo đêm đó nàng đến hầu. Sáng hôm sau, vua băng hà không biết vì lẽ gì. Có người bảo vua say mê sắc dục nên bị đứng tim chết, nhưng quần thần thì nhất định đồ tệt là Thị Lộ thuốc vua theo ý đồ của Nguyễn Trãi! Vì thế, ông bị tru di tam tộc, giết đời ông, đời con và cả đời cháu; Và người ta suy đoán Thị Lộ, chính là con rắn độc trong vườn của Nguyễn Trãi đã trả xong mối thù xưa.

Con rắn có liên quan đến một danh nhân Việt Nam khác là chuyện của ông Lê Quý Đôn. Ông Lê Quý Đôn quê làng Diên Hạ, phủ Thái Bình, thi đỗ làm quan đời nhà Lê. Hồi nhỏ, có lúc ông làm biếng học, nên bị phụ thân của ông phạt quỳ và phải làm một bài thơ có tiêu đề “Rắn Đầu Biếng Học” để chuộc tội. Ông ứng khẩu đọc:

³ & K ; Q J SK + L O L X O L X Y 3 Q J L Y Q J Q K j
 5 7 Q ÿ / X E L G Q J K U F O E N K { Q J W K D
 7 K A Q ÿ q Q K] O u D ÿ D X O R Q J P A
 1 D \ W K p W P D L J / P U i W F] F K D
 5 i R P p S F K Q T X H Q W X [Q J Q y L G Y L
 / 9 Q O ñ Q J F D P F K S X Y G W U R L W U D
 7 s Q D \ & K k X / _ F K P Q J K I K U F
 . C R K] P D Q J G D Q K W L G Q J W K G J L D ‘

Trong bài thơ này, mỗi câu đều có tên một loài rắn trong đó, như: rắn liu liu, rắn hổ lửa, rắn mái gầm, rắn ráo, rắn hổ mang. Thấy con thông minh, phụ thân ông đôi buồn làm vui.

Rắn cũng đi vào chuyện cổ tích để dạy người đời như chuyện “Cái Chum Vàng”. Chuyện kể rằng: có một cặp vợ chồng làm việc lam lũ nhưng chất phác và thật thà, ai cũng thương mến. Một hôm người chồng ra đồng cuốc đất làm việc thì đào trúng một cái chum sành, có nắp đậy và rất nặng, anh hì hục mãi mới khuân lên khỏi mặt đất và để bên đường đê. Anh mở nắp ra xem thì thấy trong đó đầy nhóc những thoi

vàng óng ánh. Anh vội vã đóng nắp lại, lấy cơm ra ăn trưa, như không có việc gì xảy ra. Đến chiều, sau khi cơm nước xong, hai vợ chồng lên giường nằm, anh nói cho vợ biết về cái chum ở ngoài ruộng. Chị vợ nghe nói chum có đầy vàng thì ngồi bật giậy hỏi anh tại sao anh không mang về nhà để vợ chồng khỏi phải làm việc vất vả nữa?! Anh nói vàng đâu phải của mình mà lấy! Chị vợ khóc nức nở nói anh là người khờ khạo, của trời cho mà không biết hưởng. Thấy vợ khóc, anh dỗ ngày mai anh sẽ ra xem coi cái chum còn ở đó hay không rồi tính. Lúc ấy có hai thằng ăn trộm đang rình ở ngoài hè, nghe nói có chum vàng chúng mừng quá chạy ra ruộng để phỗng tay trên. Ra đến nơi, quả thật chúng thấy có cái chum sành đang để trên bờ đê. Hai tên vội vã mở cái nắp ra nhìn vào trong thì ôi thôi, vàng đâu chả thấy, chỉ thấy rắn bò lúc nhúc, miệng thì phun nọc độc phì phì. Hai thằng ăn trộm sợ quá, đập nắp lại, chạy trốn chết. Hôm sau, chúng lại nhà vợ chồng anh chị nông phu này để thăm dò tin tức. Chúng nghe chị vợ chỉ chiết hỏi anh chồng cái chum vàng ra sao rồi. Anh chồng dửng dưng nói thì vẫn còn ở chỗ cũ. Chị vợ hỏi sao anh không mang vàng về để chấm dứt cuộc sống vất vả của mình? Anh chồng thản nhiên nói vàng không phải của mình, mà nếu trời cho mình thì cái chum vàng tự động tìm đến, hơi đâu mà lo. Hai tên ăn trộm nghe xong lại chạy ra ruộng để coi lại thực hư như thế nào. Chúng mở cái nắp ra, lại vội vàng đập lại như đêm trước vì cũng thì thấy chum đầy đặc rắn chớ không thấy vàng bạc gì cả. Hai tên trộm tức mình nói tên nông phu chắc mù rồi, chum chứa toàn rắn mà lại bảo đầy vàng, đã vậy lại còn dờ hơi nói trời sẽ mang lại cái chum bỏ trước hiên nhà! Đã thế chúng mình làm ông trời khiêng cái chum rắn bỏ trước cửa nhà hắn để rắn cắn chết chúng nó cho bỏ ghét. Thế là hai tên trộm hí hục khiêng cái chum sành nặng chình chịch đến để trước cửa vợ chồng anh chàng nông phu. Sáng ngày, như thường lệ, anh chồng mở cửa tính ra đồng làm việc thì anh thấy cái chum để ngay cửa. Anh vội rút kêu vợ ra xem, anh mở cái nắp thì vàng vẫn còn

đầy ắp không sai một ly như anh đã thấy. Anh gật gù bảo:”Bu nó thấy chưa?! Đã bảo của giờì cho thì giờì sẽ mang đến tận nhà mà lị”. Thế mới biết:

³6Y JLjX ŷHP ŷGQ GuQJ GñQJ
/U Oj FRQ P7W WUjX'WUñQJ PcL

Lại có câu chuyện ngụ ngôn về rắn của nhà hiền triết Esope, dạy đời rất ý nhị như chuyện một cô bé tánh tình ngay thẳng, dễ tin người, một hôm cô băng qua một cánh rừng để đi thăm bà nội. Trên đường đi, cô gặp một con rắn đang bị bệnh, nằm rên rỉ dưới một hòn đá to. Cô dừng lại khi nghe con rắn thều thào nói: "Cô bé nhân từ của tôi ơi! Tôi bị thương và đang lạnh quá! Cô làm ơn bỏ tôi vào trong túi áo của cô cho tôi bớt lạnh được không?". Cô bé nhìn con rắn có vẻ nghi ngại vì mẹ cô đã dạy là loài rắn rất gian ngoa. Cô nói: "Làm sao ta tin mi được? Ta cứu mi rồi mi cắn ta chết sao?" Con rắn yếu ớt lắc đầu. "Khi cô cứu tôi, cô là ân nhân, là bạn tôi rồi, làm sao tôi lại trở mặt để hại cô cho được?!". Thấy con rắn nói chuyện có vẻ hiền lành, mà nó lại hứa chắc không làm hại và nó sẽ làm bạn với cô mãi mãi. Cô gái xiêu long cúi xuống cầm con rắn lên bỏ vô túi áo ở ngực để sưởi ấm cho nó. Đi một đoạn đường, con rắn đã hết bệnh, nó bò ra khỏi túi áo cô và cắn vào cổ cô bé. Cô gái kêu lên một tiếng nhỏ trước khi ngã xuống bãi cỏ. Cô mở hé mắt nhìn con rắn và nói một cách khó khăn: "Mi đã nói, nếu ta cứu mi, mi sẽ làm bạn của ta, không bao giờ hại ta, sao bây giờ mi lại nuốt lời?". Trước khi trườn mình vào bụi cây gần đó, con rắn cười nhạt: "Cô đã biết ta thuộc loại gì trước khi cứu ta và làm bạn với ta mà?!". Vì vậy, ở đời không nên nhẹ dạ, tin những lời nói của những kẻ có tấm lòng độc ác, hay lừa đảo vì tin chúng là tự chôn mình vậy!

Truyện về rắn thì có hằng hà sa số, mà rắn trong truyện nào cũng gian ác, không thấy có con rắn nào hiền lành cả. Còn những con rắn đã tu luyện lâu năm trong các chùa hoang, miếu cổ, mà người ta gọi là “Rắn Ông” hay “Rắn Bà”

thì chả hiểu có hiền lành hay không, vì có ai dám lại gần mấy ông bà rắn thần này đâu mà biết!?

Trong truyện Đắc Kỷ, Trụ Vương thì có hầm rắn mà Trụ Vương đã đào để tra khảo và hãm hại trung thần theo lời con hồ ly tinh Đắc Kỷ xúi giục. Hãy thử tưởng tượng, một hầm thật to, lúc nhúc rắn độc mà bị xô xuống thì chắc chắn không có hình phạt nào dã man hơn. Rắn của các truyện ma quái, phù thủy như “Luyện Bùa Ma” của Hùng Sơn coi thấy rợn tóc gáy. Rắn trong truyện đồng quê thì có chuyện “Thầy Mười Rắn” của Xuân Tước. Trong quyển sách này, rắn xuất hiện từ trang đầu đến trang cuối, rắn bò lên nghênh từ trên cạn cho tới dưới nước, từ trong nhà tới ngoài ngõ. Chuyện người có vía rắn, chuyện nuôi rắn trả thù, chuyện mèo lấy rắn đẻ ra linh miêu, khi linh miêu nhảy qua xác chết, người chết sẽ thành quỷ nhập tràng v...v...

Hình ảnh rắn trong xi nê cũng nhiều không kém gì sách vở, nhất là trong các chuyện đường rừng, chuyện thần thoại. Trong phim “Mười Điều Răn”, nhiều đoạn ông Moses làm phép trước mặt vua Pharon để chứng tỏ quyền lực của Chúa đã ban cho, hầu ông vua này để dân Do Thái được tự do ra đi, hầu được lập một nước tự do, độc lập riêng của họ; trong đó có cảnh ông Moses hoá cái gậy, đầu gậy là hình đầu con rắn, cây gậy biến thành con rắn, bò trước mặt vua và quân lính. Sau đó, ông Moses cầm con rắn lên, vuốt một cái, con rắn lại biến thành cây gậy, ông cầm cây gậy chọc xuống hồ nước của vua, nước lập tức biến thành máu.

Rắn có mặt rất nhiều trong các phim Ấn Độ với những ông thầy phù thủy điều khiển rắn với cái kèn đồng. Một cuốn phim ra đời cách đây khá lâu đã làm cho cộng đồng người Việt Quốc Gia phẫn nộ vì những cảnh cố ý bôi bác chế độ miền Nam cũng như bôi nhọ QLVNCH, trong đó có cảnh mấy anh lính Cộng Hòa đã tra tấn một cô gái bị tình nghi là Việt Cộng nằm vùng, bằng cách bỏ những con rắn độc vô quần áo của cô ta, cô gái đã sợ quá đến ngất xỉu. Chuyện này chắc chắn chưa ai trong miền Nam đã nghe qua,

chỉ có Cộng Sản miền Bắc mới có thể nghĩ ra được những màn tra tấn dã man như vậy thôi.

Rắn là loài vật ở trong hang dưới đất, trong các cánh đồng um tùm rậm rạp ít người lai vãng. Rắn cũng ở trong hồ, trong lạch, trong ao. Rắn ăn cá, ăn cóc nhái, ếch ương hoặc ăn những sinh vật nào yếu thế hơn chúng. Rắn cũng được nhiều người nuôi để làm thịt cho các dân nhậu. Có người tin rằng máu rắn hòa với rượu để uống cho bổ. Rắn có nhiều loại như rắn mai gầm, rắn hổ đất, rắn hổ mang, hổ cạp, rắn rung chuông, rắn lục, rắn nước, rắn rằn ri, rắn tim đèn v...v...rắn càng độc thì thịt càng ngon. Thịt rắn để nấu cháo, làm chả, làm thịt um, xào nấu với nước dừa ...Muốn làm thịt rắn, trước tiên lấy tay vuốt lưng rắn thật mạnh để rắn giãn xương sống không còn bò đi được nữa, lúc đó người ta mới đập đầu cho rắn chết rồi lột da làm thịt.

Ai thích nghiên cứu sấm ký, chắc không thể nào quên câu sấm nổi tiếng của cụ Trạng Trình:

³/R Q J Y - [j ÿ/X N K g L F K L G Q W U D Q K
& D Q T X D [q [q N K g L ÿ D R E L Q K
'ñ ĩ Q J ÿ l P m F K X F Q D Q V K 5 Q
7 K k Q G 5 X Q L r Q O D L N L G Q W K i L E u Q K '

Từ thời Trạng Trình đến nay biết bao vật đổi sao dời, đã qua biết bao nhiêu đười rỗng đầu rắn, biết bao nhiêu năm ngọ năm dê đã trôi qua, rồi những năm con khỉ con gà cũng lần lượt đến rồi đi nhưng sao quê hương ta vẫn chưa tìm được thái bình?! Chừng nào thì câu sấm ký trên mới ứng dụng cho đất nước Việt Nam? Chừng nào đảng Cộng Sản Việt Nam sụp đổ? Chừng nào những tên thái thú Tàu, đội lốt lãnh đạo Việt mới bị tiêu diệt? Và những ai còn ngây thơ tin vào lời đường mật của Cộng Sản thì hãy nhớ bài học về cô bé ngây thơ đã cứu mạng con rắn độc dọc đường. Trước khi con rắn lạnh lùng bỏ đi, nó đã cười khinh bỉ kẻ ngu đại “Các người biết ta là ai trước khi làm bạn với ta mà?!”

Mặc dầu năm 2013 là năm con rắn, mà rắn tượng trưng cho sự hung hiểm, xảo trá, nhưng cục diện của thế giới ngày nay

đã thay đổi theo chiều hướng thuận lợi cho dân chủ, nhân quyền. Nhiều nước ở Bắc Phi, Trung Đông đã sụp đổ cùng với những lãnh chúa tham quyền cố vị. Ánh sáng bình minh của Mùa Xuân Ả Rập của cuộc cách mạng Hoa Lài đã lan sang tới Việt Nam, hàng chục cuộc biểu tình đã xảy ra, mặc dù bị đàn áp thẳng tay, nhưng nhà cầm quyền dẹp đám biểu tình này, thì nhóm khác lại nổi lên. Dân chúng đã chán ghét, căm hờn chế độ buôn dân bán nước, hèn với giặc, ác với dân. Chắc chắn chế độ Cộng Sản sẽ cáo chung trong một Mùa Xuân Việt Nam không xa!

Trước thềm năm mới, kẻ viết bài này xin kể lại một câu chuyện tiểu lâm về con rắn, mong rằng hình ảnh con rắn này có thể làm bớt đi vẻ xấu xa, gian ác của họ hàng nhà rắn phần nào và mang lại một nụ cười ý nhị trong mùa xuân Quý Ty. Chuyện kể rằng:

“Có một anh chàng tên là Nổ có căn bệnh nói dóc, và căn bệnh này đã đạt đến mức thượng thừa, không ai sánh kịp mà cũng không ai chịu nổi. Anh được bà vợ nhắc chừng hoài, nhưng vẫn chứng nào, tật ấy. Bà vợ bèn thuê một tên tiểu đồng đi kè kè bên anh ta, nhất là lúc anh đến những chỗ tiệc tùng đông đúc, để xì tốp anh trong những lúc anh “nổ” quá đáng. Một hôm đi đến nhà một người bạn ăn đám giỗ, anh Nổ nghe người bạn nói rằng người làm của ông ta bị một con rắn đuổi chạy, nó sợ quá muốn ngất xỉu. Anh Nổ hỏi con rắn to bao nhiêu? người bạn nói con rắn to bằng bắp vế. Anh cười ha hả nói:”Có bằng bắp vế mà to nổi gì, tôi mới đập một con rắn to bề ngang bốn thước, bề dài sáu thước”, thằng tiểu đồng vội vã bám vào đùi anh Nổ, ý nó muốn anh bớt bề ngang, thêm bề dài, thấy dấu hiệu, anh biết anh nói hớ, nên vội bào chữa:”Quên! Con rắn bề ngang 4 thước, bề dài 5 thước”, thằng tiểu đồng lại bám anh một cái tóc lửa, anh Nổ đỏ quạu, quay sang mắng nó “Thôi nghe mày! tao đâu có ngu, mày biểu tao bớt một thước nữa, thành con rắn vuông còn gì?!”

Thu Nga



r P E D P I G L y Y F f P

Rượu đêm trù tịch nơi đây
Sao nghe vụn vỡ trên mây nụ cười
Nhớ về một thuở an vui
Dung hồn bỗng nặng một điều khó phân
Lâu rồi không nhớ tiền thân
Đêm ba mươi xét sổ phần ra sao
Cũng như vận nước hư hao
Ta trôi theo gió nơi nào là quê?!
Cuối năm sao lòng ử ê
Nụ cười gương gạo tái tê trăm chiều
Căn phòng trở nên điều hiu
Thôi thì độc ẩm có điều cô đơn
Cũng qua một năm còn hơn
Sáng mai thức dậy sẽ quên muộn phiền.

1 e K { Q

Yêu người hồn chẳng nghe trần tục
Hồn người môi ẩm sười hồn đau
Cho nhau một nụ hôn sâu
Lòng nghe khắc khoải qua cầu nhớ nhung.

36 Tin Vaên



* L D R W K k D _ 5 k Q J 9 X D . L Q J Z R R C

Tết ở đây không mai vàng, pháo đỏ
Chỉ có thông vi vút giữa trời cao
Red Bud, Azelia thay thế hoa đào
Khoe màu sắc trước hiên nhà rất đẹp
Mưa rả rích từ đầu hôm ướt nhẹp
Đón giao thừa nâng cốc rượu mời xuân.

Sáng Mông Một

Mở con mắt thấy thời gian chập xuống
Lại già thêm một tuổi! Ích gì đâu
Đốt nén hương lời se sẻ nguyện cầu
Cho Mẹ được sống vui cùng con cháu
Cho lũ con luôn bền lòng phấn đấu
Cho anh em luôn hòa thuận, thương yêu
Cho Việt Nam trong một sớm một chiều
Thoát khỏi cùm gông, tự do no ấm
Cho giặc thù chùn tay thôi xâm lấn
Để non sông biển đảo được vẹn toàn

Tin Vaen7

Thứ Hai, Mồng Hai Tết

Vợ xin nghỉ thêm một ngày đón Tết
Cùng đi chùa lễ Phật
Xin lộc đầu năm
Giọt mưa xuân trộn hơi gió lạnh căm
Sân chùa vắng, lư thừa người trảy lộc
Phật từ bi cùng hương trầm nghi ngút
Nghe lằng lằng... mùa xuân cũ trở mình

Sáng Mồng Ba

Sáng thức dậy, cả căn nhà quạnh vắng
Thắp nén nhang giữ hương vị mùa xuân
Nghĩ đến quê xa lòng chột băng khuâng
Bao giờ nhĩ mình trở về chốn cũ
Ba mươi tám năm làm thân lữ thứ
Đường càng dài theo từng tiết xuân qua

Valentine 2013

Mùa xuân tới không gian chừng mở rộng
Mây trên trời lằng đẵng mấy tầng cao
Cây nghiêng đầu nghe cành lá xôn xao
Lời tình tự mùa Valentine đã tới

Mười năm chẵn, thời gian nhanh quá đổi
Đường song song ai bàn chuyện hợp tan
Dù muện màng, dù lăm nổi trái ngang
Vươn tay nhặt từng trái sầu rụng rớt

Mười năm chẵn bao lần buồn bất chợt
Bao lời yêu cứ đặc quánh trong tim
Anh nhớ em bất luận ngày hay đêm
Mưa hay nắng, dù thu đông xuân hạ

Anh nhớ em, anh thì thầm với lá
Khi mây chiều bàng bạc cuối trời tây
Biết bao lần anh buồn ngất buồn ngây
Nhìn trăng sáng rồi thở dài nào nuốt

Dấu yêu ơi làm sao anh quên được
Ngày Valentine mình gặp gỡ đầu tiên

“Em giả vờ cầm báo đọc...thản nhiên
Khi cánh cửa phòng nhẹ nhàng khép lại
Anh lúnh quýnh đôi bàn tay vụng dại
(Như con chiên ngoan mở cổng thiên đường)”

Kỷ niệm xanh nhập vào mộng miên trường
Ngày tiếp nối ngày, mười năm thấm thoát

Tình chúng mình chẳng bao giờ phai nhạt
Thấm đậm dần mỗi độ Valentine
Viết bài thơ gửi em đọc sáng mai
Khi nắng gọi và bình minh mở cửa
Anh muốn hỏi em sẽ bao giờ nữa
Tay trong tay cùng đón Valentine
Ai cũng biết rằng chờ hẹn ngày mai
Nhưng nỗi nhớ cứ chồng trên nỗi nhớ

r P Y I V i Q J

Yên Sơn

Xuân Quý Ty



Đèo Văn Trấn
Thà rằng không có mùa Xuân ấy

Mùa xuân ấy hằn trong trí nhớ
từng đoàn người chạy bỏ quê hương
đất nước vỡ ra từng mảnh lớn
bốn phương vang đại pháo dập dồn

mùa xuân biến mất Ban Mê thuật
từng đoàn quân ngơ ngác tan hàng
nỗi đau buồn đan kín Nha Trang
vì có lệnh trên đành rút bỏ

Mùa xuân ấy Phước Long gục xuống
rừng cao su đầy bóng giặc thù
thăm đi vào giấc ngủ thiên thu
và trang sử lạnh lùng khép lại

mùa xuân ấy cao nguyên bỏ ngõ
nắng cháy dài duyên hải kinh hoàng
huế dồn về đà nắng lang thang
quốc lộ một kéo dài vô vọng

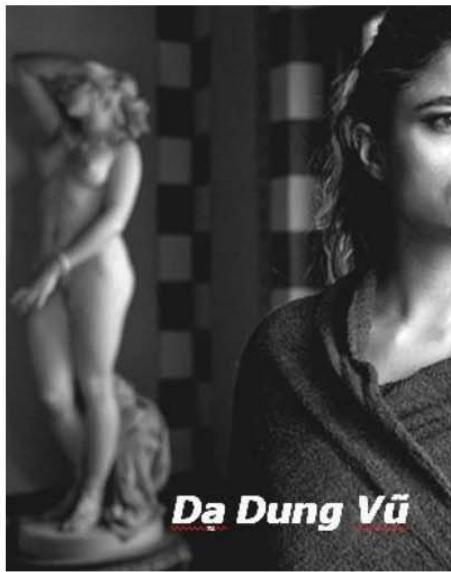
những ngày cuối phơi bày mặt nạ
cho biết ai đâm thâu tim ta
góm ghê thay chiếc áo cà sa
mà giấu được dao găm sát thủ

mùa xuân ấy là mùa tận thế
mùa giá băng ập xuống ruộng đồng
hoa không nở và chim không hót
vạn bóng ma thất thủ đêm đông

mùa xuân ấy vết hằn ô nhục
tủi vong linh chiến sỹ can trường
biết bao người chẳng tiếc máu xương
thì một lũ cam tâm hàng giặc!

mùa xuân ấy khép rồi huyền sử
bao lớp trai để lại tiếc thương
không còn nghe tiếng súng tiền phương
vì quỷ dữ bắt mùa xuân khép lại

lá cờ máu trương lên là hết!
thế giới này đã mất Việt Nam
vì máu đào nhuộm đầm đất phương nam
thà rằng không có mùa xuân ấy.



[X k Q Q J Y

Cám ơn người trái nổi lòng
thơ rơi nhưng nhức cô phòng nhớ nhau
hoa côi tím, tím biếc màu
chúc cho nhau mãi ân cần nhớ nhau
đĩ nhiên hai chữ trước sau
chính là ý niệm hữu cầu không sai
những vần thơ chạm đêm phai
thả theo biển rộng sông dài trôi đi
đêm ba mươi tiễn xuân thì
sang mồng một mở đường đi lối về
bỏ buông hai chữ cận kề
như hoa kinh tụng giữa mê si đời.

tân xuân khai ngộ giỡn chơi
hay là tình thật một lời cũng vui
cám ơn năm cũ qua rồi
ngậm ngùi để lại xa rời niềm đau
tân xuân mở cửa chào nhau
chúc người mãi nhớ ngàn sau vẫn cần.



*Linh Phương
Đỗ Bình
Nguyễn Mạnh An Dân
Vũ Trung Hiền*



/ L Q K 3 K I G Q J

VALENTINE
Và TÌNH YÊU
& f \$ 7 Đ ,

Dòng nhạc đang chơi vui trên phím đàn dương cầm với tấu khúc “Concerto in D after Marcello” của Bach....thì chợt tiếng chuông điện thoại reo vang lên liên tục...Tôi cũng hơi bực mình. Vì giờ này còn quá sớm mà có ai lại gọi tôi? Tôi sẵn giọng: A-lô!

Bên kia đầu dây là giọng Bắc kỳ nhẹ nhàng nhưng có một tí ngập ngừng: -Thưa... tôi...muốn gặp... Giáo sư...Linh Phương.

Tôi đây, anh muốn nói chi?

Tôi muốn xin học đàn. Nhưng cô có dạy hàm thụ không? Vì tôi ở xa. -Anh đã có học qua Piano không? -Tôi biết chút chút, nhưng muốn cô dạy cho tôi để đàn cho đỡ buồn vì chỉ ở một mình. Tôi trả lời theo tinh thần của một nhà giáo: -Đúng rồi! Tuổi trung niên có học nhạc hoặc các bộ môn nghệ thuật thì sẽ bớt đi căng thẳng và làm tinh thần mình thêm phong phú vui tươi. Giọng nói đầu dây bên kia bớt... e dè hơn: -Vậy thì cô dạy đàn cho tôi nhé!

-Nhưng dạy thế nào? Nhà anh có đàn để tập không ? Và anh ở xa muốn học thì phải theo đúng giờ, khi tôi soạn bài anh phải trả bài đàn qua băng cassette.

Giọng người đàn ông... ngập ngừng trở lại :

-Nhưng trước khi học, tôi muốn biết... địa chỉ cô ở đâu ... tại Houston để tôi đến... gặp cô học một lần trước.

Tôi cho địa chỉ và hỏi: -Anh tên gì và sẽ đến gặp tôi lúc nào? Anh phải lấy hẹn tôi mới tiếp được vì rất bận đây!

Và người đó đã đến vào một buổi sáng mùa Thu, bên ngoài trời se se lạnh, có con chim màu xanh đang làm tổ trên cây rúc rích như chào mừng người khách bất chợt đến trong đời. Anh ta chào tôi với đóa hồng vàng trên tay: Chào cô! Tôi là người đã nói chuyện với cô xin học đàn hàm thụ.

Một tí bồi rối trong hồn tôi. Đây là lần đầu có một người xin học đàn mà lại mang hoa hồng vàng tặng cho tôi. Đó là loại hồng vàng tôi rất yêu thích. Vì hoa hồng vàng tượng trưng cho tình yêu, tình bạn chung thủy trung tín.

Cảm ơn anh. Mời anh vào. Trước khi đóng cửa, tôi nhìn bảng số xe thì biết được anh ta đi loại Rental Car, vậy anh chàng này là người từ phương xa đến. Tôi hỏi anh: -Anh ở tiểu bang nào đến đây? -Tôi ở tiểu bang chơi nhạc đồng quê nổi tiếng của Hoa Kỳ, có hẹn với cô nên bay qua đây để được gặp mặt và tiện thể muốn mua các CD độc tấu dương cầm của cô đem về nghe cho đỡ...

Anh ta bỏ lửng câu nói làm tôi thắc mắc: Chứ không phải... Anh muốn xin học đàn hàm thụ?

Anh ta không trả lời câu hỏi làm tôi cảm thấy không yên tâm, bản tính tự bảo vệ mình trong tôi tăng lên. Tôi thận trọng: -Anh muốn mua CD thì gọi order qua điện thoại chứ sao lại phải mất thì giờ bay qua đây để cầm mấy CD về. Thật vô lý quá! Anh trầm giọng: -Xin lỗi Linh Phương đã bảy năm qua, tôi đi tìm Linh Phương khắp vùng biển Florida. Mỗi năm đi công tác bên đó, tôi đi dò hỏi Nhạc sĩ Linh Phương ở đâu... Có cô em gái đến Audio & CD Phương My mua nhạc thì thấy CD của Linh Phương cô ấy ghi lại số phone. Tôi mừng vội vã liên lạc. Linh Phương có biết tiếng đàn của Phương đã mang đến tôi sự êm dịu để đi vào giấc ngủ không ? Linh Phương đã làm tôi tương tự với tiếng đàn

tuyệt vời như bóc trái tim tôi, rực cháy không ngừng mỗi lần tôi nghe tiếng nhạc. Linh Phương có biết tôi yêu tiếng đàn của Linh Phương không? Tôi để CD của Linh Phương khắp nơi: Trên bàn làm việc, trong nhà. Trong xe luôn luôn tiếng nhạc của em ở bên tôi Linh Phương ạ!

Ồi dào! Tôi kêu lên, sao mà có chuyện bất ngờ xảy ra cho tôi thế này? Tôi nghĩ thầm...

Anh chàng xưng hô đang là “cô” rồi đổi “tông” kêu tên “Linh Phương” rồi gọi bất ngờ gọi là “em” làm tôi bối rối, lúng túng như chạm phải điện. Trong đời hoạt động âm nhạc của tôi, tôi đã gặp nhiều ông đã tỏ tình với tôi nhiều cách khác nhau theo lứa tuổi của họ: lạnh lùng, nồng nàn, tử tế, ga-lăng, chiều chuộng, hiểu biết, lắng nghe tâm sự, họ có nhiều chiêu để chinh phục và muốn “bóc” trái tim tôi ra cầm chơi. Nhưng tôi nghĩ rằng mình chỉ muốn dần thân, mang sự hiểu biết của mình trong lãnh vực âm nhạc để cống hiến cho tha nhân, mang sự vui vẻ và niềm tin vui sống cho những người yêu văn nghệ, thích ca hát, thích học đàn, chứ tôi không muốn phí thì giờ yêu đương. Vì tôi còn sáng tác, dạy học, trình diễn sinh hoạt nghệ thuật âm nhạc bận rộn luôn...

Lại có vài chàng trẻ tuổi thì có lối tỏ tình sôi nổi: họ yêu cô giáo ngày đêm và làm rộn thì giờ sinh hoạt của tôi, đến nỗi từ Florida tôi phải trốn chạy tình yêu và di chuyển sang tiểu bang Texas. Thế mà tôi cũng không được yên tại tiểu bang này. Tôi chỉ mong rằng qua thời gian và cứ mỗi năm đến, chàng trẻ tuổi ấy nhìn thấy tôi già nua bệnh hoạn thì sẽ chán nản thôi. Để chàng ta thấy đó chỉ là cảm xúc nhất thời, yêu tiếng đàn tiếng nhạc tôi mà thôi, chứ không yêu con người tôi. Và lại, tuổi tác thì chênh lệch quá.

Tất cả những hạnh phúc, đau thương, sự phản bội, những vết thương sâu trong tâm hồn trải qua nhiều năm nay thành những vết hằn trong tim khó quên của đời sống tình cảm của tôi, làm cho tôi nghi ngờ không còn tin tình yêu mỉm cười với tôi nữa...Trở lại câu chuyện vừa xảy ra của

người đàn ông này. Anh ta đến bất ngờ như thể đã làm tâm hồn tôi một tí xao xuyến, nhưng tôi vẫn “thủ” cho chính mình. Tôi vẫn còn nghi ngờ về tình cảm của anh đối với tôi. Tôi vẫn nghĩ rằng người ta chỉ muốn chinh phục một nghệ sĩ “để sưu tầm-collection” và rồi hãnh diện khoe với bạn bè là mình được nghệ sĩ yêu, nhất là giới nhạc sĩ. Thế cho nên về sau, tôi lo là không trả lời những cú gọi phone viển vông của anh đã làm anh cuồng cuồng... Cứ vài tuần sau, anh bay đến Houston thăm tôi vào những ngày cuối tuần xem tôi trình diễn dương cầm và về phòng riêng ở khách sạn để sáng sớm bay về nơi anh làm việc. Dù tôi bận dạy học, anh ngồi đó đọc báo chờ tôi dạy nhạc xong rồi đưa tôi đi ăn tối, đến sáng Chúa Nhật cùng nhau đi lễ tại Nhà thờ Tin Lành Lutheran và rồi anh bay lại về tiểu bang anh ở.

Đó, cuộc tình của tôi giản dị là thế: đắm thắm, thanh tao, nhẹ nhàng, gìn giữ cho nhau tình yêu, mối tình thanh khiết bay cao cho tôi những dòng nhạc đầy tình tự lãng mạn khiến tôi trầm mình tắm mát dòng sông yêu thương của người yêu tôi theo tính cách của anh. Anh nói: Bảy năm qua anh đi tìm em, tìm bàn tay tạo nhiều thanh âm cho anh đắm đuối theo dòng nhạc lóng lánh của em. Tiếng đàn của em lạnh lấm như con người khi anh nhìn thấy em lần đầu. Em đã cho đời bằng tiếng đàn của em, xoa dịu sự căng thẳng trong đời sống. Anh đã tìm được em và muốn là bạn đời giúp em không phải khó nhọc đi đàn và ra về lủi thủi một mình. Chàng đã phác họa một tương lai cho tôi là mở trường dạy học, mở trung tâm văn hóa sinh hoạt, và nhất là mở studio thu nhạc “xịn” cho tôi để thực hiện CD nhạc. Anh đã đeo chiếc nhẫn hứa hôn trên ngón tay áp út của tôi, ngón tay tưởng đã bị hư không đàn được khi cọng sản toan hủy diệt ngón tay này, nhưng Thượng Đế đã giải cứu tôi thoát khỏi cực hình ấy và Ngài đã ban cho tôi sức mạnh cùng nghị lực để chịu đựng những giờ phút đầy kinh hoàng ấy.

Tôi đã sống và ngụp lặn trong chuyện tình lãng mạn này tưởng như mình đã được chàng Tình Yêu mỉm cười với

tôi, lần này là nắm bắt được hạnh phúc đời mình rồi. Nhưng ...Tình yêu đó chỉ như là một ... thoáng mây bay! Vì anh đã qua đời thật bất ngờ sau cơn trụy tim. Đời người thật ngắn ngủi như hoa phù dung sớm nở thì buổi chiều tàn úa. Đời người mong manh như hơi nước. Anh còn rất trẻ thế mà ... Tôi nghe tin này đến đau điếng trong hồn. Ngoài mặt tôi thản nhiên, có vẻ dửng dưng, nhưng trong lòng là gió bão nổi lên. Tôi tự nghĩ : tại sao tôi không yêu anh, không chủ động dâng hiến, tại sao yêu mà không đến thăm anh, không dám ở với anh, mà tôi tuân thủ theo tập quán của phụ nữ Việt là chờ cho đến giờ phút ta với ta tuy hai mà một ...

Đó! cuộc tình của tôi đang dở nhưng đẹp như một bản nhạc Ballad buồn diễm tuyệt. Tôi vẫn nghe tiếng giả giọng miền Nam thu tiếng nói của anh trong CD mỗi lần lái xe đi xuyên bang những dịp đi trình diễn nhạc xa: Bò ơi! Bò lái xe đường xa, tui thu tiếng nói của tui cho bò đi đường như có tu làm bạn đường ngồi bên cạnh cho bò đỡ buồn nhen! Rồi trở lại giọng Bắc kỳ thường ngày nhẹ nhàng tỏ sự săn sóc của anh: Anh gửi cho em một hộp nhạc CD mới để em nghe nhạc cổ điển, “gu” nhạc của em. Nhớ nhé ... khi bình xăng còn phân nửa thì em phải đổ xăng cho đầy, vì trên đường trường có những bất trắc có thể xảy đến bất ngờ ..., nhớ lái xe cẩn thận đấy! Mỗi lần nghe trong CD như vậy, tôi liền trả lời :

Được rồi ông già ơi, tuân lệnh xếp. Cảm ơn ông già trâu.

\$ Q K W K ñ ĩ Q J

\$ Q K ÿ m Y 7 Q J F } L ÿ e L Q j \ J / Q Q P Q P
 9 D O H Q W L Q H Q P Q D \ O j Q J , ngày 17/10/2010
 K q D K { Q Y c L D Q K Q D \ ÿ m [D [P ÿ L Y I
 ÿ L Y I Y I Y c L ÿ e L W K D Q K k P W U r Q S K t P
 Y - Q K u Q K E y Q J D Q K Y c L Q K w Q J W K i Q
 Y 3 Q W L G S W m F V L Q K K R) W Y j G - Q W K I
 F { ÿ ĩ Q Q K ñ U L F o D H P

Linh Phương.



Đỗ Bình
Nữ sĩ Minh Châu: CON ĐƯỜNG
KHÔNG MỎI

Tôi phải bắt đầu như thế nào khi viết về một người mà tôi quá thân và quý trọng về nhân cách lẫn tài năng, tôi định sau này dành thời gian sẽ viết về những khuôn mặt làm văn hóa mà tôi đã may mắn được quen biết. Hôm nay sau khi đi thăm bà, nhìn hình dáng như vàng trắng khuyết, sắp tàn, do tuổi đời mấp mé chín mươi. Thấy bà đang cặm cụi trên những bản tranh, những trang bản thảo thơ mà lòng tôi trào dâng xúc động! Có lẽ bà đang cố chống chọi với thời gian để hoàn thành tác phẩm cuối đời. Do đó tôi quyết định viết về người nữ sĩ này mà chẳng đợi về sau, như một món quà mang chút ân tình tri ngộ. Tôi còn nhớ bài thơ bà viết tặng tôi đã lâu, đó là một đồng cảm về tình quê hương:

« 1JjQ G?P FiFK ELOW FY KñĩQJ
 7uQK TXr X X1Q QKc WKñĩQJ QmR QI

Tin Vaên49

kỹ thuật Sài Gòn, và cùng bà Trương Thị Thịnh trước năm 1975 là hai nữ họa sĩ và giáo sư chính thức giảng dạy trường Quốc Gia Cao Đẳng Mỹ Thuật. Năm 1971 bà triển lãm tranh lụa tại Đại Hàn và Nhật Bản. Năm 1972 đã trưng bày một cuộc triển lãm tranh lụa và sơn dầu tại Alliance Française Sài Gòn, bức tranh Tứ Đức được ông Nguyễn Tấn Đồi cựu dân biểu VNCH, cựu chủ tịch phòng thương mại Sài Gòn, chủ tịch tổng giám đốc Tín nghĩa ngân hàng mua với giá 500.000 đồng để tặng bà vợ. Bức tranh Sắc Sắc Không Không đã được Trung tướng Nguyễn Hữu Cồ mua với giá 70 ngàn thời đó.. Năm 1977 tham dự triển lãm salon “ Artistes Française” ở Grands Palais, tại Paris. Bà vốn là hậu duệ trong một gia đình hoàng tộc, trong đó có rất nhiều danh nhân thi sĩ mà thơ của họ còn truyền tụng mãi hôm nay như Tùng Thiện Vương... Thừa hưởng cái phẩm chất văn học của các bậc tiền bối trong gia tộc, Minh Châu làm thơ ngay từ lúc còn trẻ, khởi đi từ những vần thơ Đường, Minh Châu đã mạnh dạn bỏ qua những luật quá gò bó của dòng thơ cổ để biến thể hòa vào trào lưu theo sự chuyển xoay của dòng thi ca thời đại, hầu có thể diễn đạt hết những cảm xúc trong tâm hồn. Thịnh thoảng nữ sĩ vẫn làm những bài thơ xướng họa tạc thù với các bạn thơ nhưng ngôn ngữ trong thơ là những hình tượng mang màu sắc hội họa đầy sáng tạo, mới hơn. Thơ Minh Châu không những đẹp về ý mà còn được thể hiện qua nét họa trong thơ, màu sắc của chất họa được ẩn chứa ở bóng chữ, ý câu trong thơ. Kể từ ngày nữ sĩ lìa xứ sở ra đi, bà đã mang theo quê hương trong tim. Bà sống với ký ức qua thơ nên chẳng cần về chốn cũ mà vẫn có thể sưởi ấm tâm hồn; vì quê hương đã là nỗi nhớ ẩn sâu trong tâm hồn nữ sĩ, giúp nhà thơ dệt lên tác phẩm mang tên Thi Họa Hương Lòng.

Có lẽ ít ai biết người đã đồng tâm và đồng hành với nữ sĩ trong sáng tác; đây những cảm hứng để bà dệt thành những vần thơ, chất họa; người đó là bác sĩ Huỳnh Minh Châu đáng phu quân của bà. Ông là người không làm thơ vẽ tranh nhưng lại biết cảm nhận cái hay cái đẹp trong thơ,

trong họa. Chính ông đã bình những bài thơ của bà, nhờ đó thơ bà ngày càng khởi sắc. Tôi may mắn thường được nghe bà kể chuyện đời và những câu chuyện văn chương nghệ thuật. Bà giải thích:

“ 7KñeQJ QK5W P_L NKL QyL ÿGQ WUD
OaQ OR)L YE EDWLQJ SKiOmDYWDHRVSK
OmD WKHR OYL WUDQJ WUt GpFRUDW
Fj Y)WW NK Q EjQ YY NKL YE [RQJ S
ÿHP K-S ÿK JLw FKR NKWL SKDL /YL Y
P_L TX5Q 3DULV g ÿy Fy QKwPJ_LocS
NKyD FKsQJ ED WKiQJ³

Tôi hỏi: “ 7KHR F{ YE OmD WURQJ QJjQK Ka
ÿ?F ELOW” ’

Nữ sĩ Minh Châu cười tỏ vẻ hài lòng về câu hỏi. Bà nhấp tách nước trà thơm giọng và nói tiếp:

³çy Oj P{Q KUF FKtQK WURQJ FKñiQJ V
&DR ç;QJ7KX5W Pj JLi WUS QJDQJ Y
FKtQK NKiF QKñ 0{Q 6iQ '/X çLrX .K7
QİL ÿk\ ÿm SKiW [X-W OYL YE OmD Yj ÿ
P{Q KUF FKtQK WKqF ’

Được biết trường Mỹ Thuật có từ thời Pháp thuộc và được tiếp nối đến sau này. Các sinh viên muốn theo học đều phải có bằng tú tài, và qua kỳ thi tuyển về năng khiếu vẽ. Chương trình học tương tự như những trường Mỹ Thuật tại Pháp, và có thêm vài môn thích hợp với tâm hồn bản xứ là môn vẽ lụa và vẽ sơn mài.

Tôi hỏi: ³ 9E OmD YG/XEFMliQjR NKy KĩQ

-Bà trả lời:

³9E OmD Fy SK/Q NKy NK Q KĩQ YE
F/Q QKLIX FKL WLGW NKL WKyF KLOQ
ÿñeQJ QpW WUiQK ÿ]L PjX 7URQJ NKL
Fy ÿ]L PjX WKrP KD\ EcW WKHWD/g-WKt
7KHR WjL OLOX F{ ÿm ÿñkF ÿUF NKL Fz
WUñeQJ WKu P{Q YE OmD JLD QK5S FK
WKXg Vĩ NKDL FoD WUñeQJ 0•

+j 1aL *LiR Vñ - 7\$5',(8 Oj YS JLiP
WUñeQJ P• WKKF5WJ&H KUD Vñ 7{Q 7K.
WURQJ QKwQJ QJñeL WYW QJKLOS FiF
Oj WiF JQD QKLIX KUD SK1P OmD JLi W
WLIQ EYL /r 9 Q ợO 1JX\MQ 9 Q /RQJ
1JX[Q JYF WUDQK OmD OjKGR LmQuWKeLe
[LQ WKX5W O)L YcL PUL Gq G?W .KL
SK1W KHR OYL WKo\ P)F YE [RQJ {QJ N
UuD PRQJ VuD ỹ]L ỹ{L FK~W 7URQJ
WK-P YjR OmD PaW SK/Q WU{L EcW K
Pe Pe+R +R QKA QKjQJ NKLGQ FKR W
ELow Fy PaW JLi WUS PcL O) [ñD QD\
{QJ WD FKñD ê WKqF ỹñkF Vy YLOF Qj\
PaW JyF ợGQ O~F WKj\ E+R JyS EjL {C
WURQJ OzQJ U-W E QK NQX NKLH JGicR
7DUGLHX QKuQ WK-\ WiF SK1P NK{QJ
Pj FzQ {P FKRjQJ O-\ KUF WUz WW Oe
ViQJ NLGQ PcL PC U[L NKX\GQ NKtFK
WKqF YM WKñeQJ QJj\ Rj+R] WKj QK FPAW
YELUQJ FKQ Fy g 9LOW 1DP 7UDQK On
QKñ P{Q KUF FKtQK W)L WUñeQJ Yj ỹñk

Giọng Huế của bà rất êm và nhẹ nhàng như lời ca dẫn tôi vào
thế giới đầy sắc màu. Bà thấy tôi im lặng tưởng tôi không
muốn nghe nên nói:

³ ợ _ % ỹ QK WKi FKR F{ QJKH
Tôi vội vàng nói:“ 7K{L &{ Fq QyL WLGS ỹL H
WKG JLC L 7K7RPFX E qF WUDQK OmD Qj
WKeL -\ "a

Bà trả lời liền mà không suy nghĩ :

« % qF WUDQK OmD WX\Q Wñ KL+ Rj Q K%W 1Q.
9}QJ KdDD V- /r »9 Q ợO

Đôi mắt già mờ mờ ngược ra khung cửa như nuôi tiếc một
quãng trời xa xăm đã trôi mất. Bà ngậm ngùi than:

³ &KLGQ WUDQK Yj WKeL JLDQ EDR Q
NK{QJ ELGW E qF WUDQK ỹy FzQ KD\ P-

Tôi hỏi ³6y NKiF ELDOQKJWKB\VPUF Yj WUDQ
Nữ sĩ Minh Châu:

“7UDQK WKo\ P?F Oj QKwQJ EqF WUDQ
WUDQK WKo\ P)F 7UXQJ +RD 1K5W %-
WUDQK È ę{QJ 0jX WKñeQJ Q9P WURQ
QKwQJ FK-W ÿi OjP UD &øYQK KUXFÿW M
OzQJ FKR QrQ FK~QJ WD ÿñkF FKqQJ N
KUD V- PXYQ ELKX GLMQ FKR [HP 1pW
FÊQJ WK5W ÿAS 5LrQJ WUDQK OmD 9
OmD Yu WURQJ NKL YE OmD ÿñkF UuL
VXYWojçyQKwQJ ÿLKP ÿ?F ELOW NK{QJ
OzQJ .KL ViQJ WiF WKu WX/Q Wy WKt
WKyF KLOQ FKR PaW EqF WUDQK ViQ G
1DP FK SX +QK KñgQJ FoD KDL OYL YE
QKñQJ Y3Q J-ñ ÿñkF PaWW RjQF 9LKiW K

Tôi thấy câu chuyện kéo dài sợ bà mệt định ngưng, nhưng bà
hiểu ý tôi liền nói: ³ 7D WUYL FK*F QUP Qyk VDX
YLIQW

Nghe những lời của bà lòng tôi chùng lại, hồn rung rung lệ,
thương bà và nhớ mẹ nơi quê nhà. Tôi cố ngăn dòng cảm xúc
để hỏi tiếp: ³&iFK WKqF WKyF KLOQ PaW V
Bà nhỏ miệng cười rất tươi nói :

³ 7KyF KLOQ PaW WiF SK1P OmD FÊQJ
EqF WUDQ KKiQ TG\X QKwQJ SK/Q FKtQK
Trình bày %Y FmñFe QJ-QjpXWV 7Fy VYQJ ãnaQJ W
GLQW WUDQK OmD ÿzL KWL QJñeL ViQ.
QK3Q U-W F{QJ SKX QKLIX WQ PQ KĩC
G/X 9-Q ÿl FKUQ PjX OLQKzDaQKS QKwV
các PjX ÿ)W ÿGQ PqF ÿa PjX WKHR ê P)
ÿñeQJ QpW WUDQKJ SEK+L WX\OW ÿYL KF
NKL WKyF KLOQ NK{QJ WK«K+Y WDSF KkE-V
K[LFKR OYL YE OmD WKX/Q W~\ /YL Y
WKX5W 6jL *zQ +XG OmD ÿñkF F QJ Or
K[WK5W PWQJ QSKDNKKQJONMOpRKQ Q
NKL YE ÿñeQJ QpW QKRq UD ÿ{L NKL F

ỹ ñ k F O m D W K D \ Y u K [ỹ ~ Q J P q F P j X F
 Q K A Q K j Q J Y j R O m D c ũ n g + l ẽ D ẽ n V u a u ẽ t D y { L j L e
 N K L ỹ k L O m D W L X W L X / m D S K + L F K U C
 S K / Q F y J ~ W Y u N K L W K y F K L O Q P j X V E
 W i F S K 1 P & y W K K Q y L P a W W i F S K 1 P
 ỹ ~ Q J N K { Q J V u D N K { Q J W 1 \ 7 W U D Q K
 Q K w Q J P + Q J P j X K z D K k S Y c L Q K D X P ;
 W K X 5 W W K 5 W ỹ b k ñ n ẽ i x E q Q W j U P D Q K W K r
 F + P W K r P K [Q k P H N K { Q J S K k Q E L C
 S K + L F o D E q F W L

Tôi chợt thấy bài thơ trong tập bản thảo, bài: “Thơ cho Huế”. Tôi cầm lên rồi ngâm cho nữ sĩ nghe. Tôi thấy khuôn mặt bà lộ những nét hân hoan. Tôi hỏi ³ & { [D + X G O k X U [L nhớ Huế lắm phải không?”

Bà còn đang xúc động vì bài thơ của mình, mỉm cười nói: “

+ X G O j P i X W K S W F o D F { O j W L G Q
 P u Q K 1 Q K ñ Q J F K D R { L W K G P j Y 3 C
 O) '

Bà quên sao được kinh thành Huế năm xưa; thời hoàng kim còn thấp thoáng trong nỗi nhớ được thể hiện qua thơ, trong họa của bà về một ký ức tuổi thơ với biết bao kỷ niệm đẹp của gia đình. Thân phụ của nữ sĩ là một trong những quan nhất phẩm đại triều. Trong số những tấm hình được trưng bày trên bàn, tôi thấy hình của vua Bảo Đại và Nam Phi hoàng hậu, bên cạnh là tấm hình thân phụ của bà đưa vua Bảo Đại lúc còn trẻ sang Pháp.

Nữ sĩ Minh Châu thấy tôi im lặng trầm tư liền hỏi :

« (P ỹ D Q J V X \ Q j K - J u W K G

Tôi trả lời: « Em W K R i Q J Q j K \ - Q M F / L V L r X F K R
 ẽ) L N K L F K k W W K - \ W - P K u Q K F o D Y X D

Bà Minh Châu bỗng thở dài và khẽ ngâm câu thơ:

« ẽ e L Y t W y D E y Q J F k X T X D F u D

* L j X V D Q J U [L F ẽ Q J O) L V 7 F N K { Q J

9 Q F K ñ i Q J W K L S K ~ E) Q O z Q J

5 ñ k X Y X L W U Q J Q J 7 P » P i P z Q J Q j Q J W

Cõi thơ là cõi bông bênh, nhưng cõi đời lại trầm bổng! Nữ sĩ Minh Châu đã đi khắp đó đây gần thế kỷ, trải qua những thăng trầm của lịch sử, và theo dòng sử mệnh trôi giạt đến Paris, rồi sẽ dừng ở đây. Ngoảnh lại nhìn những chuỗi đường đã qua, nữ sĩ chợt phát hiện chỉ có tâm hồn nghệ sĩ làm cho đời thêm ý nghĩa. Nhà thơ vốn dĩ đã cô đơn, tuổi già càng cô quạnh vì không giải được hết nỗi niềm, cho nên nữ sĩ tìm thú vui và tri âm trong những trang bản thảo để nghe lòng mình thổn thức:

« 1 KuQ WU Q Q KWQK Q JW@
 1 KuQ Pk\ Pk\ FÊQJ KwQJ Ke [D [{L
 *Ly ÿkX WK R)W ÿGQ O LrQ K[L
 %jQJ KRjQJ FKkW WQQK»JLzQJ ÿeL WU{

Thời gian trôi lặng lẽ! Huế và quê hương ở rất xa nhưng tâm tình chốn xưa vẫn còn trên những trang bản thảo. Làm sao kéo chậm lại thời gian để nữ sĩ nhìn thấy tác phẩm cuối đời? Rồi đây những họa phẩm tranh của bà có cùng chung số phận như những bức tranh nổi tiếng của các vị họa sĩ tiền bối trôi giạt về đâu?!

Đỗ Bình

7 UtFK % Ç 1 'Ñ 1 * . | 1 , N 0



W % u Q K
r P ÿ { Q J

Rừng lóng lánh tuyết bay bay huyền ảo
Trăng pha lê ngậy ngát giấc chiêm bao.
Bên bếp lửa bập bùng mang hương ấm,
Làm sao em thấu cảm nỗi đau thâm ?!
Màu hạnh phúc mong manh như nắng lụa
Mảng thời gian cũng tựa chiếc bóng qua.
Thế kỷ mới thêm chuỗi đời đời khổ
Mùa thu đi bỏ lại mấy cảnh khô !
Đêm gió tuyết từng nẻo về buốt giá
Đường Paris góc tối cảnh không nhà
Kẻ khốn khó, người giàu cùng chung lối,
Vĩa hè khuya nướng tạm bước đơn côi.
Đời say tỉnh, được thua đều sống vội
Sacré cœur tuyết phủ trắng ngọn đồi.
Vẳng trong gió lời kinh cầu xa thẳm
Mảnh bom rơi đêm sa mạc mù tăm
Miền đất thánh rục hận thù vết đạn
Súng rền vang bày se sẻ tan đàn !
Ôi chiến tích, tình yêu và bóng tối
Bài thơ hay cũng là áng phù vân ?
Hai tay hứng những chùm hoa tuyết đọng
Bông hoa trời một thoáng vẫn hư không !

Đỗ Bình (Paris)



1 J X \ , Q 0 Æ h
An Dân

Túy Hà: Đóa Hoa Đại Đậm Mùi Hương

1-

Sự thường, giới thiệu một tác phẩm thơ văn là một việc làm nghiêm chỉnh, rất nghiêm chỉnh; đòi hỏi một sự cân trọng tuyệt đối khi sắp xếp ý tưởng và lọc lựa ngôn từ, có một chút thành ý tim gan, có một chút đẩy đưa bóng bẩy, một chút thật, một chút ảo, một chút xa, một chút gần. Điều cần và đích tới, là ít chữ cho cả một đời dài, là đôi câu về một rừng chữ nghĩa, đưa tác giả và tác phẩm đến gần với đời, với người. Nhiều người đã viết như vậy, nhiều người khác sẽ viết như vậy, đó gần như một thông lệ, một nguyên tắc, ngoại trừ những biệt lệ và Túy Hà - dòng sông say - người được đề cập đến trong bài viết này là một trong những biệt lệ đó. Hãy để tên lãng tử cười khóc với đời tự nói về mình và hãy cho tôi được nói thêm đôi điều để biết vì sao gọi Túy Hà là một biệt lệ.

³/ñX O)F WD Ej NK7S %7F 7UXQJ 1[
WUrQ OñQJ 7UñeQJ 6ĩQ Yj NKyF QJ-W J
&yX KUF YLrQ 7UñeQJ DtQEK 7Uñe W• Nk
PñeL Q P '

Người lính Túy Hà đã ca hát trên lưng Trường Sơn, lời ca có thể là một khúc nhạc buồn, một tiếng kêu bi ai đưa tiễn một đồng đội lìa đàn; người lính Túy Hà cũng đã khóc ngất giữa đồng bằng Nam Bộ, giọt lệ có thể từ những niềm vui òa

vỡ khi đơn vị vừa qua khỏi một tai ương, khi thân mình còn nguyên vẹn, còn nhìn thấy được nụ cười hồn nhiên trên môi bằng hữu, dầu sao, cả niềm vui lẫn nỗi buồn của người lính đều ẩn chứa những bi uất, những chua cay không nói thành lời, Túy Hà đã sống một đời như vậy trong suốt một thời trai trẻ lưu lạc khắp Bắc Trung Nam và anh đã nói ra như vậy, không hãnh diện khoe khoang, không tủi buồn oán trách chỉ túy lúy riêng mình và “ngạo với nhân gian một nụ cười”.

Có quá nhiều tính cách trong cùng một con người; Túy Hà đã tự nói nhưng không đủ, hãy vẽ thêm một nét chấm, hãy tô lại một vết nhòe, hay gom đủ những đoạn rời để nhìn rõ và để nhận ra một Túy Hà trọn vẹn hơn, đầy đủ hơn, anh không chỉ là người lính trong cái quân đội hào hùng nhưng bất hạnh, anh dũng mà oan khiên, mà Túy Hà còn là một tổng thể tiêu biểu của một nghệ sĩ, một mẫu người, một cảnh đời nổi trôi tai kiếp trong cơn tai kiếp nổi trôi của cả một dân tộc. Túy Hà có thể là một gã tình si khờ dại với một tà áo bên cổng trường Trung Học Vũng Tàu, một mái tóc ở Trường sư phạm Qui Nhơn hay một giọng hát liêu trai nơi xóm nghèo Chợ Sãi Quảng Trị; Túy Hà có thể là một người tù ốm o, đói rũ, nhưng ngạo nghễ ngẩn mặt cười khan giữa vòng rào trại giam không biết ngày về; Túy Hà có thể là người họa sĩ tàn đêm úa lệ nhìn những hình vẽ quảng cáo đỏ xanh như những gượng ép xé lòng nhưng có khả năng đôi miếng cơm ăn trong những ngày bị cực sau khi được “trả tự do”; và Túy Hà cũng có thể là một người say biết buồn giữa những mệnh mông giàu có ở một nơi không phải là quê hương. Tất cả những điều đó đã biến Túy Hà thành giòng sông say, khóc bằng những nụ cười bốn cột, và cười bằng khóe mắt mọng nước rung rung trong tranh, trong truyện, trong thơ. Trân trọng giới thiệu họa sĩ, nhà văn, nhà thơ Túy Hà là một điều lỗi nhịp, phụ lòng và nghiêm chỉnh đề cao Túy Hà, biết đâu, sẽ bị anh cho là mai mỉa. Người nghệ sĩ ở Túy Hà muốn bốn cột, rong chơi với đời như một con thú hoang, như một loài hoa dại. Hãy bốn cột rong chơi cùng anh, và đóa hoa dại kia,

nếu thực sự có một mùi hương, tự nó sẽ tỏa ngát, sẽ bay xa, cùng đời, cùng người mà mọi lời giới thiệu hình như đều thừa thãi.

@

Túy Hà không phải là tên tuổi mới trong làng chữ nghĩa, anh đã vẽ, đã viết từ những ngày còn rất trẻ và đã có nhiều tác phẩm thơ văn đóng góp với nền văn học ngát hương của miền Nam Việt Nam trước khúc rẽ buồn lịch sử năm 1975. Bây giờ, cho dù đời có đổi với anh như thế nào, bằng tất cả con tim yêu người, yêu đời, Túy Hà gửi đến người đọc đóng góp tim óc của anh bằng tác phẩm Rực Rỡ Đồi Thường, một tuyển tập thơ - văn.

Cho phép tôi miễn bình luận về Túy Hà, nhưng hãy để tôi làm người mở cánh cửa mời quý vị vào gặp Túy Hà - cũng có thể là gặp chính mỗi chúng ta - và hãy để cho những xúc cảm từ chính trái tim mỗi quý vị sẽ giúp quý vị đến thật gần với Túy Hà.

Xin hãy bắt đầu từ những rộn ràng, lãng mạng và đáng yêu thời mới lớn:

.....

4XL QKĩQ SKY FÊ ELOW O\ OkX U[L
1Kc HP PiL WyF UE QJ{L
{L Wj iR NKpS P7W P{L KAQ Kz

7UeL iL 1Kc WX]L KUF WUz
*gL HP 6ñ SK)P EjL WKĩ WW WuQK
(P ÿk\ yQJ FKS PuQK
7KG Pj VL G)L EyQJ KuQK NK{Q QJX

%LGW HP %uQK SQK P~D URL
'YL FKD WUYQ PA YjR FRL ÿm ÿeL
7jQ FXaF FKĩL KyD Um UeL
*YF Fk\ WUñeQJ FÊ NK7F OeL JKpW

Lời ghét yêu nơi gốc cây trường cũ vẫn còn đó, nhưng người trai thời chiến đã phải lên đường, có những tiếng gọi

của núi sông, có những tiếng gọi từ trong lòng mỗi người thúc dục như thế. Tăng Nhơn Phú, ba tiếng rất quen nhưng như đã ngàn trùng:

[L [ñD E)Q FÊ NK{QJ FzQ
7y GñQJ QK7F O)L QJKH OzQJ TX?Q

...

7 QJ 1KĩQW~VE YI)WK P
YW QpQ QKDDQJ WKĩP W) -W 7UeL
m FKR WD PaW WKeL KjR V+QJ
m OX\OQ WD WKjQK WKpS WKjQK ÿ|
1K5S FXaF FKĩL Fy WrQ 6LQK 7u
*LwD OjQ UDAQ QJKLOW QJm FKLGQ

Làn ranh nghiệt ngã, có một chút hào sảng kiêu hùng, có một chút đắng cay tê tái, đằng sau những trống kèn quân nhạc là những tấm tối mộ bia. Người lính thầm lặng chịu đựng và kiên gan bước tới. Hãy cùng Túy Hà gặp lại người lính ở Hạ Lào, ở An Lộc và ở những giây phút bi uất và hào hùng cuối cùng tại Xuân Lộc

1KwQJ ÿñeQJ [X\rQ 9LOW TXD /jR
W UkX UmQJ WyF E)F PjX iR KRD
/)F QKDX WURQJ F}L WD Ej
7UñeQJ 6ĩQ [ñĩQJ WU7QJ FKLIX Wj T
7uP QKDX Fq PmL WuP QKDX
&KQ QJKH JLy K~ YyF VkX OñQJ ÿ[L
*Ly +) /jR Q7QJ FKLD ÿ{L
{QJ 7k\ KDL QJm PaW WUeL QKc QK
ñeQJ [D iR WU5Q E)F PjX
1Kc ÿSPKiR G5S KWD FKkX ViQJ QJeL
1Kc QJj\ JL?F ÿiQK ELKQ QJñeL
'• KRD QKXaP PiX NKyF FñeL Fy QK

(Nam Lào & Những Áo Hoa)

1Kc F~ QK+\ WX\OW YeL YjR \$Q /aF
7U5Q ÿiQK Qg KRD WUrQ EiR FKt WL
1KwQJ ÿqD HP W{L .LQK .KD WKq
1K+\ YjRWuQJSD FK;QJ FR FKkQ

'3X ErQ F)QK E)Q ỹ[QJ KJQK YsD Uc'
 %L ỹ{QJ ỹG KzD PiX WñiL ỹ]L V7F
 7KjQK UñkX YDQJ ỹW V3P FK;QJ DL
 ñeQJ ỹ)Q ỹSFK [W [kX WKrP P-\ ỹqD
 7RiQ WKq KDL FzQ O)L Y3Q NLRQ JD
 /ñiL GDR J P 7UiL PLQL Q7P FK?W
 3K+L JLw ỹ-W m\ PaW Wu VL
 rP KyD QJj\ ỹrP KsQJ KyF OuD
 1Jj\ KyD ỹrP NKyL V~QJ [k\ WKjQK
 (Điều Flamenco Cuối Cùng)

6ñ PñeL WiP GYF WRjQ OyF OñkQJ
 &q ỹLKP FXYL F•QJ EYQ SKtD WDL ñ
 0aW FKUL PñeL OzQJ JDQ G) V7W
 4X\GW JLw ỹ-W Qj\ G3X WU5Q YRQJ

...
 7-P KX\ FKñiQJ NK[QJQñzQwEDQ
 1rQ O5S Oe KDL P?W SKkQ FKLD
 7U5Q ỹiQK FXYL Q9P WURQJ QJ Q Q
 0+QK ỹ)Q FzQ QJX\rQ ỹkX GiP O-\ UI
 7K{L Fq ỹK QKñ Oj N} QLOP
 //Q FXYL F•QJ JLiQ P?W YcL WDL ñi
 (Trận Đánh Cuối Cùng)

Rồi tiếng súng đã ngưng trong một nền hòa bình rơi
 nước mắt, và người lính đã chia với tổ quốc những mất mát,
 đau thương, chịu với dân tộc những tai ương khổ nạn và cuối
 cùng thành kẻ lưu vong u uẩn, buồn!

@

Túy Hà viết văn xuôi như những lời tự bạch, không tô
 vẽ hư cấu mà mộc mạc chân tình, đơn giản ghi lại, như một
 khúc phim quay chậm về những con người, những mảnh đời,
 những tình huống rất gần, rất thật với những khung trời,
 những quãng đời buồn vui đã có, đã mất như một kỷ niệm rất
 riêng mà cũng là những dấu vết thật chung của cả một lớp
 người, một thế hệ Việt Nam. Từ mối tình si thầm lặng với
 một tiếng hát nơi xóm nghèo Chợ Sãi Quảng Trị của Lệ Hà,

lời tự tình vọng lại từ biên xa của Vân Thanh đến những kỷ niệm đắng cay với Nguyễn Hữu Nhật, Nguyễn Lâm, Kỳ Lê Văn , giữa vòng rào trại giam An Dưỡng, rồi những giòng nhạc, những ý thơ của Hoàng Tường, của Nguyễn Bá Thận. Mỗi con người, mỗi sự việc đã được Túy Hà, nhắc đến như một cái có, để gói vào trong từng giòng chữ một tình yêu nồng nàn với người, với đời, bằng một phong cách rất đặc biệt, rất khác đời của một dòng sông say.

Tôi vừa mời quý vị “làm quen” với Túy Hà, tôi gọi anh là đóa hoa đại đậm mùi hương, và mùi hương tự nó sẽ trùm tỏa, sẽ lan xa mà không cần bất cứ một lời ngợi ca nào.

2-

Tôi hài lòng với ẩn ngữ “Đóa Hoa Đại Đậm Mùi Hương” dành cho Túy Hà sau khi đọc “Rực Rỡ Đời Thường” của anh. Lẽ ra, đôi điều lang mang về Dòng Sông Say có thể ngừng lại ở đây. Hãy cứ để rừng hoa đại tự nó tỏa mùi hương và hãy thỏa thuê uống trọn cả những nồng ấm lẫn những chua cay của hương đời trùm tỏa trong từng dòng chữ, dường như được uất nghẹn òa ra từ tim gan của Túy Hà. Tuy nhiên, mấy câu thơ nhỏ về “những điều rất thật” đã cuốn tôi vào với “Những Mảnh Đời Biệt Xứ” -tập truyện, ký mới nhất của Túy Hà - và tôi đã hòa nhập vào không khí truyện, nhân vật truyện của Túy Hà. Tôi như tìm thấy lại một chút gì đó rất gần gũi, rất thân quen về những tháng ngày mong manh hạnh phúc và trùm tỏa đắng cay của chính mình, của bạn bè mình, của thế hệ mình, bằng bạc ở quê xưa, thấp thoáng nơi xứ người và những dòng chữ này thay cho một lời cảm ơn, người đã nói thay cho nhiều người về những kiêu hãnh, những ngậm ngùi của những mảnh đời đầy ngậm ngùi và kiêu hãnh.

&K-W FK[QJ Q P WKiQJ QJmF W•
 1KwQJ ỹrP NK{QJ QJo ỹzQ WK• WU+
 *iQK QK5W QJX\OW Q?QJ YDL J/\
 7KrP Y{ VY QK5W QJQJ\
 1KwQJ ỹLIX U-W WK5W WURQJ OzQJ

1 K 5 S K [Q F K Ê W X ê K u Q K F R Q J E y Q .

“Những Mảnh Đời Biệt Xứ”, đề tựa, tựa nó dường như đã hé mở, đã gợi gắm phần nào nội dung tác giả muốn chia sẻ. Tôi dùng chữ “hình như”, chữ “phần nào” vì tôi biết hoàn cảnh đau thương của dân tộc chúng ta đã biến một phần không nhỏ những đứa con Việt Nam thuộc nhiều hoàn cảnh, nhiều thời điểm và - cho đến nay- thuộc nhiều thế hệ phải biệt xứ. Người biệt xứ nào cũng u uẩn, thân phận biệt xứ nào cũng có điều để muôn phiền cho dù do thời điểm, do thế hệ, có thể nhiều người “biệt xứ” đã là những Sir, những Madame trên xứ người. Đây là một đề tài lớn, một vấn đề tâm lý xã hội phức tạp. Có lẽ một lúc nào đó, sẽ có một cá nhân, một tổ chức nào đó khai thác về đề tài này. Phần Túy Hà, đơn giản chỉ nói về thân phận biệt xứ của chính mình, của bạn bè mình, của thế hệ mình. Một thế hệ thanh niên bi uất nhất của những tháng ngày đắng cay nhất của lịch sử dân tộc. Ngắn gọn là thân phận người lính bị bức tử của một quân đội, một chế độ bị bức tử, lưu lạc.

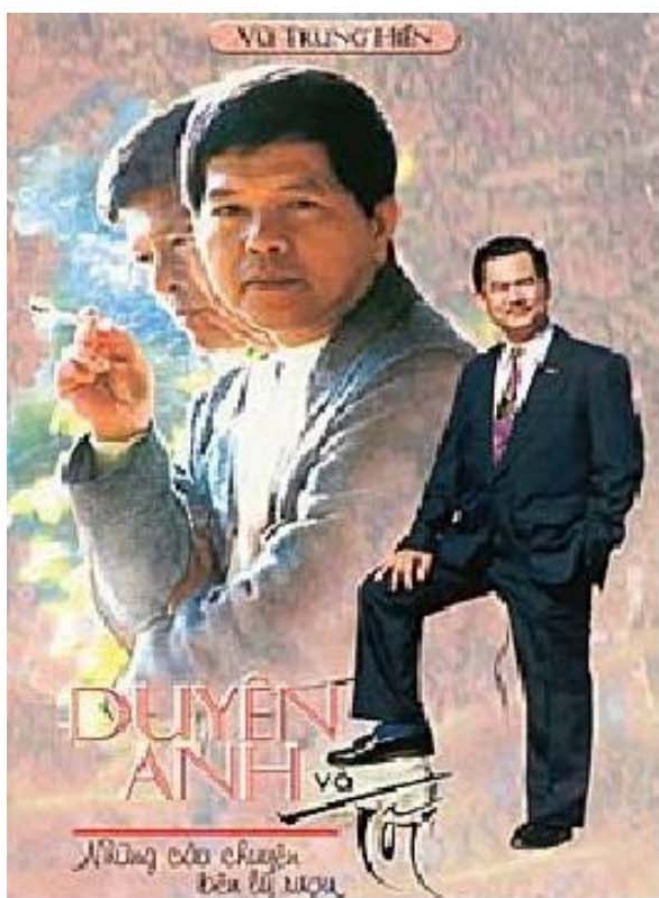
Nhân vật truyện của Túy Hà là những người lính còn mang đậm trong tim những tháng ngày hào hùng và bi thương của chiến trận, những mái tóc, nhưng bóng hình rực rỡ mộng mơ ở cửa lớp sân trường, những địa danh, nhưng nơi chốn khó nghèo lẫn phần hoa của quê xưa ngày cũ. Nhân vật truyện của Túy Hà là những nhọc nhằn lặn lội của nghiệp đưa đón khách ở phi trường, những xưởng thợ dây chuyền trong các nhà máy công nghiệp, những chuyến xe đường dài qua các thành phố xa lạ từ Housrson đến Los Angeles, đến New York, đến DC. Nhân vật truyện của Túy Hà là cô bé có hai dòng máu Việt Mỹ tìm lại chút thân quen bên người lính trận sa cơ, là người thiếu phụ đã chia với một nửa của mình những tháng ngày trận mạc, tội tù nỡ lại nụ cười sau những tháng ngày cô quả bên người rất gần với người thương đã xa. Nhân vật của Túy Hà, những “một lú bên trời lặn đạn” chắc chắn sẽ làm quặn lòng những đồng cảnh lặn đạn bên trời...

@

9 x 7 U X Q J + L ~ Q

Duyên Anh Và Tôi

Người: ThuVienVN



Những Chuyện Bên Ly Rượu
Định mạng đưa tôi đến với Duyên Anh và trở thành người em kết nghĩa được anh tin cậy và yêu mến nhất. Trong những năm tháng cuối đời Duyên Anh, tôi được may mắn gần gũi anh một thời gian, được chuyện trò, học hỏi, vui đùa với anh như với một người bạn thiết. Chẳng biết

có phải vì linh cảm lần gặp gỡ tháng 8, 1995 sẽ là lần cuối cùng hai anh em sống gần nhau không, Duyên Anh bảo tôi thu lại những điều anh tâm sự, và dặn tôi “mai đây, anh có chết, em đừng buồn, vì lời anh nói vẫn còn ở bên em”.

Những cuốn băng ấy là kỷ vật vô giá anh để lại cho tôi. Mỗi lần nghe lại, tôi còn thấy như thoáng đâu đây hình ảnh của một Duyên Anh tràn đầy sức sống, mái tóc bông bông, da mặt hồng hào, nụ cười rạng rỡ, với tiếng cười ngạo nghễ, pha lẫn những câu chửi thề dòn dã bên ly rượu, trong phòng khách, ngoài vườn sau...

Duyên Anh đã có lần nói với tôi:

- Thiên hạ chẳng mấy ai hiểu được anh. Có lẽ, phải đến lúc anh chết rồi, người ta mới hiểu và thương anh.

Duyên Anh qua đời đã ba năm rồi. Tôi nghĩ, đã đến lúc ghi lại những kỷ niệm với Duyên Anh, những điều chính tai tôi đã nghe anh nói, mắt tôi đã thấy anh làm, cả những cái hay lẫn những điều dở; để cho những người yêu mến Duyên Anh, cũng như những ai chưa từng gặp anh, có được một bức tranh trung thực về con người đặc biệt này.

Có lẽ, đến quá nửa câu chuyện trao đổi giữa hai chúng tôi, đều được ghi lại trong những lần uống rượu với nhau. Những khi ấy, Duyên Anh bộc đồng, nói vung vít, rút hết ruột gan ra với tôi, phô bày trọn vẹn con người thật của anh. Rất có thể, vì quá yêu, hoặc quá ghét, một số nhân vật nào đó, anh đã có những nhận xét rất chủ quan, có khi khắt khe, có khi lại rất dễ dãi, đối với những người này. Duyên Anh gọi những người anh không ưa bằng ông, hoặc bằng thằng. Và cũng dùng chữ thằng đối với những người bạn, anh thực sự yêu mến. Độc giả sẽ nhận ra ngay, Duyên Anh là người yêu ghét rất phân minh. Anh chẳng bao giờ cần che đậy khía cạnh tình cảm ấy của mình.

Những điều Duyên Anh nói với tôi, và tôi đã trực tiếp nghe từ nơi anh, rất có thể, sẽ không hoàn toàn đúng, hoặc thiếu chính xác, về một số phương diện nào đó. Thậm chí, có khi còn sai lầm nữa. Nhưng điều tôi có thể đoan chắc với người đọc, đó chính là những gì anh đã nói; tôi đã nghe, và ghi chép lại.

Một vài thân hữu, xem qua bản thảo, đã đề nghị tôi bỏ bớt những chỗ Duyên Anh chửi thề trong đó. Tôi cảm ơn các

vị này, nhưng để giữ sự trung thực, tôi quyết định để nguyên những chỗ ấy (Duyên Anh nói chuyện, mà không chửi thề, câu chuyện sẽ mất hay đi rất nhiều, những bạn thân của Duyên Anh đều đồng ý với tôi như vậy). Tôi cũng để nguyên cả những chỗ, tôi biết anh nói không đúng.

Mục đích của tôi, không nhằm mô tả Duyên Anh như một thần tượng đã từng được hàng triệu độc giả, trong số đó có tôi, ngưỡng mộ. Tôi chỉ muốn vẽ lại Duyên Anh, như một con người. Một con người rất người, với một số thói hư tật xấu, sôi động thất tình, cũng như những ý nghĩ thật đẹp của anh. Tôi biết rất rõ, bức tranh ấy không thể nào vẽ lại được hoàn toàn con người Duyên Anh. Nhưng có một điều chắc chắn: những điều tôi sẽ viết ra đây là những gì chân thành nhất tôi có thể nhớ và nghĩ được về Duyên Anh Vũ Mộng Long, như một người anh kết nghĩa đã thương yêu tôi như đứa em ruột; và như một người bạn thân thiết đã chia sẻ với tôi không biết bao nhiêu là kỷ niệm.

Ít nhất, xin hãy cứ coi như đây như đóa hoa tâm tưởng tuyệt vời nhất tôi dâng lên hương hồn Duyên Anh Vũ Mộng Long. Ước mong quý vị độc giả thân mến, những anh em, bè bạn của Duyên Anh hãy cùng tôi nhóm một lò trầm tưởng niệm. Hãy cùng tôi chia sẻ kỷ niệm, kỷ niệm tha thiết của tôi. Để tưởng nhớ Duyên Anh Vũ Mộng Long. mãi mãi.

Vũ Trung Hiền

Chương 1

Mệnh phụ có cái một đi vào bệnh viện Cộng Hòa “ủy lạo” chiến sĩ bị thương nằm trong đó. Một bữa kia, bà thủ tướng đi thăm thương bệnh binh; chuyến đi thăm này đã được Duyên Anh tường thuật và ca tụng trên báo. Bài báo kết thúc bằng câu hát nhái theo bài hát trẻ con Frères Jacques, thường được các cô mẫu giáo dạy các em hát thành Giờ Chơi Đến Rồi.

Bà thiếu tướng ..., bà thiếu tướng...

Giàu tình thương, giàu tình thương

Công đức kia, ai hơn bà, công đức kia ai hơn bà

Công bà to, Ôn bà to !

Sau hôm báo ra chừng một tuần, Duyên Anh cười khà khà, bảo tôi:

- Anh nghe tụi nó nói, vợ chồng K. khoái lắm, tưởng anh khen thật. Chúng nó đâu có biết là anh xỏ lá!

Tôi nói:

- Anh muốn chơi chữ công đức, như ngày xưa cụ Nguyễn Khuyến dùng để ca tụng một bà Me Tây ở Hà nội, nhân dịp bà này được vua ban bốn chữ Tiết Hạnh Khả Phong, và bà tổ chức khao vọng tung bừng phải không ?

Duyên Anh gật gù, vừa nói vừa cười:

- Phải rồi, mẹ chúng nó, ngàn năm công đức của bà to. Nó to như vậy đó!

Mùa hè 1970, Duyên Anh thụ huấn quân sự mấy tuần ở Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, sau đó, được trở về Saigon tiếp tục viết báo. Trong thời gian ở Quang Trung, Duyên Anh làm bài thơ Em 16, theo trường phái Hồ Xuân Hương, để vừa nói tới khẩu súng cá nhân ngày đêm gần gũi bên mình, vừa mô tả rất gợi cảm những hành động âu yếm với người yêu. Rất tiếc, tôi đọc qua một lần, không còn nhớ được câu nào trong bài thơ ấy. Thời gian này, anh cũng kết thân với nhạc sĩ Thục Vũ, tác giả những ca khúc Tình Mùa Chinh Chiến, Đàn Thu Tay Ngọc,...người đã phổ nhạc một số bài thơ của Lê Khánh, tác giả thi tập Em Là Gái Trời Bất Xấu. Thực ra, người nữ thi sĩ này không xấu như chị đã khiêm tốn nói về mình đâu. Tôi đã được gặp Lê Khánh hai lần: lần đầu, trên Đà Lạt, trước 75, khi cùng đi với Vũ Đức Nghiêm; lần thứ nhì, khoảng 77, 78, khi chị ghé nhà tôi với cháu Vũ Khánh Thục. Một trong những bài thơ Lê Khánh, Thục Vũ phổ nhạc, khá thành công trên thị trường âm nhạc lúc ấy, vì dễ hát, và được nữ ca sĩ Thanh Tuyền hát nhiều lần trên đài phát thanh. Bản nhạc này mở đầu và kết thúc bằng mấy câu thơ năm chữ giản dị

Hôm nay trời vào thu
Đà lạt lắm sương mù
Cây khô buồn trút lá
Gió ven hồ bay xa
Mây thu lơ lửng trôi
Nhè nhẹ gió lưng đôi.
Xin anh đừng giận đôi
Viết thư về thăm em
Viết thư về thăm e

...

Mai đây tàn chinh chiến
Áo em màu mô-sa
Đón anh về hoan ca
Bây giờ, Thục Vũ đang làm Trưởng Khôi Chiến Tranh
Chính Trị tại TTHL Quang Trung.

Sau Tết 1971, đến phiên tôi thụ huấn giai đoạn một, khóa 1/1971 SQTĐ Thủ Đức, đại đội 1, tiểu đoàn Đinh Tiên Hoàng, cũng tại Quang Trung. Duyên Anh viết mấy chữ giới thiệu tôi với Thục Vũ, đại khái “Người cầm giấy này, Vũ Trung Hiền, là em Vũ Đức Nghiêm, và cũng là em của moi nữa. Thục Vũ có thể giúp gì cho Hiền thì giúp nhé. Cảm ơn bạn. Thân. Duyên Anh.”

Một buổi chiều, tôi mang giấy này đi tìm Thiếu Tá Vũ Văn Sâm, tên thật của Thục Vũ. Nhà anh ở rất gần công trại. Thục Vũ tiếp tôi khá niềm nở, và có cảm tình ngay, khi tôi hát cho anh nghe mấy bài nhạc anh làm, tôi đã thuộc từ trước. Thục Vũ bảo, khi nào rảnh, ghé chơi với anh. Nhưng tôi chỉ ghé thăm anh có một lần, buổi sáng, tuần lễ không ai được về phép. Căn nhà anh ở, khu dành cho sĩ quan, bày biện giản dị. Phòng khách kê bốn ghế bành, chiếc bàn gỗ tròn đặt ở giữa. Đặc biệt, ở chỗ dựa mỗi ghế, phủ tấm vải vuông trắng, viền đăng ten, trên các tấm vải này, thêu những hàng chữ màu, tên các sáng tác ưng ý của anh. Thục Vũ pha cà phê sữa nóng, đãi tôi. Tôi mượn anh chiếc guitar, hát cho anh

ca khúc Đàn Thu Tay Ngọc, anh phổ thơ Đinh Hùng

Trong vắt lời ca phảng phất nhung
Lòng như mưa lạnh, nhớ lưng chừng
Lưng chừng nỗi nhớ thu đi lạc
Bước nhỏ trăng soi gót rặng hồng
Ôi phím đàn hoa rộn ngón tay
Làn môi mê dại tóc buông dài
Em cười thoảng gió lên cung bậc
Tiếng thở dài vương thương nhớ ai
Tay ngọc tà thu ngón tuyét sa
Gió mưa tình ý lệ chan hòa
Bốn giây tuyệt vọng đau hàng phím
Hoa dịu làn môi ghen khúc ca
Anh nắm bàn tay nhịp xuống em
Bàn tay dạ nhạc mượt tơ mềm
Tơ mê lừa gió lên cung ngọc
Cánh nhạc hồn anh nhập bóng em
Xin em đưa nhạc lên trời xanh
Ý đẹp tay thơm kết mộng lành
Anh gục đầu lên trang sách ước
Chờ nghe máu chuyển một dư thanh

Tôi xin phép Thục Vũ cho tôi đề nhờ chiếc xe Honda 50 ở nhà anh, trong lần trả phép tuần kế tiếp. Anh bằng lòng. Nhờ đó, trong ba tháng tập tành ở Quang Trung, thay vì phải đi bộ vài ba cây số mới đón được xe đồ về Saigon, tôi chỉ mất năm mười phút, là đã ngồi lên xe của mình, tiết kiệm được vài ba tiếng đồng hồ quý báu của 24 giờ phép. Sau 1975, Thục Vũ đi tù cải tạo. Vì sức yếu, anh qua đời tại trại tù Sơn La, miền Bắc, tháng 11, 1976.

Bản nhạc sau cùng, Thục Vũ để lại cho đời, Anh Ở Đây, lời 2 Vũ Đức Nghiêm viết, mô tả cuộc sống ngục tù buồn chán, khổ nạn, ở các trại Tân Hiệp, Suối Máu, và Sơn La. Bài này

đã được nhóm Hưng Ca phổ biến rộng rãi ở hải ngoại.
Anh ở đây, bạn bè anh cũng ở đây,
áo rách xác xơ vai gầy, cùng chung kiếp sống lưu đầy
Anh ở đây, ngày ngày cơm chia vài chén
Chiều chiều ra trông đàn én kiếm mỗi tháp thoáng bay
nhanh
Toa liền toa, tàu đi trong bóng hoàng hôn, tiếp nối những dư
âm buồn....
thành thơ day dứt tâm hồn....
Anh đẩy xe, bạn bè anh cũng đẩy xe
dưới nắng gắt gay trưa hè, lòng đau viễn xứ ê chề
Mưa chiều đông nhạt nhòa, mưa rơi lạnh giá
ngậm ngùi trông nhau lặng lẽ, chân buồn đếm bước lê thê...

*

o

o

Tháng 4, 1972, tại trường Trung Học Tổng Hợp Thoại Ngọc
Hầu, Long Xuyên, Nguyễn Thiện Cơ và tôi tổ chức một buổi
cho Duyên Anh nói chuyện với các độc giả trẻ tuổi của anh.
Hội trường chật ních người tham dự. Hiệu Trưởng và các
giáo sư Thoại Ngọc Hầu ngồi hàng ghế đầu; học sinh đứng
cả lên dãy bàn cuối hội trường, một số em đến sau phải đứng
ngoài cửa, hoặc trèo lên cửa sổ mắt cáo bên hành lang, nhìn
vào.

Hôm ấy, Duyên Anh khuyên những độc giả trẻ tuổi của anh,
nếu yêu thích văn chương và muốn bước vào con đường viết
lách, hãy có cam đảm đi ngược chiều: phải tạo cho mình một
lối viết, một cách suy nghĩ riêng biệt, đừng rập khuôn theo
một ai, ngay cả bắt chước cách hành văn của nhà văn mình ái
mộ, cũng không nên.

Duyên Anh nêu ra những cuốn Luận Đề về Nguyễn Công
Trứ, Luận Đề về Trần Tế Xương, v.v., do các giáo sư Việt
Văn viết, và học sinh phải học thuộc, để khi đi thi, gặp đề tài
tương tự, sẽ dựa vào những gì đã học trong mấy cuốn luận đề
ấy mà viết lại. Anh đọc thuộc lòng bài thơ tả cảnh mùa hè
của Nguyễn Khuyến, “ cái nóng nung người, nóng nóng

ghê”, trích dẫn phần bình luận trong cuốn Luận Đề về Nguyễn Khuyến, rằng Nguyễn Khuyến có tư tưởng cách mạng, mong có cuộc nổi dậy đuổi giặc Pháp, để toàn dân được sống trong cảnh thanh bình.

Duyên Anh cho đây chỉ là một lời bần nhảm, đem ý riêng của kẻ hậu sinh gán ghép vào tư tưởng bậc tiền bối. Duyên Anh cũng không đồng ý với những người ca tụng Trần Tế Xương. Theo anh, nhà thơ trào phúng đất Nam Định, với thành tích cao lâu thường ăn quịt, thỏ đi lại chơi lường, chỉ là một “kẻ sĩ bệ rạc trong thời buổi đất nước bị đô hộ”, không có gì đáng ca ngợi cả.

Buổi nói chuyện cũng là dịp ra mắt tác phẩm Phụng Vĩ của Duyên Anh. Máy chông sách anh mang theo, chỉ trong chốc lát, những độc giả trẻ tuổi ấy mua hết sạch. Những ngày cuối tháng tư, 1975, tôi hay đến thăm Duyên Anh ở tòa soạn đường Bùi Thị Xuân. Có lần, anh chở tôi trên chiếc xe Ford Pinto đời 74 gắn máy lạnh, màu xanh cánh chả, đi một vòng Saigon xem thiên hạ chọn rôn bán đồ, chuẩn bị cho việc ra đi. Anh cho tôi biết tình hình lúc ấy rất bi đát, nhưng vẫn trông chờ một cuộc chiến đấu bảo vệ Sài Gòn, mà anh ước ao được tham dự, để có thể viết một tác phẩm lớn về cuộc chiến đấu đó. Anh bàn với tôi, nếu tình hình nguy ngập, không còn hy vọng gì nữa, và bắt buộc phải ra đi, chúng tôi nên để lại gia đình, mới dễ tìm cách thoát thân được.

Anh vẽ ra những cảnh sống rất nghệ sĩ ở Paris, nơi anh dự tính sống với tôi và vài người tuổi trẻ cùng chí hướng khác. Dự tính ấy bất thành. Chúng tôi đều bịn rịn vợ con, không dứt áo ra đi một mình được.

30 tháng 4, 1975, miền Nam thua trận. Duyên Anh đến thăm tôi một sáng giữa tháng 5. Anh nói:

- Có lẽ, anh sẽ vào chiến khu. Người ta vừa liên lạc với anh. Tôi ngạc nhiên:- Thế còn chị và các cháu ?
- Anh có hỏi. Tổ chức sẽ đưa chị và mấy đứa nhỏ ra ngoại quốc. Đàn ông ở lại, dễ làm việc hơn.

Tôi tò mò, hỏi thêm. Duyên Anh không giấu gì tôi, kể lại đầu đuôi việc chính phủ của thủ tướng Đinh Xuân Cầu mời anh tham gia với chức vụ bộ trưởng thông tin tuyên truyền. Ông Đinh Xuân Cầu là anh ruột giáo sư ĐXT dạy Anh văn ở Đại Học Văn Khoa Saigon, cuối thập niên 1960, đầu 1970. Duyên Anh cả tin, nghe họ nói mọi thứ đã chuẩn bị xong, chỉ chờ ngày đưa gia đình anh đi xong, là anh sẽ vào bưng với tổ chức ngay. Anh có vẻ phấn khởi, vì sẽ có dịp thi thố sở trường của mình.

Nhưng chỉ một thời gian ngắn sau, Duyên Anh tâm sự với tôi: “Ông Đinh Xuân Cầu và tổ chức của ông chỉ là những người mắc chứng hoang tưởng, không có thực lực gì hết.”

Hơn mười năm sau, khi viết Hồn Say Phấn Lạ, có lẽ Duyên Anh đã xây dựng nhân vật Phan Thức, một phần nào dựa trên kinh nghiệm cá nhân của anh đối với nhân vật Đinh Xuân Cầu có thực ở ngoài đời. Duyên Anh cho tôi biết, anh cũng liên lạc với nhóm chống cộng của bác sĩ Nguyễn Đan Quế. Bs Quế, lúc ấy vẫn còn làm việc ở bệnh viện Chợ Rẫy. Dĩ nhiên, những điều anh thổ lộ với tôi, trong hơn hai mươi năm qua, tôi chưa hề kể lại với một người nào khác.

Những ngày sau 30 tháng 4, 1975, Duyên Anh ở nhà thường xuyên. Thỉnh thoảng, tôi ghé 225B Công Lý thăm anh. Có bữa, tôi đến nhằm lúc anh đang ngồi rửa chén bát ở dưới mái hiên bên phải, cạnh chỗ trước đây, anh hay đậu chiếc xe Pinto. Bên cạnh anh, một người phụ nữ trẻ, rất trẻ, đang rửa phụ với anh. Duyên Anh giới thiệu:

- Chú Hiền, em của cậu. Còn đây là T., cháu gái anh. Người phụ nữ chào tôi bằng “chú”, giọng nói miền Bắc rất. Tôi hỏi:

- Cháu từ Hà nội vào, phải không?

- Vâng, cháu mới vào thăm cậu cháu đây.

Tôi nhìn Duyên Anh vừa nói chuyện với tôi, vừa chậm rãi dùng búi xà phòng rửa thật kỹ từng chiếc bát ăn cơm. Anh

nói:

- Làm việc gì cũng thế, mình cứ thích làm cho kỹ, cho sạch và đẹp mới được.

Cô cháu gái Duyên Anh có nước da trắng, nụ cười và hàm răng rất giống anh. Cô ta làm cán bộ ngân hàng nhà nước, vừa vào Nam công tác, tiện thể đến thăm cậu ruột mình.

Mấy hôm sau, Duyên Anh đến nhà tôi chơi. Anh bảo:

- Cái con cháu hôm nọ, thật ra, là con gái anh đấy. Anh dặn nó gọi anh bằng “cậu”. Chị ấy với mấy đứa nhỏ không biết đâu.

Tôi nói:

- Gọi bằng “cậu” thì cũng đâu có khác gì? Ở nhà em, mọi người đều gọi bố em bằng “cậu”. Hôm nọ, lúc anh giới thiệu, chính em cũng hơi ngỡ ngợ. Bởi vì T. giống anh quá.

Duyên Anh nói:

- Tội nghiệp con bé! Hai mươi hai năm rồi mới gặp lại bố. Hồi anh rời miền Bắc, nó chưa được một tuổi. Anh đang cố gắng bù đắp lại cho nó, nhưng không dám làm gì lộ liễu, sợ chị ấy biết.

Tôi hỏi:

- Như vậy, mẹ của T. là thế nào?

- Thì là vợ trước của anh. Em biết, anh là con cả trong nhà. Ông cụ anh muốn có cháu nội sớm, nên dàn xếp với gia đình bên kia để làm đám cưới. Hồi ấy, mình mới có mười mấy tuổi, có biết gì đâu.

- Lúc anh bỏ đi rồi, chắc mẹ con vất vả lắm nhỉ?

- Dĩ nhiên rồi. Mẹ con cháu phải về sống với ông bà ngoại một thời gian, rồi sau đó, bà ấy lấy chồng khác. Cháu kể lại với anh, nghe thương lắm! Có lần cháu sốt, lúc ấy nó chỉ chừng ba bốn tuổi, mẹ đang ôm đỡ cháu ngủ thì phải để nó nằm một mình, để quay sang “chiều” ông bố ghẻ đến cơn đòi hỏi.

(Khi tôi viết những dòng này, con gái Duyên Anh, VTMT,

đã là một thiếu phụ bốn mươi sáu tuổi. MT hiện đang sống với chồng con ở Hà nội.)

Bất chợt, Duyên Anh quay sang chuyện khác:

- Thôi, không nói chuyện cũ nữa. Dem guitar ra đây, anh hát cho nghe mấy bài này, vui lắm.

Rồi vừa đệm đàn, anh vừa hát nho nhỏ cho tôi nghe bài Như Có Bác Hồ

Trong Ngày Vui Đại Thắng, mà anh đã sửa lời thành

Như có ông già trong nhà thương Chợ Quán

Vừa bước ra bị con nít đánh lên đầu...

Bài Thành Phố Mang Tên Người, Duyên Anh hát

Từ thành phố này Người đã ăn khoai, ăn xong hết khoai ăn đến củ mì, ăn hết mì rồi, đến tối Người về húp cháo trừ cơm...;

và ...Bác đã đến từng nhà , bắt các cụ già, cầm tay cháu con, Bác dắt vào nhà lao Chí Hòa..

Hai bản nhạc này, tôi đem xuống Trường Phổ Thông Cấp 3 Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, hát cho mấy đồng nghiệp trẻ tuổi nghe trong những đêm mưa chúng tôi tạm trú tại cư xá giáo viên của trường, một lớp học trống, với hai mặt bàn kê sát làm giường ngủ; chiếc bếp dầu hôi kê gần cửa sổ là chỗ nấu ăn của bốn năm nhà giáo thiếu nhiệt tình với chế độ mới.

Dĩ nhiên, với tâm trạng và suy nghĩ boi ngược chiều như thế, tôi không thể tồn tại lâu dài trong môi trường giáo dục xã hội chủ nghĩa được. Chưa xong một niên khóa, tôi nhận giấy của Tỉnh Ủy Đồng Nai tuyên dương “toàn thể gia đình làm tay sai cho Ngụy, bản thân không tán thành chế độ mới, sa thải vĩnh viễn khỏi ngành giáo dục, đề nghị địa phương quản lý đương sự”.

*

Duyên Anh và tôi, kẻ trước người sau, đều đi tù. Ngẫu nhiên, chúng tôi cùng được thả đầu tháng 9, 1981. Lại gặp nhau, thân thiết như xưa. Hôm đầu tiên đến thăm Duyên Anh sau ngày ra tù, tôi thấy anh đang tiếp Tạ Tỵ, Doãn Quốc Sỹ, và

ông Nguyễn Hùng Trương, giám đốc nhà sách Khai Trí. Sau khi giới thiệu tôi với các vị này, Duyên Anh đọc cho tất cả nghe mấy bài thơ anh vừa làm. Tạ Tỵ cao giọng ngâm bài thơ Tiếng Hát Trong Tủ của anh. Sau đó, tôi hát cho tất cả nghe Mưa Long Giao và Mai Em, Anh Về, thơ Hà Thượng Nhân, Vũ Đức Nghiêm phổ nhạc, vừa lên gửi về cho tôi.

Những tuần lễ kế tiếp, chúng tôi gặp nhau thường xuyên. Có hôm, tôi chở Duyên Anh bằng xe đạp đi Xóm Mới, Gò Vấp thăm gia đình một vài người bạn tù Xuyên Mộc của anh, những người đã giúp đỡ anh trong thời gian ở đó. Duyên Anh biếu tiền vợ con bạn tù của anh, và mời họ đến nhà anh ở 225B Công Lý, đều nhận những vật dụng có thể dùng được, vì chị Duyên Anh với mấy cháu sắp sửa đi Pháp. Có bữa, Duyên Anh nhờ tôi đưa anh đến một biệt thự trên đường Phan Thanh Giản. Anh dặn tôi đứng hai tiếng sau, trở lại đón anh

Trên đường về, chúng tôi ghé lại một quán cà phê vỉa hè gần góc Công Lý-Yên Đỗ. Quán vắng, chỉ có hai chúng tôi ngồi riêng biệt sát bờ tường. Duyên Anh mở lời, như đoán biết thắc mắc của tôi:

- Mỗi tuần, anh phải đến đó hai lần để “làm việc”.

Tôi ngạc nhiên:

- Làm việc? Anh làm việc với cơ quan nào?

Duyên Anh bật cười:

- Làm việc chó gì đâu. Anh dùng chữ của chúng nó. Đây là một cách để chúng kiểm soát anh thôi.

Tôi hỏi:

- Vậy thì mỗi lần vào đó, anh làm những gì?

- Cũng nhẹ nhàng thôi. Kiểu mạn đàm thân mật, có cà phê, thuốc lá, hoặc trà nóng. Những thằng công an văn hoá này, đa số từ miền Bắc vào, đều thuộc loại có trình độ đại học, tương đối lịch sự. Chúng nó đọc các tác phẩm trước 75 của anh kỹ lắm, nhất là cuốn Mây Mùa Thu. Đại khái, chúng

muốn biết anh làm những gì, đi lại những đâu, giao du với ai... Nhưng cái điều chính chúng nhắm là muốn thuyết phục anh hợp tác với chúng nó.

- Hợp tác như thế nào?

- Chúng nó muốn anh viết lại. Viết toàn truyện cho tuổi thơ thôi. Chúng nó bảo ở ngoài Bắc lẫn trong Nam không có thằng nào viết về tuổi thơ cụ phách như anh đâu. Chúng nó bảo, việc bắt giam những nhà văn miền Nam hồi 1976 là một sai lầm lớn.

Tôi nói:

- Họ bóc anh như vậy, chắc là có dụng ý gì rồi. Đời nào có chuyện anh hợp tác với họ, phải không?

Duyên Anh gật gù:

- Hợp tác thế nào được với chúng nó? Ở cái đất này thêm ngày nào, mình chết dần chết mòn ngày ấy thôi. Anh chỉ đang chờ cơ hội để dzọt đây.

Tôi hỏi:- Nhưng anh sẽ không nói gì để cho họ nghi ngờ anh có ý định ấy chứ?

Duyên Anh cười trấn an tôi:

- Dĩ nhiên rồi. Anh nói chuyện đó riêng với em thôi. Trước mặt chúng nó, anh bảo, chỉ ước ao được về lại quê nhà Thái Bình, sống với ông bố anh, chứ chẳng còn tham vọng gì nữa cả.

Những tuần lễ kế tiếp, Duyên Anh chạy xe đạp mini, rủ tôi đi uống cà phê ở mấy biệt thự biến thành quán giải khát dọc đường Trương Minh Giảng. Chúng tôi nhậu thết chó với nhau mấy lần, khu Ngã Ba Ông Tạ, Ngã Tư Bảy Hiền. Có sáng, Duyên Anh đến nhà lúc tôi đang kèm trẻ, rủ tôi đi ăn điểm tâm. Tôi cho học trò về sớm, sang bên kia đường, ăn phở gà Nam Xuyên với anh. Thời gian ở tù về, Duyên Anh nằm nhà nhiều hơn ra đường. Trong lúc rỗi rảnh, anh làm nhiều thơ bảy chữ và tám chữ, mỗi lần tôi ghé chơi, anh đều lấy ra khoe, và đọc cho tôi nghe.

Có dạo, tôi vui bạn bè, đi buôn than củi chơi. Một tối mưa, tôi theo chuyến xe than từ Long Khánh về, ghé nhà Duyên

Anh, nhờ anh cho để nhờ khoảng bảy tám bao than ở dưới mái hiên bên phải, hôm sau tôi sẽ đến lấy, đem giao cho người mua. Duyên Anh kéo tôi vào phòng khách, đọc cho tôi bài thơ Saigon Ra Đường anh mới làm, và đưa luôn tờ giấy cho tôi

- Em giữ đi. Anh tặng em đây.
Bài thơ khiến tôi xúc động, và trong một sáng ảm đạm của Saigon xơ xác, tháng 10, 1981, trong lúc đứng núp mưa trên đường Trương Minh Giảng, chờ chuyển xe than đi Long Khánh, những nốt nhạc đầu tiên của Saigon Ra Đường cũng thánh thót rơi, vang vọng trong lòng tôi
Saigon ra đường không áo dà
Em sợ đang mùa gió chướng bay
Gió bay cuốn hút mùi hương cũ
Chỉ để riêng mình ta ngất ngây
Saigon ra đường không phấn son
Em sợ rừng sâu gỗ giập hờn
Chinh phu gió cát nghìn phương lạnh
Chinh phụ nào ham chuyện lược gương
Saigon ra đường không thích cười
Em sợ đèo cao lệ đá rơi
Nên mãi mùa Đông về tạm trú
Đã về sương tuyết phủ niềm vui
Saigon ra đường không giống ai
Tóc mây lớp lớp khói u hoài
Mắt chim khuyên đã điều hâu hết
Cúi xuống nhìn lên vẫn ngậm ngùi
Suốt trên đường đi, tôi cứ lầm nhẫm mãi những câu nhạc của bài hát này, cho đến lúc thuộc lòng. Mất cả buổi với cây guitar, tôi mày mò ghi lại bản nhạc trên khung nốt, đem tới nhà Duyên Anh, hát cho anh nghe. Trí nhớ Duyên Anh quả thật phi thường! Anh nghe tôi hát có vài lần thôi. Vậy mà hai năm sau, sang Paris, anh ghi lại thật chính xác bài Saigon Ra Đường, nhờ Bạch Yến hát, thu vào băng Ru Đời Phù Áo.

Tháng 6, 1982, sau nhiều lần thất bại trong toan tính đi bằng đường thủy, tôi vượt biên đường bộ đến biên giới Thái Miên, và một năm sau, có mặt ở Hoa Kỳ. Thời gian đầu, bận rộn học hành, làm việc, và cố gắng thích nghi với cuộc sống mới, tôi không còn thì giờ tìm hiểu, nên chẳng biết chuyện gì đã xảy đến cho Duyên Anh. Những gì tôi thỉnh thoảng nghe nói về anh, thì cũng chỉ là tin đồn. Có người bảo Duyên Anh vẫn còn ở Việt Nam, kẻ thì nói có gặp anh ở trại tị nạn. Có người còn nói Duyên Anh vượt biên, và đã mất tích rồi. Mãi hai năm sau, một người quen từ Pháp qua cho tôi biết Duyên Anh trở thành thuyền nhân tị nạn ở Mã Lai, và đang sống tại Paris. Tôi viết thư nhờ anh tôi, Vũ Đức Anh, hỏi thăm địa chỉ Duyên Anh để tôi liên lạc, nhưng anh tôi không thuộc giới văn nghệ, nên không biết ai mà hỏi cho được.

Mấy tháng sau, một hôm ghé thăm phố Bolsa, tình cờ đọc tạp chí Đồi do Nguyễn Sa chủ trương, tôi mừng vô kể khi thấy chương mở đầu hồi ký Cõi Không Tưởng của Duyên Anh. Tôi viết thư ngay về tòa soạn, nhờ chuyển cho tác giả. Ba tuần sau, tôi nhận thư Duyên Anh.

Paris ngày 25 tháng 8 năm 1986

Em Hiền ,

Vừa nhận thư em, anh vui mừng quá, viết ngay cho em khỏi mong. Tháng 6, 1982, ghé thăm em, gặp cô Cúc bảo em đi sang Miên rồi, chưa có tin, anh lo và nhớ thương em thật nhiều. Tuần sau trở lại hỏi thăm, biết em đã tới biên giới, anh mừng chảy nước mắt, nhưng vẫn lo chẳng biết chỗ em tạm trú có yên ổn không. Về phần anh, sau một thời gian trốn tránh, sống lây lất, anh vượt biển qua Mã Lai, ở đó bảy tháng, và trở thành dân tị nạn tại Pháp từ tháng 10, 83. Cuộc sống anh tương đối tạm yên, hơi chật vật một chút, nhưng cũng chẳng sao. Mình vẫn còn sướng hơn hàng vạn đồng bào và bè bạn đang nằm trong tù ngục bên nhà. Gia đình anh vẫn thường. Các cháu của chú lớn hết rồi. Sơn

Đốm đã 21. Cháu Ki sắp lập gia đình. Hôn phu của cháu dân xứ Tô Cách Lan, biết nói tiếng Việt, và rất yêu mến quê hương Việt Nam.

Rất mong nhận thư em. Khi nào rảnh, nhớ viết cho anh. Thương yêu,

Anh

Duyên Anh

Dĩ nhiên, tôi viết thư sang cho anh ngay. Vài tuần sau, tôi nhận thư thứ nhì của Duyên Anh.

Paris 11 tháng 9, 1986

Em Hiền ,

Anh vừa về đến nhà, khoái quá, không thể không viết ngay để báo cho em biết tin vui: Un Russe à Saigon đã ra đời, sau chín tháng chờ đợi. Tuần trước, Ghislain Ripault, thằng agent littéraire của anh, đưa anh đến thăm nhà xuất bản Belfond, một trong ba nhà xuất bản lớn nhất Âu Châu, để xem mặt thằng con mới sinh. Trước khi ra về, họ trao cho anh tấm jaquette bọc Un Russe à Saigon và bảo anh trong suốt năm 86 này, chỉ cuốn sách của anh là có jaquette thôi. Như vậy, anh của em cũng hách đấy chứ! Hôm nay, trong căn phòng trải thảm đỏ, anh ngồi ký tặng sách cho khoảng ba trăm người trong giới văn học Pháp và Âu Châu. Ký mỗi tay luôn.

Nhưng mà khoái lắm, em ạ! Không ngờ thằng bé thất học thuở nào của làng Tường An lại có ngày ngồi ở chỗ ngồi của các nhà văn tài danh hiện đại, ký sách tặng thiên hạ. Như vậy, anh đã là quốc tế rồi đấy. Em có mừng không? Hẹn gặp em, sẽ nói chuyện nhiều.

Anh của em,

Duyên Anh

(Còn tiếp phần 2)

Vũ Trung Hiền



'L , P 1 Jhi

& K X \ € Q Q J o W K G 3 K ^ P 7 I G Q J 1 K I

Tóc em màu lá thu

3 K) P 7 ñ ï Q W Q Q J ñ & D y o u H a i r o n l y

Khi màu lá Thu là màu tóc em

Ngàn cây nhẹ lay rừng tím thôn thức

Vạt nắng hồng lung linh tia rạo rức

Và cõi lòng anh ray rức nỗi niềm

Vùng tóc thả dài lên ngực áo mềm

Chiếc lá Thu gầy đàu thêm tóc rối

Mắt thăm màu trời áng mây trôi nổi

Phiến lá đông đưa tóc gọi sương mù

Tóc em tím đỏ ươm màu lá Thu

Đàn chim Bắc phương bay về trốn ngủ

Nụ cười trên cây hoa ngàn chớm nụ

Ong bướm si mê hút nhụy ngây say

Mùa Thu lá rơi, vũ nữ thân gầy

Tóc bỏ vòng eo bay theo hướng lá

Tay làm áo len nhẹ ôm eo lạ

Rộn rã tim yêu, thơ thả điệu tình

Thu vẽ viền nâu phiến lá đeo sầu

Tóc hay tơ trời treo hờ cuốn lá

Áo hện trăm năm tà bay mấy ngã

Có nhớ bờ vai, nhớ gã tình si?

82 Tin Vaên

Tóc màu lá Thu đẹp tuổi xuân thì
Gió chờ mây về hoa cài lên tóc
Nắng hong sương mai ảm cảnh lá đọt
Nụ cười đuôi mắt ru ngọt hôn ta? !

When Your Hair
Takes the Color of Autumn Leaf
(For Carey)
Poem by Pham Tuong Nhu
Translated by Diem Nghi

When your hair takes the color of autumn leaf
Trees gently wave, my heart sobs
Sun rays sparkle in rejoice
And my heart yields a melancholic longing
Bundle of your hair rests alluringly down your breast
Withered leaf falls softly on your hair
Your deep blue eyes as blue as the sky
Dangling leaf calling for the fog from afar

Your hair turns red as an autumn leaf
Flock of Northern birds returns to seek shelter
Your enchanting smiles cause flower buds blossoming
Bees relentlessly suck the pollen in ecstasy
Autumn leaves fall! A demure dancer
Your hair drapes exquisitely down your waist
t] š Z • o v Œ (] v P Œ • Z o Œ } μ v • š Œ v P Œ [•
Love in the airy poetic lines dance in love rhythm

Autumn defines the edge of saddening leaf
Was it your hair or something else?
That my sentiments get hung over the petiole
Our exchange seems forgotten
Do you remember a secret lover?
An autumn leaf color your hair highlights youth
The Sunlight warms up morning dews
Your charming eye tails lure me into tranquillity



Em Mai Xuân mặc áo vàng
 Màu hoa Vạn Thọ và Hoàng
 Cúc xinh
 Ừ ! Muôn năm vẫn bạn tình
 Vàng nơi cửa Phật, cung đình
 chùa nghiêm
 Anh về ngắm chầu Thủy Tiên

Da em hồng ứng, kẻ viền môi cong
 Lục bình xưa, nhánh Đào hồng
 Cùng đôi Dưa Hấu đỏ lòng, vỏ xanh
 Mai chiếu thủy cánh mong manh
 Cùm hoa Hồng sắc sỡ, cành đơm gai
 Thương hoa đừng bẻ bằng tay
 Trái tim ướm thử, mộng đây tình hoa
 Tóc thơm lan, huệ chan hòa
 Anh nươn vạt nắng nịu tà áo em
 Tối qua trăng rọi xuyên rèm
 Ngọc Lan hương thoảng bay tìm tình nhân
 Trà Hoa Nữ nụ chào Xuân
 Nở ngày tím huế băng khuâng lối về

Hoa Cau đậm nét tình quê
 Lá Trầu xanh biếc lời thề sắt son
 Nụ hoa búp, miệng cong tròn
 Còn thơm môi chín, cười giòn trong mơ
 Áo may vải lụa hay tơ
 Anh con Tằm kết Kén thơ dệt tình
 Hoa từ trời đất hóa sinh
 Yêu là phúc đức đôi mình gửi trao
 Hoa khúc khích, gió lao xao
 Tóc em thả bồng sợi màu lụa nhung
 Nón nghiêng nắng gió trùng phùng
 Địa đàn có lối tình chung đón chờ
 Vườn hoa, ngõ mộng, tờ thơ
 Mắt em thoáng nổi thần thờ băng khuâng

Từ em mặc áo hoa Xuân
 Anh về ủ lá trầm luân nhớ đời !!!

84 Tin Vaên

7 U d Q 9 Q / I G Q J

Thư Không Niêm Gửi Bạn

7 K D \ O e L P a W Y S W K ñ ĩ Q J S K G E L Q K 9 I
N A g W 9 1 J u L Q J ñ e L E) Q F Ê Q J j \ [ñ D ỹ m Y í
Q K ñ Q J Q D \ O) L Y L O Q G 3 Q ỹ o P U L O ê G I

Gửi nhờ tập vé số trên tay,
Chống nạng đến đây để gập mảy.
Hụt hẫng thấy mảy ngồi giữa quán,
Đang cùng bày cán bộ vui say.
Không muốn bị mang tiếng quấy rầy,
Khi lòng đang thất vọng chua cay,
Nên đành mượn tạm vài trang giấy,
Viết bậy đôi câu gửi tới mảy.

x

Mây hãy cùng tao nhớ lại ngày,
Cùng mảy trong bóng tối chia tay,
Mây thề rằng nếu Trời cho thoát,
Mây ắt không quên mối hận này.
Từ đó, trong đau đớn dập vùi,
Bọn tao mòn mỏi đợi tin vui.
Ngờ đâu hạnh phúc lùi xa mãi,
Nghĩ đến quê hương lại ngậm ngùi.

Mày trở về chơi đã lắm lần,
Lúc thì viện có gặp người thân,
Lúc theo "từ thiện" tìm danh vọng,
Hí hửng vô tròng bọn ác nhân.
Hàng vạn hàng trăm các hội đoàn,
Tranh đua làm thiện thật gian nan.
Hân hoan vì chút hào quang giả,
Họ đã an nhiên giúp bạo tàn.
Mày cũng lần theo đóm múa may,
Hết quà lại cáp phát rền tay.
Tiền Tây, tiền Mỹ xài như rác,
Lầu các thi nhau mọc đầy đây.
Mày biết dân đây được những gì,
Khi đoàn cứu trợ đã ra đi?
Đất đai ngập lụt, nhà tan nát,
Ngơ ngác trên tay một gói mì!
Biết chẳng vì những đứa như mày,
Sự thật quê nhà chẳng chịu hay,
Hãnh diện ta đây về "cứu viện",
Nên bày quỹ đỏ hiện còn đây.
Mày có biết mày đã tiếp tay,
Nuôi dân cho chúng để rồi nay,
Chúng càng thêm có đầy phương tiện,
Để khiến dân ta mãi đọa đày.
Cả bày chúng vẫn sống xa hoa,
Xuất ngoại đầu tư, sắm sửa nhà,
Con cái tiêu ra hàng bạc triệu,
Đồng tiền đó liệu lấy đâu ra?
Mày so với chúng được bao lắm,
Tỷ phú tiền Tây chúng cả trăm.
Của cải một thằng trong Bắc phủ,
Thừa nuôi dân sống đủ nhiều năm.
Phải chăng vì cật ẩm cơm no,
Mày lại mơ màng chức vị to,
Nên mới trở cờ o bế giặc,

Qua sông ngoảnh mặt với con đò?
Tao xót xa nhìn lũ bạn thân,
Ngày xưa vượt biển lắm gian truân,
Nay khuôn tiền bạc về quê cũ,
Góp sức nuôi bè lũ hại dân.
Bạn mình giờ lắm kẻ giàu sang,
Áo gấm xanh xang rộn xóm làng.
Có đũa vênh vang bằng cấp lớn,
Hùa theo lũ ngợm chống Cờ Vàng.
Có thằng may mắn lắm đồng ra,
Thơ thói về đây, bỏ vợ nhà.
Có đũa làm sui gia với giặc,
Ra ngoài trở mặt lú lo ca.
Thấy miệng mày thoa mỡ nói năng,
Lòng tao chua xót chột hay rằng,
Xuống thuyền mấy đũa đêm hôm đó,
Giờ đã "vinh quy" đủ bảy thằng!
Tao tưởng bao năm ở nước ngoài,
Chúng mày phải biết rõ hơn ai,
Ngày ngày đọc thấy nhiều tin tức,
Sao lại vô tâm được thế này?
Lần cuối cho tao nói một lời:
Nếu còn người trở lại ăn chơi,
Đua đòi danh lợi, buôn "từ thiện",
Thì chớ mơ chi chuyện vá trời.

x

Nắng chiều cuốn xác lá trôi,
Bóng đôi nặng gổ đơn côi ngược dòng.

Trần Văn Lương

& i L 7 U M Q J 7 \
F K c Q J I J L P j X E L r Q

quê em phủ Vĩnh Tường Nam Định
một ngày Tết ta
cùng cô bạn rủ nhau vượt biên giới
nắng sớm Đồng Đăng
ngày se lạnh ngắm hoa đào Tây Bắc
bọn chúng em băng rừng đón xe đò đến chợ trời Nam Ninh
bị kịch bắt đầu c
chụp xuống tận cùng phận số
em nhớ rõ
hôm theo con mẹ mìn gốc Việt
thăm thú đất người
bị chúng phỉnh lừa đem bán
em hốt hoảng
bán chúng cháu làm gì cơ
làm gái cho người ta chơi
tối dạ...
trong căn phòng bé như hang chuột
sọt rác ngập tràn áo mưa
tanh khiếp
em kiệt sức rồi ư
vâng
tiếp nhiều lượt khách
nằm vật ra giường
thở dốc
có cô bạn một lần chống cự
tên đầu gấu chích thuốc phiện vào mông
hóa tàn hóa đại

thị trấn Đông Hưng
khu xóm cáo Quảng Tây
con mẹ tú bà dẫn em mềm bướm
tróc từng mảng da bật máu sưng vều

88 Tin Vaên

chịu đời không thấu
còn em.sao lại thế này
quê em ngoại thành Hà Nội...
bị thằng cô hồn đều
lừa tình bán sang đây
hai năm làm gái
hái ra tiền cho mụ chủ Lai Châu
thuộc loại gái già đĩ chó
vợ thằng tàu xì Phúc Kiến
em hết thời chúng ném về đây
phục vụ giá bèo
thường đi khách cho bọn lao động nghèo
cùng lũ chợ trời mậu biên
làm sao em thoát được ra đây
về lại quê mình bên kia biên giới
ngày đêm đau khổ lây lất trong khu nhà nhộp nháp
con bạn thân nhiễm sida
năm chờ chết đấy thôi

em trôi nổi từ vùng biên Hà khẩu Vân Nam
xuôi về Pò Chài Quảng Tây
những khu đèn đỏ Đông Hưng
lắm trò ăn chơi lạ
cho bọn tàu đỏ mới phát lên
hộp đêm liền hộp đêm ồn ào vỡ chợ
gái đầy gái thỏa thuê dâm dật
đau lòng gái Việt bán sang đây
gã tàu lai cười đều cang
khách hàng là thượng đế
những khu phố người kín hờ buông lơ
rờ mờ cho bằng thích
bọn đàn ông nhều nhão
không dám chơi vợ nhà
vì chế độ một con tim đến đây đá bậy
vuốt mặt một thời vạn lý trường chinh.



1 J X \ , Q i F 1 K G Q

& K L I X Q J [L W U r Q Q Q K q R % D \ 1 J y Y I 3 K D Q 7 K L G W O z Q J U D \ U q W E X [(1 1

Núi rừng quê tôi

1. Đỉnh Đèo Bay

Từ đỉnh đèo nhìn về hướng đông, thành phố Phan Thiết hiện lên rõ ràng, phân biệt được cả những khu phố, vùng ngoại ô và bãi biển. Không biết cái tên “Đỉnh Đèo Bay” có từ bao giờ, nhưng tôi biết chắc nó không thể có trước năm 1975, vì lúc đó cây gỗ còn nhiều, ít ai lên đến nơi này. Đây là đỉnh

cao nhất trên cụm núi phụ nằm về phía đông dãy Trường Sơn. Dân làm rừng chỉ có những người bạo gan mới dám lên nơi này. Tôi không gan dạ gì, nhưng có chút liều lĩnh nên cũng từng mò lên tới đây. Ngày đầu tiên đặt chân lên Đỉnh Đèo Bay, đứng trên một mô đá nhô cao, đưa mắt nhìn về biển đông, tự nhiên tôi cảm thấy thương quê mình quá đỗi.

³7U{QJ OrQ Q~L QJ+ ÿ/X FKjR
7U{QJ UD QJRjL ELKQ ELKQ QjR FÊQJ
.KX\GW GDQK

Hai câu thơ trên không biết của ai và cũng không biết đọc nó ở đâu, nhưng khi đứng trên Đỉnh Đèo Bay, tự nhiên tôi chợt nhớ ra và nhớ mãi đến bây giờ. Đứng trên Đỉnh Đèo Bay nhìn về hướng Tây là núi rừng trùng điệp, nhìn về hướng Đông là biển cả bao la. Ngày xưa ông Thái Thượng Lão Quân vẽ ra bản Thanh Thế Hồng Đồ để phân chia Trời Đất, chắc có lẽ ông ta có một chút cảm hứng nào đó để “phét” lên quê tôi những nét đẹp lạ lùng.

Trái tám nylon trên phiến đá bằng phẳng. Một xị rượu, vài con cá khô. Quá đủ. Thật tình quá đủ, tôi cảm thấy như vậy. Và, chính nhờ cái đậm bạc này mà tôi mới thấy hết được cái đẹp đơn sơ, giản dị của núi rừng quê tôi; Cái đẹp vừa uy nghi, kỳ bí vừa phẳng phất một chút đa tình, nên thơ, lãng mạn.

Ngồi trên Đỉnh Đèo Bay, hớp một ngụm rượu, khà lên một tiếng thật kêu rồi đưa mắt nhìn ra tám hướng, thả hồn đi khắp bốn phương mới thấy hết cái thú vị của đời người. Hình như cái thú vị của đời người không hẳn hoàn toàn do cảm nhận từ những niềm vui mà đôi khi còn cảm nhận được từ những nỗi buồn.

&KLIX g ÿk\ WK5W EX[Q

0k\ ỹ•Q TXDQK WiP KñcQJ
 7KXQJ OÊQJ Gj\ VñĩQJ P•
 7{L QJ[L QJKH JLy K~

/mR WLIX SKX ỹYQ UsQJ
 1JKH ỹDX WsQJ QKiW E~D
 &y FRQ FKLP O)F ỹjQ
 ;R+L FiQK FKLIX TXD Q~L

5sQJ QJjQ Q P Y3Q EX[Q
 &K{Q VIXXQXIIQ
 1JñeL QJjQ Q P Y3Q FzQ
 L WURQJ YzQJ O1Q TX1Q

5sQJ QJjQ Q P FzQ ỹy
 7{L WU P Q P FzQ ỹk\
 5sQJ O7F OD\ WKHR JLy
 7{L QKuQ PñD WKX ED\

0ñD WKu WK/P WUrQ Oi
 7{L WKu WK/P YcL DL "
 7Kĩ 1 1

Từ làng tôi, dân làm rừng đi lên núi Ông (1) bằng nhiều ngã khác nhau. Tất cả những ngã đường này đều phải băng qua con đường sắt xuyên Việt, đoạn từ ga Mường Mán đến ga Ma Lâm. Mỗi giao điểm của lối mòn xe bò và con đường sắt đều được giới khai thác lâm sản đặt cho mỗi nơi một cái tên nghe rất là “địa phương”: Đồi mỗi bầu lon, đồi mỗi bầu đá, đầu mỗi giếng cỏ v.v... Đầu mỗi (2) là nơi xe bò bắt buộc phải đi qua. Thời chiến tranh Việt – Pháp, lính Tây thường phục kích ở các nơi này và gây chết chóc rất nhiều người. Đoạn đường sắt này, hai đầu nối liền với Mường Mán và Ma Lâm, lập thành một khu vực địa dư mà thời chiến tranh được mệnh danh là “chiến trường tam giác”. Sau khi ra

tù, tôi trở về sinh sống ở một ngôi làng nhỏ nằm trong khu vực này. Ngoài việc làm cho hợp tác xã nông nghiệp, tôi thường lên rừng đốt củi, hầm than để kiếm sống. Tôi chọn lộ trình “đồi mồ giếng cỏ” để qua con đường sắt. Khi ấy tôi dành dụm được một ít tiền, sắm được một chiếc xe bò bánh sắt (3) và, cứ mỗi tuần tôi cùng thằng con trai tý tẹo của tôi lên núi một lần.

7KRQJ GRQJ PaW FKLGF [H Ez
 1K)F NKXD OyF FyF JLwD Ee WUX{QJ Vt
 1JR+QK QKuQ SK5Q VY WD ÿkX
 %yQJ KuQK [ñD ÿm QK)W YjR [D [P
 f ÿkX FzQ PaW FK_ Q9P
 &KR QJñeL WKXD Fx aF YI WK P Q~L Qj\

7Kï 7U/Q <rQ 7K+R

2. Đèo Vòng Xoay

Trên lộ trình đến Đèo Vòng Xoay, đường núi cheo leo, xe bò bắt buộc phải qua một vài địa thế vô cùng hiểm trở, thường xảy ra những tai nạn chết người.

³.K{QJ ÿL WKu ÿyL WKu QJKqR
 0j ÿL WKu V k FiL qR 9zQJ ;RD\'

Hai câu lục bát dân gian này không biết có từ lúc nào, nhưng cái Đèo Vòng Xoay thì đã có từ lâu đời. Nếu cái tên “Đỉnh Đèo Bay” gợi lên một cảm giác chơi vui trên một đỉnh núi cao chót vót, thì cái tên “Đèo Vòng Xoay” lại cho ta một cảm giác quay mòng mòng như con vù. Thực ra thì cũng không đến nỗi như vậy. Đèo Vòng Xoay chỉ là một khúc quanh rất ngặt, nhưng khổ nỗi là khúc quanh này lại nằm giữa hai bờ con sông hẹp nhưng rất sâu. Khi chiếc xe lao xuống dốc, người đánh xe không thể nào điều khiển được hai

con bò. Mà trời sanh cũng ngộ, hai con vật tự nó cũng biết phải làm thế nào để bảo đảm an toàn cho chiếc xe (!). Khi gần tới đáy sông thì có một “gôn” đá lớn nằm chắn ngang. Chao ơi! nếu đâm đầu vào đó thì... “tía tôi cũng lìa!”. Nhưng không sao, người đánh xe sau mấy phút đi “six flag” cũng vừa tỉnh hồn, kịp điều khiển hai con bò quay một vòng rất ư là đẹp mắt. Khi qua được bờ bên kia, người đánh xe cảm thấy mình vừa thoát qua một tai nạn! Hú hồn...

3. Đèo Thằng Cuội

Qua khỏi Đèo Vòng Xoay một đôi thì tới “Đèo Thằng Cuội”. Cái đèo này mới thật “ê á”. Chiếc xe qua khúc đèo này, gần như chỉ lăn có một bánh, còn cái bánh kia thì nhảy “cà tung, cà tung” trên những phiến đá lồi lõm như người ta nhảy đầm. Chiếc xe nghiêng hẳn về một bên. Người ngồi trên xe lại thêm một dịp “thả hồn theo mây gió”. Tại sao lại có cái tên “Đèo Thằng Cuội” nhỉ? Ông Sáu Lầu, người cao tuổi nhất trong làng kể lại.

– Chú Tám à! Cạn hết cái chén đó đi rồi tôi sẽ kể cho chú nghe.

– Dạ được.

– Thực ra, chuyện này tôi cũng nghe tía tôi kể lại, còn sự thật thế nào thì tôi cũng không rõ.

Ông Sáu ngừng lại vài giây, nhắm thêm một ngụm rượu, khà ra một tiếng rồi kể tiếp.

– Nghe nói hồi mới khai thông khúc đèo này, chiếc xe đầu tiên qua đèo bị lật đè chết một người. Người ta không rõ danh tánh người xấu số. Chỉ biết người này dùng sức phụ đỡ chiếc xe cho khỏi lật nên bị chiếc xe lật đè chết. Những người dùng sức chống đỡ những vật nặng phụ giúp cho một việc gì đó, người làng mình gọi là “cuội”. Vì vậy mà mới có cái tên “Đèo Thằng Cuội” đó chú Tám.

– Thưa bác, còn tại sao mỗi chiếc xe qua đây đều phải ném vào cái mô đất một nhánh cây hay một hòn đá để làm gì vậy bác?

– Ủ, chuyện này kể ra cũng lạ. Nghe nói sau cái tai nạn đó, đêm đêm thằng Cuội hiện về bảo là ai đi ngang qua đèo phải ném vào mộ nó một vật gì đó, coi như vun bồi cho ngôi mộ, nếu không thì lần sau ngang qua đây sẽ bị lật xe. Chuyện đó hư thực thế nào thì không ai rõ, nhưng mọi người đều có một ý nghĩ giống nhau “thà tin có còn hơn không!” và, vì vậy mà cái mô đất mỗi ngày một cao thêm.

4. Râm Tiếng

Qua khỏi đường sắt một đoạn thì phải chui vào một khu rừng dày đặc, dài chừng vài ba cây số. Ban đêm đi vào khu rừng này, người đánh xe không thể nào quan sát được mọi vật chung quanh, nên chỉ “nhịp roi chừng chừng” vào lưng bò, để tự nó theo lối mòn mà đi. Đây cũng là một kinh nghiệm của những người đánh xe. Vì quá rậm rạp, nên nhiều loại thú dữ thường trú ẩn trong khu rừng này, nhất là cọp. Ban đêm chúng thường ra đường chặn xe. Chúng dọa trâu bò nhảy tán loạn, người trên xe không may bị té xuống đất là chúng vồ đi ngay. Cũng tại khu rừng này có một con cọp hung tợn vô cùng. Người hay súc vật không may gặp phải nó là vô phương sống sót. Người ta đặt cho nó một cái tên nghe cũng anh hùng hảo hán lắm: “cọp ba dấu”. Nghe nói, một đêm nọ, con cọp này phóng đại vào chiếc xe, chân trước thọc vào bánh xe để kéo lại, không may bị bánh xe nghiền nát, nên từ đó nó chỉ còn ba chân. Người làm rừng thường hay quan sát dấu chân cọp để biết chừng mà tránh, nên mới phát hiện ra con cọp ba dấu này. Nghe nói từ ngày mất một chân, con cọp lại càng hung dữ hơn. Nó “hoành hành bá đạo” ở khu rừng này, nên vì vậy mà khu rừng đâm ra nổi tiếng, rồi dần dà người ta lướt bỏ đi một vài chữ trong cụm từ “khu rừng nổi tiếng” để đặt luôn cho nó cái tên là “Râm Tiếng”.

Một điểm đặc biệt nữa là khu rừng này có một loài chim mà trong tác phẩm “Đất Rừng Phương Nam”, Đoàn Giỏi gọi là “chim lệnh” (4). Loài chim này có một giọng kêu nghe the thé giống như tiếng trẻ con khóc. Ban đêm mà nghe tiếng kêu của nó, ắt có người “són” ra quần. Đặc biệt hơn nữa là loài chim này thường “ở chung với cọp” bởi vì cọp là loài ăn thịt sống, nên thịt thối ở kẻ răng làm cho nó đau nhức. Chim lệnh biết “khai thác” nhược điểm này, nó cạ rả theo cọp để mổ thịt thối ăn. Đang khi răng bị ngứa nhức khó chịu vô cùng mà có kẻ chịu khó “xỉa răng” giùm thì làm sao mà không biết ơn cho được! Vì vậy mà vô hình trung cọp và chim lệnh trở thành đôi bạn thân, sát cánh bên nhau, nương tựa nhau mà sống (!). Thiên nhiên quả thật có nhiều điều kỳ diệu. Có lẽ người làm rừng mộc mạc không hiểu gì về khoa học tự nhiên, cho chim lệnh là một loài chim linh, muốn giúp người, nên bám sát theo cọp để lên tiếng báo động kịp thời cho người lẫn tránh. Vì vậy người làm rừng mới truyền kinh nghiệm cho nhau bằng một câu nói mà mới nghe qua giống như một câu châm ngôn nhật tụng: “Nơi nào chim lệnh kêu, nơi đó có cọp!”

5. Giếng Tiên

Đến Giếng Tiên thì phải đi bằng một ngã khác, thực ra tôi rất ít đến nơi này, vì không thuận đường.

Câu chuyện dưới đây, tôi cũng chỉ nghe người ta kể lại, không biết đúng sai và cũng không biết còn có câu chuyện nào nữa nói về cái huyền thoại “Giếng Tiên” hay không? Hai chữ “Giếng Tiên” gợi lên cho người đọc một hình ảnh nên thơ thoát tục. Thực ra nó cũng chỉ là một khu rừng bình thường, chỉ khác một điểm là ở đây có một giếng nước rất trong, nhúng tay vào người ta có cảm giác như đang ngâm bàn tay trong nước đá.

Người ta thường lên núi đốn củi, hằm than vào mùa nắng, nên nước uống là một vấn đề vô cùng phiền toái cho

người làm rừng. Thường thì người ta phải mang nước theo để sử dụng, nếu rủi ro bị đổ thì chỉ còn cách quay trở về. Cái nắng nóng hùng hực của núi rừng giữa trưa mà xối lên người một ca nước Giếng tiên lạnh ngắt thì cho dù người phàm cũng biến thành tiên. Tôi có nghe lồm bồm một câu chuyện thần bí về khu rừng này:

Ngày xưa, có một lão tiều phu đầu tóc bạc phơ, mùa nắng thường hay lảng vảng ở khu rừng Giếng tiên. Người ta không biết ông ở đâu và cũng không biết ông làm gì. Không ai tới gần ông được. Ông thường ẩn hiện, thấp thoáng trong rừng như một bóng ma. Một hôm có một cô gái làm rừng bị ngất xỉu vì cơ thể thiếu nước, ông già xuất hiện mang cô gái vào một hốc núi rồi hú vang một tiếng. Cô gái giật mình tỉnh lại, nhìn chung quanh không thấy ai, nhưng phát hiện ngay bên chỗ mình nằm là một cái giếng nước trong. Cô gái vì quá khát, nên múc nước lên uống mà không e dè chút nào. Không ngờ vừa uống xong, cô gái thấy toàn thân lạnh như băng và rừng mình một cái, biến thành một nàng tiên xinh đẹp bay bổng lên trời.

Nghe tiếng hú kỳ lạ, có một người tiều phu tò mò lần theo vách núi đến nơi thì phát hiện ra nơi này có một bộ quần áo của phái nữ. Người tiều phu tò mò mở ra xem thì thấy trong túi có một bức tượng hình thù quái dị, lớn bằng nắm tay. Người làng biết được chuyện, bèn rủ nhau lên xây một bức tượng cao chừng hai thước, hình dáng giống như bức tượng trong túi áo. Bức tượng đó lâu ngày biến thành một hòn đá thiên nhiên, trông tựa tựa như một cô gái đang đứng dựa vào vách núi. Hòn đá đó ngày nay vẫn còn. Truyền thuyết còn cho rằng ông lão kỳ bí ở rừng Giếng tiên chính là vị thần năm xưa được Thượng Đế sai gánh hai hòn núi từ Bắc vào Nam. Khi bay ngang qua Phan Thiết, không may bị đứt dây, nên hai hòn núi rớt xuống nằm ngay bên cạnh quốc lộ 1 ở hai đầu Nam – Bắc thị xã Phan Thiết (5). Có người còn nói hai hòn núi này là hai ông “Tà”, cho nên người xưa mới đặt tên là “Tà Dôn” và “Tà Cú”. Hai ông Tà này rất ác

ôn, “đi” dân Phan Thiết ngóc đầu không nổi, nên chẳng có ai được làm Vua hoặc làm Tổng Thống (!). Còn ông thần gánh hai hòn núi thì bị Thương Đế giáng xuống làm “Giám đốc sở kiểm lâm” canh gác hai ông “Tà”. Ông thần này thích “chạy nhảy lung tung” hết rừng này tới núi nọ và cứ mỗi năm đến mùa nắng nóng thì mò lên Giếng Tiên để tắm. Nghe sao kể vậy, còn đúng sai thế nào thì thật tình tôi đây cũng “bù”.

6. Đồng Cá Sấu

Qua khỏi Râm tiếng chừng một đôi, có một ngã rẽ về bên phải. Đi thêm vài cây số nữa thì đến một cánh đồng hoang nằm gọn lỏn giữa một khu rừng già mênh mông. Giữa cánh đồng có một đầm nước sâu. Người làm rừng gọi cánh đồng này là “Đồng Cá Sấu”. Địa danh thường thường được người ta dựa vào một biểu tượng nào đó để đặt ra. Đồng cá sấu cũng vậy, vì ngay trên mé rừng dọc theo cánh đồng có một hòn đá nổi, hình thù giống hệt một con cá sấu đang nằm. Chiều dài khoảng chừng ba thước, bề ngang khoảng năm tấc. Trên lưng có một vết sẹo dài vắt chéo từ chân trái ở trước đến chân phải phía sau. Ngoài ra bên hông còn có ba dấu chân lõm sâu vào khoảng một lòng tay. Trong một buổi trà dư tửu hậu, tôi nghe người ta kể rằng, khi xưa có một gã nông phu đang cày ruộng, bất chợt có một con cá sấu thật lớn bò đến. Người nông phu này dùng roi cày và đôi chân giết chết con sấu. Con sấu nằm đó lâu năm, biến thành hòn đá với vết tích còn hằn rõ trên lưng. Chuyện thật đấy. Nếu độc giả nào không tin, chịu khó “bao” tôi về Việt Nam một chuyến, tôi bảo đảm sẽ đưa đến tận nơi để xem cho biết (!).

Núi rừng quê tôi còn nhiều chuyện để kể lắm. Nhưng già rồi trí nhớ không còn như xưa, nên nhớ đâu kể đó vài chuyện cho vui, và cũng xin nói rõ đây không phải là một tài liệu biên khảo.

1JX\MQ qF 1KĩQ

2 2 2

(1)N~L ĐQJ Q9P SKtD Wk\ WKjQK SKY 3K
WURQJ KO WKYQJ Gm\ 7UñeQJ 6ĩQ

/X P[L Oj JLDR ÿLKP FoD OYL PzQ [
ÿñeQJ V7W

%iQK J_ EUF QLIQ V7W

&y QJñeL QyL QJRjL %7F JUL Oj ³FK
g TXr W{L WKu JUL Oj ³FKLP FKX{QJ´

(5)NúiTj '{Q Q9P SKtD E7F FiFK 3KDQ 7K
FKsQJ YjL FKmF Fk\ VY 1~L 7j &~ Q9P
QDP FiFK 3KDQ 7KLGW FKsQJ FKmF



1 K I / \

Chúc Xuân

Chắp tay chúc, quê hương gấm vóc
Được mệnh danh, hòn ngọc viễn đông
Hương thanh bình khắp nẻo đường
Toàn dân an lạc một lòng với nhau

Chắp tay chúc, bền lâu hạnh phúc
Đến muôn người, quên lúc gian nan
Tết về vui với thế gian
Nụ cười thay pháo rộn vang khắp trời

Chắp tay chúc, khắp nơi thi hữu
Văn nghệ, thơ, thả chữ ào ào
Cho đời những nét thanh tao
Lời thay tiếng hỏi câu chào thăm tươi

Bên này biển trông vời phương ấy
Cám ơn Anh, đã mãi yêu Em
Tình xuân dâng ngát dịu êm
Chiều ba mươi tết bên thềm gọi nhau

Như Ly

100 Tin Vaên

Nh I /\
Valentine G _iNg I]i



1JKLrQJ PuQK [XQQJ WD\ QKQJ{yQJ
+IGQJ KRD ED\ QJk\ QJbW QK[PYW QJI]L
.KpS KjQJ PL JLy WKR`QJ FK^P E] P{L
7I_QJ DQK ÿ|Q WUDR Qe K{Q QSQJ WKIP

&zQ QJX\rQ ÿy PYW FXYF WuQK VD\ ÿIP
1rQ QkQJ QW*IGQJ OIP F}L ÿ]L Qj\
9dQJ WU QJ NKX\D FDR WmWmKXbW WU
(P YhQ WKb\ EyQJ DQK ÿd\ WURQJ PIW

0ID WdP Wm NKL|Q OzQJ VL TXD\ TXIW
.K{QJ Fy DQK HP QKI PbW OLQK KSQ
1JK[Y~ QKDX ÿ€ NK{QJ WKb\ F{ ÿGQ
€ WD KLeX PuQK \rX QKDX WKD WKL|W

1JXH NK~F QK^F EOXH VdX GD GL|W
9DOHQWLQHQWQKYS|W ÿ{L YdQ
7X\ FiFK [D QKIQJ WkP WI_QJ WKjW Jd(
\$QK \rX GbX Km\ {P HP FKtW QKp

Songthy

3 K ~ W * L D R 7 K k D

Hãy giữ dùm em phút Giao Thừa
như chuyện tình mình của thuở xưa
nay đêm Ba Mươi vừa gõ cửa
nỗi buồn dâng, nhớ mấy cho vừa

Hãy nhớ dùm em phút Giao Thừa
mình sánh vai nhau đi lễ chùa
câu chuyện tình yêu vừa thệ nguyện
dù đời dâu bể chuyện nắng mưa

Hãy giữ dùm em Đêm Ba Mươi
kỷ niệm đêm đó thật tuyệt vời
mai vàng nở rộ đêm trừ tịch
khai Xuân pháo rộn rã nơi nơi

Nhớ chẳng Đêm Ba Mươi năm nào
khung trời lấp lánh vạn vì sao
cầm tay anh khẽ trao ước hẹn
sao trời vui kể chuyện đôi ta

7 U d Q . L r X % ^ F
1 + n 1 * +] 7 6 N , 1 + Z 1 + 8 1

Những hạt nhớ anh đánh rơi dọc đường
Mỏng và khô như những viên sỏi nhỏ
Em nhặt lên để dành, nhiều vô kể
Sợ mỗi ngày sỏi đối sẽ khô thêm

Những hạt nhớ như từ da thịt riêng em
Đêm bung ra ươm chút tình vào đó
Những hạt con con lăn tròn trần trở
Chắc thương anh không nở nẩy mầm

Em gói sỏi nhớ nhung với bụi Sài Gòn
Tươi mỗi sáng hương cà phê đen đặc
Như lần đầu anh và em trong mắt
Cà phê Sài Gòn hương mãi xôn xao

Thế là em không lo nỗi nhớ chạy đi đâu
Những hòn sỏi đau không còn khô mỏng
Em nuôi nỗi nhớ từng ngày trong tâm tưởng
Tắm bụi Sài Gòn, nỗi nhớ vẫn mọc lên!

+ X ' Q K ôg Ánh

Thân v [i bóng cùng chung m

Q nh ec

Ta với bóng cùng mơ rong lưng ngựa
Gươm muốn mài ghèn đá cheo leo
Ngựa gục, quy thân đành treo lưng gió
Hồn âm binh rờn rợn hí hò reo

Ôi tiếng trống thúc quân trên đồi vắng
Dội liên hồi gân cốt rũ liệt thêm
Triệu bước tiến dẫm mái đầu bạc trắng
Quên sức đã tàn, thót lên ngựa cầm gươm

Ai xông trận mà bắc thang lên ngựa
Đại đao nặng quá sức ai khên dùm
Cờ chính khí te tua lòng lộng gió
Giục trong hồn kèn phục quốc âm âm

Ta với máu sôi lên cùng một kiêu
Râu cằm hờn tua tủa thuở xông pha
Chí lớn, tuổi già, trống kèn ngược điệu
Yêu quê hương đành nuốt nhục nhớ sơn hà
HCA!

Túy Hà ký

1 X Q W K J Q F P U m D Q K e F F y P Y W

& K t O c Q W X J L J L j W U Y Q J N q Q Q J ñ k F ÿ
nhưng máu tim người không ngược bao giờ
hãy cứ mặc hồn âm binh quấy nhiễu
gươm cứ mài dù tóc đã bạc phơ

gươm đao nặng ta tạm dùng bút vậy
chí lớn chưa về chữ nghĩa còn đây
nợ quê hương như lời nguyên trần yếm
chút sức tàn tâm huyết vẫn dâng đầy

tay thảo hịch cầm gươm trên lưng ngựa
của một thời binh lửa chẳng phôi pha
cờ chính khí trong tim hồn lộng gió
thì sá gì thân mỗi bóng hình tan

giữa phù vân phong vũ vận vào người
đời biệt xứ lưu vong ngàn dặm ruồi
mật đắng gai đâm lưng trần chân đất
khúc nam hành sóng dội mãi không thôi

mặc râu dựng hờn căm chiều tóc rối
sáo tiệp ly còn hận bên vị giang
ta cứ phải dựng cờ vàng chính khí
bằng trái tim thôi thúc cuộc lữ dài

chí lớn chưa về ta buồn quá đỗi
đập vỡ hồ trường cạn chén tỉnh say.

túy hà

Túy Hà

. K X Q J F m D P • D ; X k Q

sáng tân xuân nhìn qua khung cửa
giọt giọt buồn đông đá lạnh cầm
trên những nhánh sầu đông trụi lá
xác hoa khô tê cứng ngập sân nhà

mùa xuân đến giữa trời lạnh giá
như vô thường nghịch lý âm dương
ở quê nhà
chắc hoa chen sắc thắm
và gió xuân lồng lộng đất trời
tà áo mới tung tăng ghẹo gió
tóc vờn bay trong nắng lụa vàng
em thiếu nữ qua năm lặn đặng
đón tân xuân vẫn hát vang vang
tiễn cơ hàn mời chào phước lộc
trên cánh mai vàng
trên nhánh đào xanh
lòng phơi phới dâng hương cúng lễ
vào xin xăm mong quẻ thượng phước nhờ

mỗi một người có niềm tin riêng lẻ
phần tôi tin hoa vẫn nở quê nhà
vì quê tôi trời không đông đá
mà tuyết thì không kết hoa bay
dù đời dân tôi
còn nhiều bất hạnh
tháng ngày qua lặn đặng với bon chen
giữa cảnh sông người giàu sang nứt vách
và dân đen thì quá đói xác xơ.

106 Tin Vaên

Hỏi vì đâu mà xuân uất lệ
Vẫn ngậm hờn cười nói đón xuân.
Dưới rừng cờ đỏ như màu máu
Chứ đâu là màu đỏ hồng đào
Vẫn lặng thinh ngậm ngùi ứa lệ
Nhớ mai vàng năm cánh ngày xưa.
Nay vẫn có mai
Mai uốn mình trong bình chậu
Mai bị cầm tù chứ đâu có tự do.
Chút nhân phẩm cuối cùng cũng mất
Cũng đành ngậm đắng đón xuân sang
Chút hy vọng vờn quanh nỗi nhớ
Ý niệm tồn sinh phó thác ngủ hành
Giữa tương khắc tương xung
Là nỗi nhớ
Của hai đầu xa cách mộng vờn bay.

Xuân ở đây lạnh lùng lặng lẽ
Không rộn ràng và thiếu cả lễ tân
Nên chỉ mới nhìn qua khung cửa
Cũng quặn đau thương nhớ tiết xuân nhà.

Túy hà



3 K ^ P W K X O L , X
0 • D 7 U Q J

Tháng Ba

Với tay tìm ly nước, ly trống không, lười quá mà tôi cũng phải rời khỏi chăn gối ấm để vào nhà bếp uống vài ngụm nước. Thói quen... lười biếng đặt ly nước lọc ở cái tủ con con cạnh đầu giường theo tôi mấy mươi năm, phòng khi khát nước nửa đêm có mà uống ngay, và nhất là khi vừa thức giấc đầu ngày, món điểm tâm đầu tiên là nước lọc.

Nhìn đồng hồ, mới có hơn bốn giờ rưỡi sáng, mắt nhắm mắt mở vào bếp, tôi tưởng mình quên tắt đèn phía sau vườn đêm qua, nhú mắt định thân vài giây nhìn ra ngoài cửa sổ mới hay ánh sáng đang vằng vặc chiếu vào bên trong bếp là ánh trăng mười sáu tròn vạnh.

Những ngụm nước mát rượi thấm môi, thấm cổ làm tôi tỉnh táo hơn, cầm ly nước bước đến cửa kính ngó ra vườn sau. Dáng trăng chênh chếch trên đỉnh đầu, giữa những nhánh cây còn văng lá sau lần chặt tỉa hai tháng trước. Màn sương thật mỏng không đủ làm nhòa ánh trăng trong vắt sáng rực cả mảnh vườn. Mầu ánh sáng ngà dịu mát lung linh trên cao, rọi sáng cả một vùng biển, nước óng ánh đông đưa nhẹ như chiếc khăn lụa vàng phủ hờ trên sóng, lóng lánh theo gió đùa uyển chuyển. Nét đẹp riêng biệt tuyệt vời trong trời khuya thanh tịnh như có sức thôi miên làm tôi nhìn không chớp mắt và phải khẽ thốt ỹ A S T X i

Chiều qua định bụng sẽ chụp vài tấm ảnh lúc trăng lên mà cơn đau đầu quái ác làm tôi ngủ vùi đến buổi cơm tối. Thức giấc khi trăng đã lên cao, tôi đành chắc lưỡi tiếc, hẹn mùa trăng tháng sau.

Tiếc vì thỉnh thoảng ở Phở Biển Đồi Tây trời mới có được ngày không có sương mù dày đặc. Đâu phải mùa trăng nào cũng thấy được và chụp được đáng trăng. Có rất nhiều lần tôi tiếc ngẩn ngơ vì thời tiết, giờ giấc không thuận tiện.

Miên man ngắm trăng, tôi quên cả giờ giấc. Hơi lạnh từ khung kính thấm vào gò má, vào cánh tay đang tựa làm tôi trở về hiện tại, xoay nhìn đồng hồ, gần 5 giờ sáng. Tôi nhớ hôm kia xem lịch hình như là trăng sẽ lặn vào lúc hơn 6 giờ sáng thì phải. Còn hơn một tiếng nữa, tôi ngược mắt ước thử, trăng còn cao quá. Theo kinh nghiệm, muốn chụp ảnh đẹp với khoảng cách nhất định giữa trăng và mặt biển, tôi phải đợi thêm khoảng nửa tiếng nữa khi trăng xuống gần biển hơn. Hay là đi ngủ tiếp, nghĩ thêm, tôi quay trở vào phòng ngủ, đến cửa phòng tôi lại lưỡng lự, tần ngần đứng đó như người đang đi trong mộng du. Ngủ tiếp được gì mà ngủ, trăng đang đẹp thế kia!

Thế là tôi đi trở ra, soạn máy ảnh, ống kính, mở cửa bước ra vườn sau, đóng cửa trên xích đu vừa ngắm trăng vừa chờ cho trăng xuống thấp chút nữa. Trời sáng sớm hôm nay không lạnh lắm, không khí trong lành mát rượi, đủ làm tinh thần tôi sáng khoái giữa khung cảnh chung quanh chỉ có ánh trăng, sương đầm hoa cỏ và chiếc bóng của tôi đóng cửa trên sán gỗ.

Đợi chừng hai mươi phút sau, giờ máy ảnh bấm vài tấm thử ánh sáng, tôi hài lòng với những tấm ảnh vừa xem qua trong máy. Có trăng, có biển, đẹp rồi, thoả mãn rồi, chắc đi ngủ lại hỉ. Umm... còn khuya! Để gì có dịp ngắm trăng lặn từ trên đỉnh đồi giờ nì. Nghĩ xong là tôi đã lọt thỏm trong xe và phom phom lái lên đỉnh đồi. Phía Đông mặt trời đang dần lên, ánh sáng đã hồng hồng trên bầu trời phẳng lì, tôi phải nhanh tay, nhanh chân kéo trăng sẽ nhạt phai dưới ánh mặt trời trong chốc lát.

Dừng xe, tôi bước ra đỉnh đồi nhìn xuống biển, thấy ánh phản chiếu trên biển không đẹp và không sáng rực rỡ bằng hình ảnh tôi bắt gặp ở vườn sau nhà. Cảnh trông mênh mông

hơn nhưng không đẹp như tôi mong, dầu vậy vẫn chụp một hai tấm. Quay về nhà vậy.

Lái xe xuống đồi, ánh trăng còn đẹp quá! Cả ngọn đồi còn đang yên giấc, không một bóng người hay xe qua lại, tôi dừng xe giữa con dốc, chụp tiếp vài tấm, lái thêm quãng nữa lại dừng xem và chụp thêm trước khi đến ngã ba của con đường vào nhà tôi.

Đến ngã ba của nhà, tay lái vẫn thẳng băng, thôi, không quẹo vào đâu, sẽ uống buổi sáng đầy ắp ánh trăng lấp lánh. Tôi chạy thẳng ra biển, vừa chạy vừa nhìn trời rồi nhìn đồng hồ, sốt cả ruột, trăng sắp lặn, trăng sắp tàn, mau mau lên, đừng bị bật đèn đỏ ở ngã tư nào hết nha.

Chạy ào ra cuối đường gần biển nhưng cách bãi biển một khoảng xa, muốn xuống bãi biển, tôi phải đi bộ xuống khá xa mà bãi đậu xe ở đây lại không có. Tôi đậu đại giữa đường trước những bảng cấm đậu xe, mặc kệ, tôi lấy máy ảnh, mở cửa xe, bấm góc này, nghiêng độ góc kia. Cảnh đẹp quá, yên tĩnh quá, gió mát rượi càng làm tôi phấn khởi. Chụp vội vàng kéo trăn trăn, vừa chụp mà đuôi con mắt vừa cứ liếc ra đằng sau canh chừng chiếc xe đang đứng hết sức vô trật tự như thách thức cảnh sát đến cho giấy phạt bất cứ lúc nào. Nhìn sóng vỗ nhẹ nhẹ, những cánh chim lượn theo gió, tôi lại tham lam lên xe chạy ra tuốt bãi biển. Lật đặt đậu xe, bước xuống bờ đá, tôi chỉ còn kịp chụp một hai tấm ảnh của dáng trăng lững lờ trên mặt biển trước khi ánh trăng nhạt nhòa và sẽ chìm sâu dưới sóng nước đang vỗ về rong rêu ngoài kia.

Lái xe về nhà lòng đầy khoan khoái. Lồng ngực tôi căng mùi gió cát, mùi rong rêu của biển buổi bình minh, má môi tôi mát rượi, tóc quện đầy hơi nước muối, và trăng còn ắp ắp trong mắt trong trí của tôi. Mặc kệ những tất bật, những lo toan của ngày sẽ đến, tôi đang tận hưởng cảm giác thanh thần mở đầu cho một ngày trong buổi sáng tuyệt vời với mùa trăng tròn của tháng Ba.

PTL



Khi tháng Giêng tung bừng mở hội
Anh đánh thức em bằng rạng rỡ nụ cười
gửi nỗi nhớ của đầu ngày vừa trôi
cựa quậy hoài
có giây phút nào nguôi

Anh giữ cho em ngày tháng tinh khôi
bằng tiếng yêu nhịp đều trong hơi thở
vẫn cuồn si như thuở nào bờ ngõ
dầu mùa phai
dầu lặn đạn bao đường

Chẳng thể nào chia cách được luyến thương
Thì chạnh lòng chi
se thắt chi ước nguyện
tình thiên thu
bởi tình Anh miên viễn
tự khởi đầu và mãi mãi nghìn sau

Em rất hiểu
Tận đáy lòng thăm sâu
...có nụ buồn đơm theo thời gian khắc nghiệt
Ở chốn vô thường tiếc nuối nào rồi cũng ra đi biệt
Thì Yêu Dấu hỡi,
hãy để buồn nở cánh và tàn phai

Để trái tim Anh chứa trọn hình hài
-- Em. Với tình yêu Anh nguyên thủy --
-- Em. Ở góc đời Anh, yên vị --
Chia sẻ vui buồn, hạnh phúc riêng Ta

Tháng Chạp, Giêng, Hai, rồi lại tháng Ba
Đừng đếm nữa,
hãy cùng nhau thính lặng
cùng nghe nhịp tim, hơi thở thật gần
Và Em
hóa thân thành cội mùa Xuân
Của riêng Anh, cả bốn mùa mưa nắng

7 U d Q 9 b Q / „
& K L ~ X 0 L r Q 0 D Q

Rồi buổi chiều đã hết buổi chiều.
Một ngày ngó lại chẳng bao nhiêu
Chim vui hoi sáng bay đi hết
Chiều trở về như có lẽ loi?

Rồi buổi chiều tan vô bóng đêm
Chiếc xe bus đậu sáng trưng đèn
Chiếc xe bus chạy, đêm vàng vọt
Đèn soi đường không thấy sáng thêm...

Người đi đường đã thừa thớt, thừa
Đêm mùa Đông lạnh không chừng mưa
Có con chó lạc đi tìm chủ
Đứng giữa đường như đứa bé thơ...

Có tiếng gì như tiếng dế kêu
Làm nghe thương quá thuở bên đèo
Ngồi ôm súng ngó sao mờ tỏ
Hiu hắt cảnh thông gió hắt hiu...

Rồi buổi chiều xa xứ đã lâu
Đôi khi có bạn uống bia ngẫu
Vui vui hỏi mãi mảy bao tuổi
Nghe lãnh khuây buồn được mấy câu...

Ôi có chiều nghe thoảng gió thơm
Chút Quê Hương bỗng thoảng trong hồn
Đêm sâu hay cạn không cần biết
Nhớ Ngoại cau mùa xanh trái non...

j R / r
7 L | Q ̣huông

Chuông ngân nhẹ bỗng gót chân
Bước lên bờ giác trăm lần chưa qua
Từ em gỡ bỏ lụa là
Đốt hương tục lụy áo đà cởi trao
Trăng soi hoa cỏ mạn đào
Truông mây rừng rú thấp cao hữu tình

Độc câu thần chú cao minh
Ôm lời bình bát
biết mình khóa thân
Ngộ chưa ? Tự hỏi bao lần
Sát na chấp ngã quả nhân buộc vào

Ý là đời tựa chiêm bao
Mà sao dễ khổ,
Mà sao mê lầm
Lạ thay !
Hạnh phúc tùy tâm
Nghe chuông tỉnh thức
Thăng trầm còn nguyên

Đào Lê

Cù Hòa Phong

3 K Q ÿ r P Q P F x

Thành phố đêm lên đèn
Mặt trăng vàng bên lển
Núp sau lũy tre xa
Vài ba người vội vã
Bước lê chân cuối đường
Len vào con hẻm vắng
Phía rặng cây sâu đông
Trong mưu sinh cuộc sống
Chen lẩn để sinh tồn
Cuộc đời trần thế đó
Phố về đêm êm ả
Xa vắng tiễn trẻ thơ
Khóc hờ chờ sữa mẹ
Theo tiếng hát ầu ơ
Thương mến vô bến bờ
Đâu đây vài tiếng súng
Nhắc nhở lớp trẻ trung
Tiếp bước cùng cha anh
Chiến tranh chưa thỉnh lặng
Gắng giữ yên cõi bờ.

% L € Q P t Q

Dọc theo bờ nước xanh
Vùng cát trắng bao quanh
Rong rêu trôi giạt bến
Tiếng hải âu hót nhanh
Bay vào vùng xa vắng
Âm rền vang sóng nước
Vỗ vào đá từng canh
Bước chân em vắng lặng
Biển mặn thấm bờ môi.

Lãm Thúy

1 K h Q Q K e F

Mẹ ngồi ăn chén cơm lưng
Tô canh chua nguội, buồn rung rung lòng
Ngoài vườn, bóng tối mênh mông
Dáng cô đơn, mẹ chìm trong vũng sầu
Mẹ ngồi đầu thấp , vai cao
Trái tim nhũn nhục giấu vào đêm đen
Mà sao đây áp ưu phiền
Không gian quanh mẹ ngân lên nỗi nề

Bây giờ mẹ đã ra đi
Bài thơ, đọc lại buồn chi lạ lòng
Không người nước rớt , cơm dưng
Tuổi già hắt mẹ đã từng tủi thân
Đưa đi lưu lạc phong trần
Đưa xa xôi , đưa ở gần – Đa đoan
Và đâu chẳng phải là con
Thờ ơ để mẹ ngậm buồn , nuốt cay

Lỗi mình, còn dám trách ai
Tha phương để mẹ thương ngày , nhớ đêm
Mẹ ơi! Dưỡng dục chưa đền
Cưu mang chưa trả mà duyên tận rồi !
Mẹ nay đã ngủ bên trời
Nhớ thương , con chỉ ngậm ngùi nhớ thương
Mai này về lại cố hương
Không còn mẹ đợi , vô phương giữ lòng !

Bài thơ viết mãi chưa xong
Lệ rơi thấm ướt mỗi dòng xót xa
Từ mẹ đất lạnh là nhà
Con thà lưu lạc xứ xa mãi đời !



3 K ^ P 1 J x < r Q
Hãy nói chia tay khi
chúng ta còn có W K €

Nắng buổi chiều hờn
dối trốn đi đâu mà hơi ấm
không còn trên mặt đường
chiều nay. Lá cỏ tưởng

chùng khát khao những lời thầm thì của gió. Em trở về nơi
chôn của riêng em, căn phòng có những điều huyền hoặc.
Phố cũng vừa vắng thêm một người dù đó đây vẫn còn
những cửa tiệm sáng choang ánh đèn mời gọi khách hàng.

Biết em có còn ngồi sau tay lái và nhìn lên hộp kiếng
để ngắm soi lông mày khi dừng xe ở một ngã tư? Có những
điều gì đó còn thiếu sau lưng em khi anh ngồi đồng hàng bao
giờ nơi quán cà phê quen, uống mãi mà vẫn còn đầy nỗi
buồn trong ly. Mùa đông này nghe chừng ít lạnh nhưng trái
tim buốt những đợi chờ.

Tôi không định nghĩa được tình yêu và đo lường
được bề dài của xa vắng. Người đàn ông vừa qua tuổi 50 có
thể sẽ biết nhói đau nhưng lại không biết làm sao để đứng
lên khi té ngã. Cũng không biết hàn gắn những tháng năm
bên nhau làm thành một khối tình yêu tròn đầy.

Chuyến buýt cuối ngày qua lâu rồi. Đêm luyến tiếc những
vòng xe lên phố và những tiếng lục lạc khua vang từ chiếc xe
ngựa băng qua đường Congress. Tiếng chim cũng im bật từ
một ngày mưa.

Khi tôi quen nàng, tôi không kịp hỏi tuổi nàng. Mãi đến sau này, tôi mới biết nàng nhỏ hơn tôi gần một con giáp. Mười một năm chồng chất và đẩy tôi xa nàng như những cột mốc đầy lùi những quận lỵ bên đường.

- Những người đàn ông càng lớn tuổi càng nhút nhát. Nàng nói.

- Anh cũng vậy thôi.

- Anh không giống họ. Nhưng anh hãy chịu khó cười thêm một chút.

Nàng nói bằng mắt cười nhưng không mang một ý nghĩa đùa cợt. “Không những nhút nhát thôi mà còn hay bỏ cuộc nửa chừng. Đúng không?”

Tôi không nhớ tôi đã làm như vậy bao lần. Nếu không nói lên một lời yêu đương trước mặt một người đàn bà thì tình yêu quả có mất đi mùi vị đậm đà của nó.

- Nhưng tình yêu giống như một bông hoa. Hương thơm có thể dài lâu nhưng cũng có thể bay đi vội vàng.

- Chuyện đó xưa rồi. Anh nghe em nói đây. Chuyện này nghiêm chỉnh nhen. Hôm qua trong nhà thờ có người vừa khen em...

- Điều đó không sai. Nhưng người đó già hơn anh hay trẻ hơn anh?

- Trẻ hơn anh.

- Những lúc sau này thấy em trang điểm hơi khác. Chuyện này làm anh lo lắng.

- Vậy sao anh không nói ra?

- Đó cũng là một mặt khác của sự nhút nhát như em nói. Điều này chứng tỏ rằng có người đang để ý đến em.

- Nhưng em nhớ anh nhiều lắm...

Nơi chúng tôi ngồi, có một con đường nối liền với một đường rầy xe lửa. Người ta vừa khánh thành những chuyến Metro tốc hành đi từ Downtown đến một quận lỵ khác, cũng nằm trong phạm vi thành phố Austin. Lúc nàng nói, chuyến xe vừa đi qua. Tiếng xe cắt nghiêng âm thanh nàng hay cắt nghiêng tâm hồn tôi, không rõ.

Mùa đông năm nay ít lạnh hơn năm ngoái. Trên môi tôi gió luyến tiếc giữ lại một hương tóc. Tôi từng cảm nhận điều này khi đi cùng nàng vào trong siêu thị. Nàng chẳng từng nói với tôi rằng nàng yêu tôi không vì lý do nào cả. Đơn giản là con người tôi toát ra sự đau khổ dài hạn. Tôi cũng chẳng quan tâm và lo lắng nhiều đến nàng. Tôi có những tật xấu (chính tôi đã từng thú nhận, còn gì?) Tôi cũng không nổi trội và không là gì giữa đám đông. Nhưng nàng yêu tôi.

Thời gian này tôi thấy những sợi tóc bạc mọc nhiều và nhanh hai bên thái dương. Sợi tóc của những đêm dài thao thức. Tôi nắm bàn tay nàng đang hờ hững trên tay ghế. Bàn tay ấm thôi thúc một mùa đông lạc lõng tìm đến nhau. Tôi quen nàng dễ chừng rất lâu. Những chiếc lá rụng che lấp một bờ đường nhưng làm sao che lấp một cuộc tình ngắn ngủi. Huống hồ tôi yêu nàng mười năm. Ở phía bên này năm tháng, nàng trẻ trung còn tôi già nua. Nàng như chim hồn nhiên, còn tôi thấp thỏm và nghèo túng bên đời.

- Sao anh không đến nhà thờ với em? Nếu anh không muốn người ta khen em?

- Như vậy là anh đi nhà thờ là vì em chứ đâu phải vì Chúa?

- Sao cũng được.

- Anh không tin những gì Mục Sư giảng. Họ giảng một đàng, làm một nẻo. Hãy để anh một mình với những thói quen xưa.

- Anh vô thần.

- Anh sùng bái những ước lệ chân thành, không sùng bái những điều dụ hoặc. Nhưng anh yêu em. Yêu mền đất nước này, thành phố này kỳ lạ.

Thành phố giống như trái tim em trong trẻo, dù đang những ngày mù mịt mưa. Tháng mười hai đông đúc những đời xe vội vã vượt qua những lần đường. Những chùm lá màu đỏ xanh giăng ngang trên mặt tiền các cửa tiệm, trên những khung kính mờ ẩm, làm day dứt khách bộ hành. Một mùa lễ lạc trọng đại đang hiện hình và một năm sẽ lướt thướt trôi qua. Còn tình yêu ở lại hay cũng sắp bốc hơi?

Có một người đàn ông ngồi lặng yên hàng giờ bên ly cà phê nhìn mông lung ra ngoài. Gọi trái tim quay về, lạc lối. Có những trang sách ghi lại một tình yêu chung, nhưng mỗi người đọc sai một nghĩa. Tôi tóc cháy sầu đau trong khi em môi hồng vẫn thắm.

Tôi bắt đầu viết một truyện ngắn khác không phải về mình mà cho gã con trai nhỏ hơn nàng gần mười tuổi. Như một định mệnh xấu xí xen giữa tình yêu của hai chúng tôi. Tên của hắn là Bùi Thư. Nơi nào đó chắc nàng sẽ nhớ đến một đêm bình yên có vàng trăng non chất đầy khát vọng. Những thân phận lạ lùng khép kín trong khi lời nguyện rủa gọi tên tình yêu. Nơi nào đó chắc nàng nhập vai một kẻ bạc tình đi qua đường phố muôn màu với nụ cười xanh biếc. Tôi biết ngoài kia tiếng gió vu vơ tạt ngang nỗi buồn không thể nói lên thành lời. Ghi dấu mùa đông này nàng xa tôi. Bùi Thư là người đã khen nàng trẻ trung trong nhà thờ. Hắn cũng trẻ trung so với tuổi của nàng. Hắn bị nàng hớp hồn khi đại diện cho Ban trị sự đi thu tiền dâng hiến. Qua hàng ghế ngồi của nàng, hắn cảm giác được hơi ấm từ bàn tay trau chuốt những ngón son im bật. Những tờ giấy bạc không nói lên sự thánh hóa nhưng nói lên sự trần tục, trong một nghĩa nào đó. Vì sau khi đi thu tiền, trở về chỗ ngồi, hắn không còn nghe được lời giảng của người truyền đạo.

Ngày đó là một buổi sáng chủ nhật nắng ấm. Nàng mặc một áo đầm màu đỏ hở cổ và chiếc áo khoác ngắn lưng chùng màu đen. Mái tóc được cột lên cao phía sau bằng một sợi thun nên làm cho ngực nàng mở rộng thêm và những bước chân của Bùi Thư cứ vấp mãi những nỗi buồn cũng dọc ngang không kém. Sau lễ, nàng ngồi chờ đứa con gái đang tập hát trong ca đoàn. Gió mơn man sau vườn, nơi sân chơi của đám trẻ. Gió cũng hờn hờ trên ngực nàng. Bùi Thư đi qua chỗ nàng ngồi.

- Chào chị. Chị uống một cái gì nhen?

- Chị không khát.

- Em nhìn chị giống một người quen của em, hồi còn ở Việt Nam.
 - Người quen đó là bạn hay người thân?
 - Là người yêu.
 - Vậy em mừng tượng chị là người yêu của em chứ gì?
 - Em không dám nghĩ vậy. Nhưng nếu không thấy chị đi chung với Thư Hiền, em không biết chị đã là mẹ. Trông chị rất trẻ...
 - Em tán khéo quá. Em bao nhiêu tuổi rồi?
 - Em... ba mươi bảy ...
 - Chứ không phải... gần ba mươi lăm?
- Bùi Thư đỏ mặt.
- Em mới chuyển về đây hay sao mà chị không gặp? Nàng hỏi để làm bớt sự lúng túng của hân.
 - Câu đó đáng lẽ em dành cho chị. Em ở Hội Thánh này nhiều năm. Nhưng mãi sau này mới biết chị.
 - Chị ít đi nhà thờ.
 - Vì sao?
 - Không vì sao hết. Không đi vì phải đi làm. Không đi cũng vì không tìm thấy bình an trong lòng.
 - Như vậy, đáng lẽ chị càng nên đi.

Khi nói câu này, Bùi Thư đứng lên từ giả. Tiếng sỏi chộn rộn dưới gót giày nhắc nàng đến giờ phải rời khỏi đó. Chiếc áo khoác màu bọt đô của Bùi Thư khi ẩn khi hiện giữa đám đông và mất hút nơi một bãi đậu. Phía hai bờ héo hắt vạt xuân son, tiếng những tiếng buồn vui rượt đuổi theo nhau làm chật chội những quá khứ. Nàng không nhớ rằng đã từ lâu không ai khen mình son trẻ, từ ngày bị gậy đồ hạnh phúc. Một gã con trai biết nói năng đồng thời cũng biết che đậy những cảm xúc. Nàng nghĩ về hân về lần gặp thứ nhất như vậy. Và kể cho tôi nghe về hân bằng giọng sôi nổi không dấu diếm.

Khi tôi góp những khổ đau để hiểu trái tim mình cũng là lúc mùa đông vàng phai trên từng gân lá nơi ngôi nhà đường Heatherglen. Ngày xưa em nói với tôi là con đường

có cái tên khó đọc. Nhưng nó là hiện thân của đời sống anh. Nó đại diện cho anh. Tôi nói.

Đằng sau những cơn bão là tình yêu đại khờ. Có đúng vậy không? Có những ngọn nến không cần phải thắp vì mắt ai đã là ngọn lửa.

Sau những ngày xa tôi, nàng trở lại. Nỗi nhớ làm đắng ngọt trên lưỡi tôi, khi hôn nàng. Chiếc khăn len quàng cổ luống cuống không kịp rơi xuống nên vẫn vương run rẩy. Có khi mùa đông là bối cảnh của lạnh giá nên nàng đem hơi ấm về trả lại cho căn phòng. Có khi mùa đông là thịt da ngào ngạt hương phấn.

Chưa gì tôi đã cảm nhận hương thể nàng trên khứu giác và điều này làm tôi bồi hồi. Mái tóc nàng nghiêng nhưng vạt áo còn nghiêng hơn. Nơi giữa khoảng trống của hai bầu vú là sợi dây chuyền màu bạc, kín khuất nửa mặt đá quý hình trái tim - Hình như bao giờ cũng vậy, cách thức nàng hôn tôi cũng như cách thức nàng ruồng rẫy đều giống nhau. Nàng kiêu kỳ dấu trong môi miệng một lời triu mến, trong khi tôi khổ sở chờ đợi tiếng nói nàng. Cuối cùng nàng cũng nói:

- Em nhớ anh nhiều lắm...

- Nhưng rồi em lại bỏ đi.

Nàng giơ tay vừa như muốn xua chặn câu nói của tôi, vừa muốn tháo bỏ một vương bận. Cử động của nàng vô tình làm chạm nhẹ chiếc bàn nhỏ nơi đầu giường. Nơi có chiếc đèn và cái chụp che sáng màu vôi tường. Hai chiếc điện thoại của tôi và nàng nằm kề bên tập bản thảo. Có vài trang giấy bị rơi xuống sàn phòng lát gỗ. Tựa như những tờ mộng bị rách lìa khỏi ảo tưởng bình yên. Đó là những say đắm đêm ngày của tôi giống như cơn mưa không chờ kịp bình minh đã tạnh. Nàng cúi xuống và nhặt lên.

- Anh đang viết gì vậy?

- Về một tình yêu mắc cạn. Về hai người yêu nhau nhưng không thể quên được những ngày qua. Về nỗi đau của em từng lồi cuốn anh...

- Lạ thật...
 - Anh chưa biết kết thúc như thế nào và bắt đầu từ đâu.
 - Anh định đưa chuyện em lên báo chứ?
 - Chắc vậy.
 - Nhưng em phải đọc trước coi anh viết như thế nào về em.
 - Chắc phải tuyệt vời hơn những phụ nữ khác.
 - Cảm ơn anh về những điều anh nghĩ về em.
 - Anh cũng cảm ơn em về những gì em đã làm cho anh.
 - Anh nói thêm cho em hiểu được không?
 - Về điều gì?
 - Nỗi đau mà anh nói đó.
 - Nó lôi cuốn anh và làm anh cảm thấy thôi thúc viết ra. Khi anh nghĩ về nó, thì mọi sự đều tình cờ. Đôi lúc anh không biết mình sẽ ra sao khi vài ba năm nữa không còn em đi chung trên một đường. Có khi nào em hạnh phúc chưa?
 - Hạnh phúc à? Sao anh lại hỏi em?
 - Vì anh đang hạnh phúc.
 - Mọi người bàn ra tán vào rất nhiều về anh và em, nhưng em vẫn luôn cho rằng mình có một tình yêu đẹp và em đã từng rất hạnh phúc khi có anh bên cạnh.
 - “Vì hạnh phúc của em ẩn chứa cả những nỗi đau”. Giọng nàng trang nghiêm không ngờ. “Em chợt nhận ra rằng anh là người duy nhất đang và đã từng làm em đau. Với anh, em chọn không chọn nhầm người.
 - Nhiều khi anh tưởng rằng có thể buông tay em dễ dàng. Nhưng không phải như vậy. Anh vẫn muốn níu kéo khi mọi chuyện kết thúc.
 - Em cũng vậy. Em dẫu dần dần đừng coi thường em.
- Nàng nghe ngóng và chờ đợi trong khi những ngón tay đánh thức một cảm nín. Những khoắc khoải hay những hoài nghi vừa bỏ đi, đã mơ hồ trở lại. Chiều bình thản và phớt xa ngoài kia vừa âm vọng tiếng còi xe cảnh sát vụt qua. Những cột điện thẳng tắp dưới lòng đường vừa lóe lên màu sáng. Sương mù che hết tầm nhìn. Lời của ai vừa nũng nịu vừa có khả

năng lấp đầy những khoảng trống run rẩy. Tôi không hiểu giữa hai chúng tôi, ai đang là người sa bại?

- Anh còn giận em?

- Không?

- Anh nói dối. Em có thể cảm nhận điều đó qua cơ thể anh.

- Nếu em nói đã từng yêu anh. Thì em cũng nên biết rằng quyết định phải rời xa em là khó khăn như thế nào?

Tình yêu của người đàn ông ngoài 50 dành cho một người đàn bà ngoài 40, sao giống như một đời lá. Nó vừa đậu xuống an lành trong bàn tay nhưng mầm xanh cũng vừa chết. Những mùa đông từng tàn phai và cuối cùng thức dậy dưới những môi hôn khát cháy. Trái tim cũng ngập tràn những dấu răng bất ngờ tê điếng. Người đi qua đời nhau vừa mới mẻ vừa quen thuộc làm sao. Từng miếng va vấp theo sau những lời tình hờn hển. Ngay cả trong giây phút này, cả tôi và nàng đều cảm giác rằng có những nỗi buồn cũ xưa tưởng chừng làm cho con người không thể đứng lên được, bỗng ào ạt thành những niềm vui và những yêu thương mới.

- Anh đang nghĩ gì vậy?

- Về người con trai mà em vừa quen trong nhà thờ.

- Một lần em gặp Bùi Thư trong quán cà phê Starbuck's, lúc đó em vừa mua vội ly cà phê và sắp ra xe để đi làm. Em hỏi: "Sao em cứ tìm gặp chị hoài vậy?" Em hỏi Bùi Thư và nghe hần trả lời tỉnh bơ: "Em đâu có tìm gặp chị. Tiệm này gần khu vực nhà của em mà. Em lui tới thường xuyên với nó nhiều hơn chị..." Hần làm em quê quá. Nhưng nhìn đôi mắt hần em biết hần nghĩ gì... Hần còn nói thêm: "Em và chị cùng chung một Hội Thánh, chung một đức tin. Không có gì sai khi em muốn gần gũi và thân cận chị". Anh nghe ghê không?

- Cũng đúng. Tôi nói.

Nhưng là những buồn bã vô bờ.

Trong một nghĩa nào đó, thì ở cuối chân mây là một lòng thuyền bị mất bến bờ. Nàng biết khóc cười với chính cuộc

đời nhưng không từng gian dối với trái tim. Tình yêu đối với nàng giản dị như vậy nhưng sao tôi thấy đầy gai góc.

Trước khi đến nơi tôi ở, con đường nào nàng đi qua chiều nay? Ngọn gió nào thổi mát phía sau em nhưng phía anh vẫn là mùa đông rét mướt? Một người đàn bà càng tỏ ra cứng rắn bao nhiêu lại càng yếu đuối bấy nhiêu. Tôi biết vậy và ngậm suy nghĩ đó trong lòng.

Phía bên này là tháng năm. Tôi và nàng đang ở hai đầu nỗi nhớ. Những tình nhân miên man biết về đâu để tìm lại khởi thủy của tình yêu. Trong đó sự đau đớn mạnh hơn sự chết.

Tôi ngồi lên trong khi nàng quay lưng về phía tôi. Bờ vai nhỏ nhắn hình như vừa thổn thức. Chai rượu trên đầu tủ chỉ với tay là chạm đến. Màu rượu giống như màu máu long lanh nhưng chảy suốt cuộc đời đắng ngọt. Tôi ực một hơi cạn ly và rót thêm một chút mời nàng.

- Em không uống. Không phải lúc nào em cũng uống.

- Vậy anh uống thay cho em...

- Anh uống cho nhiều đi. Có tài liệu nói rằng uống rượu nhiều sẽ liệt dương.

- Không cần rượu người ta cũng trở thành liệt dương. Tôi cười. Những lo âu thường trú dài hạn trong lòng sẽ làm cho người đàn ông trở nên như vậy.

- Anh lo âu chuyện gì?

- Giá mà rượu làm anh say và khi tỉnh dậy, biết em vừa quên được một tình yêu bóng mây và một gã con trai nhỏ tuổi hơn mình.

- Em không yêu ai ngoại trừ anh. Ngoại trừ anh buông tay em dễ dàng.

Nàng quay mình, chồm lên và suýt chút nữa tôi bị nàng sát thương. Những ngón gầy thiếu phụ một thời óng chuốt tình yêu bỗng chốc chạm qua ranh giới hận thù? Tôi ngã về phía sau tránh né nhưng không chịu buông ly rượu trong tay. Thân thể nàng liêu xiêu gầy ập xuống trên vai tôi. Phong phanh vạt áo đêm không che hết những thịt da nóng nần, những ngổ ngách lạ quen. Và khóc ngất. Có bao nhiêu vết

son in hình một làn môi vút cong như gió mùa thổi qua lòng trống trải? Tôi không nhớ nhưng thương nàng vô cùng.

Đêm mênh mông có tiếng gì rất lạ trên đầu hồi, làm rách màu đêm lỗ chỗ ánh đèn khuya. Hình như đêm nay trăng cũng khóc ngoài kia. Không có gì gọi là bình yên vì ngay cả biển dù hiền hòa cũng có lúc dập dồn sóng gió. Nhưng nàng thì khác. Nàng hồn nhiên như một đứa trẻ trong khi tôi yếu lòng. Tiếng khóc nàng mới đó đã mất biến như vừa trang trải xong một bi kịch.

- Em vừa thù hận anh vừa yêu mến anh. Tại sao anh không chịu ra khỏi cuộc đời em?

- Vì anh chưa bộc lộ hết tình yêu của anh dành cho em. Từ giờ trở đi, nếu em nói em muốn khóc, anh sẽ khóc thay em.

- Em sẽ không bao giờ nói. Để cho nước mắt tự nó chảy ngược xuống trái tim.

Giọng nàng xoa xuyết như tiếng phong linh trước nhà. Hay như tiếng chim vừa đánh rơi một cọng mềm xuống tổ. Nàng không cần che dấu cảm xúc mình vì đêm không còn bao lâu. Tôi nghe ngóng và bất lực trước tình yêu bao la cho đi và lấy về, trên trùng điệp và u uẩn. Đêm dường như cộng lại những hạnh phúc chứ không phải trừ ra. Giống như những đứa trẻ hồn nhiên giữa phút yếu lòng, không cần biết những mong manh, mất còn, chúng tôi đã vội trượt ngã vào nhau, mơ hồ. Những khát vọng còn thơm ngày hôm qua trở mình thành cơn gió đêm bay vào mênh mông. Làm sao có nơi dừng chân. Làm sao có bắt đầu? Nhưng cuối cùng thì đam mê cũng dừng lại. Nàng đứng lên thản nhiên không che đậy đi qua một góc tường đang rì rầm tiếng máy sưởi. Qua một chiếc sofa hai chỗ ngồi và đứng ở cửa sổ nhìn ra. Cơ thể nàng trắng nhòe nhoẹt nhìn từ sau giống như một nàng tiên cá vừa trồi lên khỏi mặt đại dương. Mùi thơm toát ra từ thân thể nàng đậm đặc cùng rét mướt tháng mười hai sao giống một hơi rượu làm hôn mê chết ngất. Nàng nhìn thấy gì bên ngoài? Những hoang vu hay mịt mù cỏ ước? Những hàng

cây cảm lạnh hay mới vừa lao xao? Chỉ trong một phút chốc, mà tôi thấy tôi già nhiều năm. “Chúng ta chia tay nhen?”

Nàng nói mà không nhìn lui. Nhưng âm thanh rõ ràng từ tốn. “Hãy nói chia tay khi chúng ta còn có thể”.

- Nhưng chúng ta mới vừa gặp lại nhau mà...

- Em muốn về Việt Nam một thời gian...

- Thật lạ lùng. Tôi vói tay rót thêm một phần rượu khác.

“Mới đây thôi anh tưởng mình như một sân ga. Em là con tàu dừng lại. Con tàu nghỉ ngơi và chỉnh đốn lại máy móc một lần. Đột nhiên con tàu chẳng giận mà đi.

- Anh không vui khi biết em về thăm gia đình?

- Không.

- Em chỉ đi vài tháng thôi mà.

- Vậy thì em hãy đi. Nhưng hãy quay về khi em cần một ai đó.

- Không biết em có đáng cho anh chờ không?

Tôi nhắm mắt và cố hình dung khuôn dáng nàng. Người đàn bà từng làm tôi say đắm một thời gian dài. Vẫn đôi mắt thăm xa màu chiều và đôi môi ào ạt màu phượng. Giờ đây tiếng nói nàng bên tai như một tiếng đời phán xét.

- Chia tay không phải là hết yêu mà vì đã yêu nhau đủ rồi. Em nhận ra điều này là không hẳn mình yêu nhau là cứ ở gần bên nhau. Và chia tay không có nghĩa là ngừng yêu thương.

- Em nói còn hay hơn anh viết.

Giọng nàng vẫn đều đều. Làm như không nghe tôi cay đắng.

- Có thể mình ít thấy nhau thường xuyên, nhưng trong lòng vẫn quan tâm cho nhau.

Có một lúc, tôi cảm nhận những ngón eo lả đài các của nàng đang mon man hai bên thái dương- nơi những sợi tóc vừa đổi màu.

“Anh chẳng từng nói với em rằng em sẽ phải tự mình vượt qua để trưởng thành. Và những lúc không có anh em vẫn sống tốt, cho dù có khi em gục ngã, em sẽ tự mình biết đứng dậy thế nào”.

Nàng dùng lời và đặt trên trán tôi một nụ hôn. Dè dặt và êm đềm nhưng lòng tôi chao nghiêng quá đổi. Hãy cứ bình tâm như thể chuyện buồn vui là chuyện của đất trời và những tình nhân không hề mỗi chân để bước qua những cơn say hào nhoáng. Hãy chờ nghe những bước chân mưa đời sẽ xóa nhòa những đau đớn, những bội phản.

Giữa ngực nhau, tôi ham muốn nàng trở lại. Trong cái rét mướt của đêm sắp sang ngày, tôi dấu môi tôi trong tóc nàng. Những buồn run hồi hả.

Những trang bản thảo nằm tro trên mặt bàn. Từ một tuần lễ nay mưa cứ miệt mài qua phố. Tôi không viết được vì nàng không trở về từ cái hôm mà ngọn gió đêm đi qua miền dâu bể. Nơi những buồn vui thân phận chụp xuống đời ngả nghiêng. Cơn say cũ ướt mềm gói đầu lên những đợi chờ. Hạnh phúc thầm thì những lời lạc giọng. Vuông phòng nhỏ nhoi như hộp kẹo mùa Giáng Sinh cứ mỗi buổi sáng chiếc rèm che được vén ra. Người đàn ông già ngồi nôn nao nhớ biển.

Những con đường chạy song song ôm chặt thành phố trong lòng giống như trong chuyện cổ tích. Nơi có tình yêu và những tâm hồn đuổi theo nhau nhưng mất dấu nhau. Ở đằng sau những cánh cửa vừa chạm vào đã khép là rừng chiều không có bình minh. Những thửa đất vừa ươm mầm đã úng.

Một buổi chiều tôi lái xe qua nhà thờ. Bãi đậu xe vắng chỉ có vài chiếc xe đậu trong màu chiều tàn phai. Hành lang chật và luộm thuộm những đồ đạc không kịp thu dọn sau một mùa lễ. Tôi đậu xe và đến ngồi ở một băng ghế gần sân chơi. Nơi mà có lẽ một buổi sáng nào nàng đã ngồi và Bùi Thu đến bên nàng mời nước. "Chị uống một cái gì nhen..." Tôi nghe rõ từng lời như tiếng nói vẫn còn đọng lại trong không khí đặc quánh. "Nếu không thấy chị đi chung với Thu Hiền em không biết chị đã là mẹ. Trông chị rất trẻ..."

Có lẽ nào nàng vội quên tôi vì có người vừa khen nàng? Nếu như vậy thì nỗi đau là điều luôn có thực giữa khi hạnh phúc đang nắm nót những lời tình mon trón nhất. Tôi mơ màng ngồi dựa lưng vào băng ghế và nghe đêm đến chậm chậm. Có nỗi nhớ nghe quen thuộc đâu đây hiện về lảng đãng. Bàn tay tôi tình cờ cộm trên một vật gì của ai bỏ quên. Tôi cầm trong tay và nhìn rõ là một con dao nhỏ dùng để rọc thùng cạt tông- một con dao dành cho những người làm việc trong Warehouse. Nó giống như một món đồ chơi của trẻ em bị sút sẹo vì sử dụng lâu ngày. Tôi đùa nghịch nó giây lát trong bàn tay và định bỏ xuống lại, đi về. Nhưng định mệnh cũng ủa đến, như đêm ủa đến, lạnh lùng.

Một vệt đèn sáng lên giữa hành lang nối liền phòng cầu nguyện và phòng ăn. Một bóng người hiện ra sau một khung cửa. Tôi đoán là Bùi Thư vì màu bột đỏ của chiếc áo khoác mặc trên người. Có lẽ hấn vào dọn dẹp ngày cuối tuần hoặc tình cờ ghé qua như tôi. Tôi ngồi bên ngoài trong bóng tối nên hấn không thấy tôi. Mãi đến khi hấn vượt ngang chỗ tôi ngồi, mới thấy.

- Hi. Bùi Thư giật mình chào.
- Hi. Tôi đáp. Tôi qua đây tình cờ, thấy có bảng nhà thờ Việt Nam nên ghé vào giây lát.
- Chú là tín hữu? Bùi Thư bình tĩnh trở lại.
- Không. Tôi là người ngoại đạo.
- Chủ nhật mời chú đến nhà thờ chơi, nếu chú rảnh.
- Cám ơn. Tôi ao ước tìm thấy bình an trong lòng, nhưng vô vọng.
- Vậy chú càng nên ghé đến đây. Chú sẽ thấy bình an hơn.
- Cậu nghĩ vậy sao?
- Cháu nghĩ vậy...

Có những điều dù rất quen, nhưng lại lạ. Và ngược lại. Tôi nhìn xuống chiếc bóng mờ nhạt của mình và bóng của Bùi Thư bên cạnh. Tôi chẳng từng nghĩ về người đàn ông đó, từ nhiều tháng nay, bây giờ tôi đang đứng cạnh hấn? Tôi chưa bao giờ thấy mình bình tĩnh như lúc này. Con dao dùng để

rọc thùng giấy được hướng lười về phía bụng dưới của gã đàn ông đang mãi miết bước đi. Những bước chân dưới đèn đẹp như khiêu vũ. Vết dâm của tôi cũng vậy. Ngọt và sâu như được điều khiển từ một tay chơi ngoại hạng. Không kịp kêu lên một tiếng, Bùi Thư ôm bụng ngồi xuống...

Điều đó có nghĩa là câu chuyện đã có đoạn kết.

Có những toa tàu muộn không về được tới bến. Cho nên không cần những sân ga. Không cần những tình yêu đại khờ thả buồn vui theo gió. Con đường qua nhà nàng sáng nay có tiếng chim kêu rất lạ. Sự bình an trong tôi cũng giống như tiếng chim vừa hót lên đã âu sầu bay đi. Chỉ có tình yêu của tôi dành cho nàng là có thực.

Mùa xuân này tôi ra bưu điện gửi cho nàng tờ báo chợ địa phương, có loan tin một vụ giết người trong khuôn viên nhà thờ Tin Lành. Vụ án còn trong vòng điều tra vì chưa tìm ra thủ phạm. Nàng đang ở Việt Nam.

PNY



Kinh Kha thuở ấy sang sông Dịch
Mang cả chí hùng buổi từ ly
Soi bóng dưới trăng buồn u tịch
Ngồi nhớ chuyện xưa uất nghẹn về

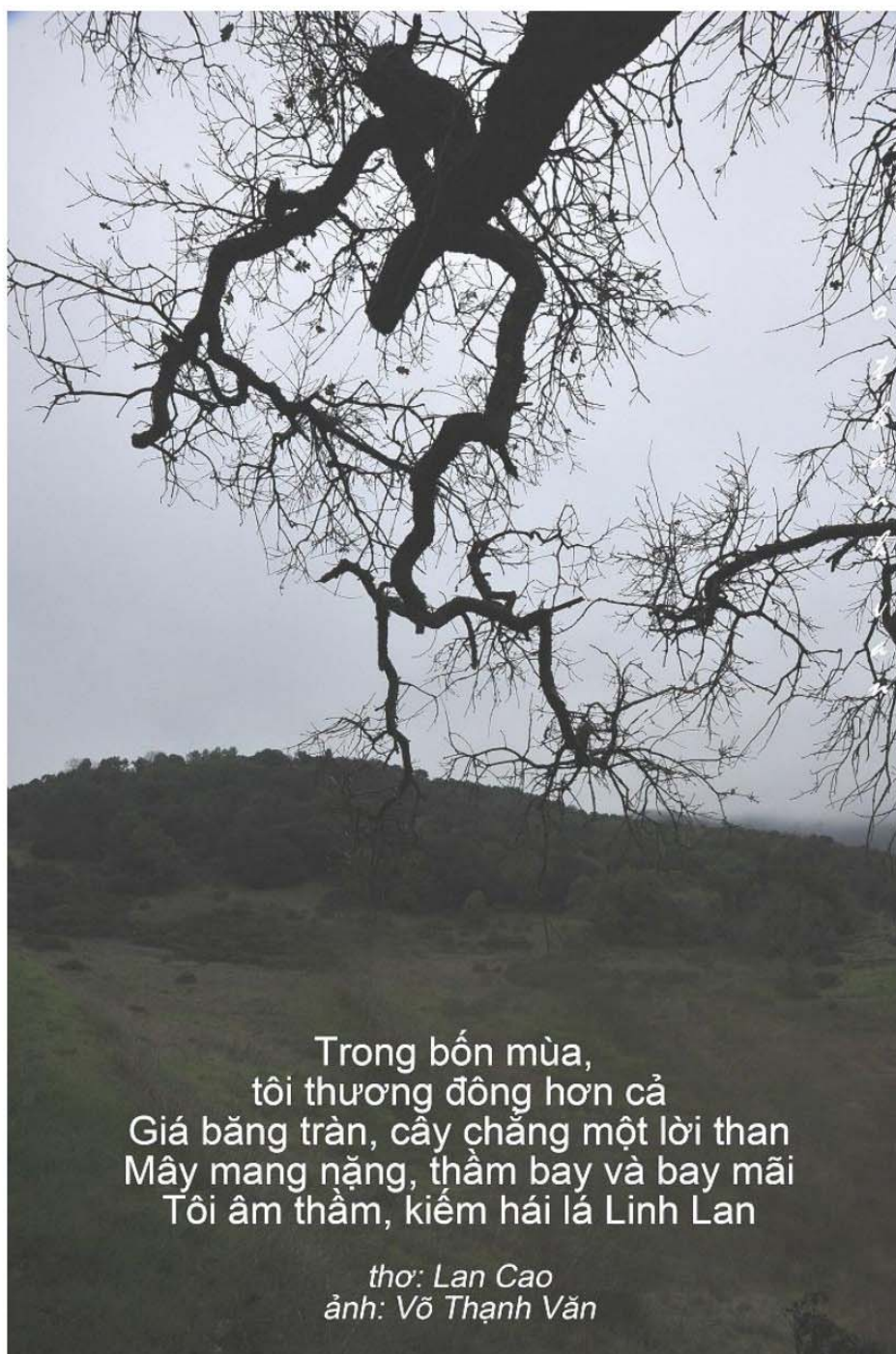
Là trai thời chiến mang ước thệ
Đem chí hùng anh trả nợ nhà
Em tiễn ta đi tràn mắt lệ
Nhật nhòa cuối nẻo bóng quê xa

Chiến sĩ cười vang không hện trước
Ngày về... ai biết có còn không
Chiến trường sống - chết đâu chùn bước
Ngửa cổ cười khan thỏa ước lòng

Nào biết... ngày kia bỗng lơ làng
Như tranh vãn câu lộng trời xanh
Cuộc cờ thế vận cơn mê sáng
Xếp giáp ... thôi đành, xẻ ghé - tan !

Thương đời ngựa chiến công hản mã
Một thuở dọc ngang giữa chiến trường
Ta thân lữ khách phong trần đã
Hát khúc Kinh Kha phủ bụi đường

Bi hận sóng tràn bờ Dịch Thủy
Dưới trăng cười, khóc hận man man....



Trong bốn mùa,
tôi thương đông hơn cả
Giá băng tràn, cây chẳng một lời than
Mây mang nặng, thầm bay và bay mãi
Tôi âm thầm, kiếm hái lá Linh Lan

thơ: Lan Cao
ảnh: Võ Thạnh Văn



Mây Ngàn

7 K L V [V D \

Ước chi làm chàng thi sĩ say
Canh trường thao thức ngủ ban ngày
Văn chương thi phú trắng bầu bạn
Túy lúy cuồng say ý vận hay

Thơ hay cạn chén thiên bôi tửu
Nồng cháy men cay dạ tiệc bày
Cứ mặc nhân tình đời đen bạc
Lâng lâng hồn Việt hương rượu bay

Thi tửu hồn hoang thích ngủ ngày
Về đêm mơ mộng gió mây say
Đất trời non nước chung một khối
Hoa nở mãi thiên thơ vờn bay.

7 K \ / D Q 7 K ` R
(P Y ~ Y [L & K ^

Nhìn lịch, hăm ba đưa Ông Táo
Xứ người bếp điện Táo ở đâu?
Bếp lò chụm củi làm sao thấy
Một chút tình quê nhớ nghẹn ngào...!!

Ông Táo về trời cỡi cá chép
Hay là hoá tiên với vệ tinh?
Ông Táo quần đùi mặc áo vest
Ảnh hình năm cũ nhớ như in...

Hôm qua về sớm ra vườn ngắt
Quýt, tắc, cam, chín vàng đầy cây
Nhớ thuở giặc về lòng ngán ngấm
Cảnh nghèo, đói khát, cảnh trâu cày...

Ngày tư ngày tết chỉ khói nhang
Lễ vật bày ra cúng làng nhàng
Một đĩa trái cây, nghèo thăm lăm
Quýt, cam...xa xỉ chỉ người sang...

Chị ở bên nhà đang đón tết
Gốc mai từ thuở giặc chưa về
Mấy mươi năm gió sương rêu bám
Rực vàng ngày tết thắm tình quê...

Bộ lư chị mượn chùi cho bóng
Tuổi chị nặng oằn vai thương mong

134 Tin Vaên

Đất ly hương lòng em nhớ lắm
Mẹ với ba, tình nhớ nặng lòng...

Quýt, cam vàng hực làm sao gửi
Hết về cho chị với cho anh
Dĩa trái cây của thằng em út
Cúng ông bà, mắt lệ long lanh...

Thương ba, thương mẹ nếu còn sống
Được thấy cây ăn trái khắp vườn
Lòng ba em biết người vui lắm
Nhìn hồng, đào, cúc...thắm sắc hương...

Tết này vẫn hứa sang năm tới
Sắc thắm cờ vàng bay khắp nơi
Em sẽ về quê vui với chị
Hạnh phúc đoàn viên hưởng cuối đời ...

thylanthảo

/ I X 7 K i Dzo
7 ^ S * K L



“THẮNG THẦY CHẠY”

Hắn là Đội Trưởng tù hình sự ở Trại 6 Nghệ Tĩnh từ năm 1969 .Năm đó, hắn 16 tuổi, được Bác, Đảng chiếu cố cho vào Bộ Đội để bổ sung quân số các đơn vị bị tổn thất nặng nề trong vụ tổng công kích Mậu Thân năm 1968 .Trên đường xâm nhập Miền Nam, hắn chống đối và bắn chết cấp Chỉ Huy trực tiếp. Do đó, bị kết án 20 năm tù .

Trước tháng 3 năm 1979, trại 6 Nghệ Tĩnh chỉ giam giữ tù hình sự. Khi chúng tôi chuyển trại từ Bắc Thái vào,

các đội tù hình sự phải tập trung vào một khu riêng, nhưng 2 loại tù bắt liên lạc để trao đổi tin tức, và nhất là mua bán, đổi chác nhu yếu phẩm .

Vì “thâm niên tù vụ” (10 năm) nên hấn được chỉ định làm Đội Trưởng mặc dù hấn chưa thực sự tiến bộ như mong muốn của “Cách Mạng”. Nói cách khác, có những hiện tượng chứng tỏ hấn cải tạo tốt, nhưng xét về bản chất, hấn vẫn là thành phần phản động, phản cách mạng. Lúc đầu, vì sợ hấn là cò mồi, là gián điệp 2 mang bọn cai tù cài vào khối tù chính trị, nên chúng tôi liên lạc với sự dè dặt thường lệ, không ngoài mục đích nhờ hấn bán hoặc đổi áo quần, chăn màn v.v...lấy khoai, sắn, bắp, thịt cá, đường, sữa ..., nhưng dần dà, chúng tôi nhận xét và đánh giá “Hấn không đến nỗi nào”. Từ đó, 2 bên trở nên cởi mở, thân mật và cũng từ đó, chúng tôi tặng hấn cái biệt danh “Thằng Thầy Chạy”. Khi nói đến hấn chúng tôi luôn sử dụng biệt danh “Thằng Thầy Chạy” hoặc “Maitre Courir” hay “Teacher Run” .

“Thầy Chạy” là danh từ dùng để chỉ trường hợp một con bệnh bị thầy thuốc chê, bị bác sĩ “gút bai” vì hết thuốc chữa. Với nghĩa rộng của danh từ “Thầy Chạy”, chúng tôi muốn ám chỉ những nhân vật có những hành động độc đáo, bất bình thường, không giống ai. Danh từ này chứa đựng nhiều chất hài gợi lên những hình ảnh buồn cười, thích thú.

“Thằng Thầy Chạy” thường đề cao thành tích bản chết cấp chỉ huy của hấn năm 1968, coi 20 năm tù như một thời gian đi “Vê-Kê-sân” (vacation) vậy. Hấn nói: cháu đi tù từ năm 16 tuổi, bây giờ đã 26 cái xuân xanh. Đi tù riết thành quen, không buồn nghĩ đến ngày về nữa! Ở miền Bắc này, nhiều thằng như cháu, muốn đi tù để được nhà nước nuôi, dù chỉ nuôi bằng khoai sắn. Nói rằng nhà Nước nuôi, xét ra không đúng, vì tù tự cày cấy, trồng trọt để có củ khoai, mẩu sắn mà ăn, chứ nhà Nuôi có cho ăn không ngày nào đâu ?

Có lần, tôi hỏi “Thằng Thầy Chạy” : lúc chưa gặp bọn tôi, anh nghĩ thế nào về Sĩ Quan Quân Đội Việt Nam

Cộng Hòa mà Công An gọi là nguy quân? Hấn cười và đáp: thú thật, trước kia, cháu rất ghét các Chú. Lúc còn trong Bộ Đội, cháu nghe nói các Chú biệt động gì đó, mỗi khi bắt được địch, thường moi gan ăn sống... Tôi ngắt lời hấn: Thế anh có tin không? Hấn lại cười: lúc đầu cháu hơi tin, nhưng về sau, biết đó là chuyện phịa 100% . Nhà Nước tuyên truyền bô lão, bô lếu !

Hỏi về gia đình, “Thằng Thầy Chạy” cho biết bố mẹ hấn rất nghèo và không ưa Cộng Sản, hấn nói đa số tù hình sự không được thăm nuôi hoặc gửi quà như các chú. Riêng hấn là Đội Trưởng được bọn Công An cho sinh hoạt theo “diện rộng”, lại được các “chú cải tạo” trả công qua dịch vụ mua bán, đổi chác. Do đó, hấn có cái ăn, cái mặc tương đối khá. Hơn nữa, hấn có biệt tài xoay xở, chôm chĩa tài sản hoa màu của trại. Mặt khác, hấn có thể mưu sinh bằng nghề câu cá, mò cua, bắt ốc, đào chuột, bẫy chim nhờ tích lũy kinh nghiệm 10 năm tù.

“Thằng Thầy Chạy” khoe với tôi một số thành quả lao động của hấn. Trong một vụ trồng bắp, hấn gieo mỗi lỗ chín mươi hạt thay vì 3 như kế hoạch và kỹ thuật trại đề ra bắt tù học tập trước khi xuống ruộng Hấn cố làm như vậy cho bỏ ghét. Lúc bắp mọc, trại thấy nhiều nơi bắp lên từng cụm um tùm năm mười cây, nhưng không biết thủ phạm vụ “phá hoại sản xuất”, làm hư hao hạt giống là ai. Do đó, đội “Thằng Thầy Chạy” chỉ bị phê bình và cảnh cáo.

Lần khác, khi thu hoạch khoai lang, “Thằng Thầy Chạy” giả vờ bỏ sót tại hiện trường những củ bự nhất, tốt nhất mà hấn gọi là “Sâm Bác Hồ”. Hấn chôn và đánh dấu cẩn thận “Kho Vàng” để vài hôm sau đào lên chia nhau.

Hằng năm, vào mùng 3 Tết Nguyên Đán, trại tổ chức cái gọi là “Trồng Cây Nhớ Ôn Bác Hồ”. Những cây do “Thằng Thầy Chạy” trồng đều bị chặt đứt gốc trước khi “hạ huyệt”.

Có một thời gian dài, Đội “Thằng Thầy Chạy” phụ trách công tác khai thác đá nung vôi. Chỉ tiêu mỗi ngày 2

mét khối, vừa đánh mìn từ núi đá cạnh trại, vừa đập thành từng tảng nhỏ, và xếp thành đống. “Thằng Thầy Chạy” đích thân xếp đá. Hắn công tác thật nhanh gọn. Đội luôn đạt chỉ tiêu và được xếp hạng tiên tiến. Nhìn bên ngoài, ai cũng thấy 2 mét khối đá được xếp vuông vắn, thật đẹp mắt. Nhưng bên trong toàn hang hốc y như chuồng heo có thể nhốt sáu bảy con heo bự.

Ngoài thành tích lao động xuất sắc, “Thằng Thầy Chạy” còn nêu cao tài nghệ và mưu trí của hắn trong các vụ gọi là “Cải Thiện”.

Tại trại 6 Nghệ Tĩnh, một nhúm muối, một củ khoai, một hạt bắp, một nắm rau rừng đều được anh em tù chất chiu, trân quý:

7 • ÿ y L U G Q Q K ? W K i L U D X
 7 j X E D \ U D X P i ÿ A S [D Q K P j X
 7 K - \ U D X Q K X W K - \ N K R Y j Q J E) F
 N h ñ J ? S ñ Q U \ r X W U R Q J P a Q J ÿ / X

Một hôm, trên đường cùng đi đến trạm xá, tôi thấy “Thằng Thầy Chạy” xách chiếc lon gô cũ. Tôi hỏi hắn mang gì trong gô và cho a. Hắn nói đem bán cho “chú

cải tạo già” bị cảm sốt nằm liệt tại trạm xá hơn tuần lễ nay. Tôi nhắc lại: Cái gì trong gô? Hắn cười, đáp: Bí mật!

Chiều hôm đó, cán bộ hậu cần kêu mất một trong 15 con heo mới đẻ 10 ngày. Trại cho điều tra, nhưng không tìm ra manh mối. Về sau, anh em tù đồn rằng con heo đang bú mẹ kia đã bị luộc và چرا đôi: một nửa nằm trong bụng “Thằng Thầy Chạy” và nửa kia đã thành máu huyết của “Ông Già Cải Tạo”.

Đầu tháng 8 năm 1980, đa số “Tù Cải Tạo” trại 6 Nghệ Tĩnh được chuyển vào Nam. Trước ngày lên đường, “Thằng Thầy Chạy” mang một lon gô thức ăn xin trao đổi với khách hàng quen thuộc. Hắn nói là món ngon đặc biệt chưa từng có trong “lịch sử cải thiện linh tinh” của hắn. Hắn đòi đổi một bộ đồ rằn ri hoặc một chăn bông nhẹ nhõm,

cũng rần rí như quần áo. Tôi hỏi: món gì quý thế ? Hấn cười đáp: Bò hầm thuốc bắc! Không ai có quần áo hoặc chăn mền đúng tiêu chuẩn. Cuối cùng, hấn thuận đổi một áo len cũ.

Sáng sớm ngày ra ga Mỹ Lý để đi xe lửa vào Nam, anh em chúng tôi nhận được tin động trời như sau: một trong 5 con bê của trại mới đẻ được 2 tuần bị chặt đuôi, cụt ngún, chỉ cách đít bê nửa gang tay. Trại đang lu bu chuyện di chuyển, không ai quan tâm tìm hiểu thêm chi tiết.

Buổi chiều, anh em “tù cải tạo” tập trung tại hội trường để nhận lệnh “hành quân”. “Thằng Thầy Chạy” đến chào và chúc tôi thượng lộ bình an. Hấn rung rung nước mắt: Chú đi mạnh giỏi, cho cháu gửi lời thăm gia đình chú! Tôi bắt tay hấn và nói: mong anh được giảm án để sớm đoàn tụ với gia đình. Hấn tỏ vẻ xúc động, im lặng một lúc lâu. Hấn buồn rầu nói tiếp: các chú đi rồi, bọn cháu mất mối làm ăn, sẽ đói dài dài... Giọng hấn run run và đứt quãng. Hấn quay mặt đi hình như để giấu đôi mắt đầm lệ? Tôi chậm rãi đi bên cạnh hấn một lúc và thấy hấn khóc thật sự. Không biết hấn khóc thương ai? Thương thân phận hấn? Thương những bạn tù hình sự? Thương các Bác, các Chú “Tù Cải Tạo” ? Thương đồng bào Miền Bắc? Miền Nam? Có lẽ thương tất cả...đang quần quai, đau khổ, đói rách trong xiềng xích sắt thép của Tập Đoàn Cộng Sản Cần Quyền độc tài, toàn trị, nhất là sau Quốc Nạn 30 tháng Tư năm 1975!

Lưu Thái Dzo

Song An Châu
Tình Ta

1 K I & i Q K + ^ F % D \

Ráng chiều vàng cả chân mây
Yêu em anh đã yêu đầy lòng anh
Xuân về cây lá thêm xanh
Yêu em anh mãi loanh quanh trong
đời
Dù cho vật đổi sao dời
Ngàn thu tình cũng không rời vì em
Trăng thu bóng đỏ bên thềm
Nghe con hạc trắng ăn đêm bay về
Tiếng kêu sao quá náo nê
Hạc ơi! có nhớ tình quê, tình người?
Còn ta từ buổi ba mươi
Tháng tư năm ấy ta rời quê đi
Giờ ta cánh hạc thiên di
Bay trong bão táp, có đi không về
Từ ngày khuất nẻo đường quê
Giờ ta sống cảnh nhiều khô tình đời
Buồn, thương, giận, ghét hạc ơi!
Nay ta ôm lấy trong đời nhiều ghê.

Mong sao có một ngày về
Cùng em sum họp...xa quê lâu rồi!

Song An Châu



Song An Châu
Em và tôi

Em về
lạc giữa cơn mưa
Tôi nghe xao xuyến
tim chưa hết sâu.

Mù sương
gió động canh thâu
Thương em cho đến
bạc đầu còn thương.

Giờ đây
cánh nhạn tha phương
Em con hạc trắng kêu
thương đêm trường.

Tôi như
đêm lạnh mưa tuôn
Em như cánh bướm
còn vương bên đường.

Tình mình
sao mãi vẫn vương
Ngàn thu một giấc
mộng thường em ơi!

Song An Châu

' I G Q J 7 K I c g Q Trú c
1 J K L „ W 1 J m

1

Mỹ trắng, Mỹ đen, Đại hàn, Cam-bốt... cũng chẳng sao, miễn là con phải có được cái giấy kết hôn với một người có quốc tịch Mỹ đem về đây cho cha mẹ, nghe rõ chưa?

-Dạ, dạ...

Câu trả lời chưa dứt thì đầu giây bên kia đã cúp.

Vy Vy buông cái phon, ngã phịch xuống giường, tâm trạng rối bời bời. Phần vì áp lực quá nặng nề từ phía bên nhà, phần vì những khắc khoải, âu lo trước thái độ lạnh nhạt của Tú trong mấy tháng qua. Cô không trách Tú, mà chỉ cảm thấy hối tiếc cho cuộc tình tưởng chừng đã có thể tốt đẹp như hai người hằng mong ước.

Thế nhưng...

Mà làm sao Vy Vy có thể trách Tú cho được, khi mười mười phần lỗi này là do những uẩn khúc của cuộc đời cô gây ra. Vy Vy chỉ có thể tự trách mình đã không đủ can đảm để nói ra sự thật về bản thân từ những ngày đầu hai người mới gặp gỡ. Nhưng sự thật nào đây? Nhận mình là con cán bộ cao cấp đi du học, để rồi sẽ bị cô lập, bị xa lánh như một số người đã bị à?

Hay nhận mình là con của một sĩ quan QLVNCH, sau một thời gian dài trong ngục tù CS, khi được tha về, bằng mọi giá tìm đường đến bên bờ tự do và cuối cùng đã gục ngã trước mũi súng của những tên công an biên phòng, để rồi thực tế tên họ giấy tờ cô lại là con một cán bộ cao cấp.

Làm sao nói được sự thật khó tin ấy?

Trên cái đất Mỹ thời giờ là vàng bạc này, không ai chịu khó ngồi nghe cô dông dài tâm sự như vậy cả.

Mà nếu có ai đó chịu nghe nhưng đã dễ gì chịu tin.

Thế nên, ngay từ ngày mới đặt chân đến ngôi trường này, cô đã sắm vai cho mình là con của một tiểu thương bình

thường, nhưng nhờ có chút ít năng khiếu về điện toán, và lại chăm chỉ, chịu khó, nên chẳng hiểu do một phép lạ nào, cô lại được chọn đi du học.

Mà Vy Vy chăm chỉ, chịu khó thật, và cô học cũng rất khá. Tất cả các kỳ thi cuối năm đều được điểm cao.

Ban đầu các bạn trong lớp không mấy tin, nhưng dần dà qua cung cách cư xử mềm mỏng, dễ mến, nhất là với sự chi tiêu dè xẻn của cô, họ đã không còn tỏ ra nghi ngờ vào những điều cô nói, bởi nếu là con cán bộ gộc thì cô ta chẳng cần phải chắt chiu đến như thế!

Họ nghĩ vậy.

Năm học cuối cùng tưởng chừng sẽ trôi qua êm ả. Nào ngờ, cách nay vài tháng, có một nhóm du học sinh mới sang, trong đó có cô ả con cưng của ông bí thư đảng ủy cơ quan nơi Dượng Ba, người mà Vy Vy gọi là cha, đang làm Tổng giám đốc.

Thế là câu chuyện như một trái bom, nổ tung trong dãy apartment VyVy đang trọ.

Tất cả mọi người đều xa lánh cô, ngay cả Tú, là một con người trầm tĩnh và điềm đạm cũng đã tỏ thái độ lạnh nhạt, dù rằng hai người đang yêu nhau rất tha thiết. Họ dự trù sẽ làm lễ cưới sau khi tốt nghiệp và trước khi cô lên đường về nước. Cũng phải thôi, vì đại đa số những người bạn trong khối sinh viên Việt Nam mà nàng quen biết ở ngôi trường này đều là con em của những người vượt biên hoặc H.O.

Họ đã từng bị đầy đọa, tù tội trong chế độ Cộng Sản, thì làm sao họ có thể thân thiện được với con cháu của những tên cán bộ chóp bu.

Đã thế, đa số du học sinh sang đây không phải với mục đích trau dồi kiến thức mà chỉ với ý đồ dọn chỗ để ẩn thân như yêu cầu của Dượng Ba khi lo thủ tục cho Vy Vy đi du học, và dấu điểm tài sản bất chính do vợ vét từ mồ hôi nước mắt của nhân dân.

Trong khi những sinh viên đang định cư tại Mỹ, thường phải vừa đi học vừa đi làm, để hoàn tất học trình, thì những vị con

ông cháu cha đồ ấy cứ phây phây, ăn chơi xa láng, mặc toàn đồ hiệu, vung tiền như nước, tìm cách kết bạn thật nhiều để dễ bề chọn lựa sau này.

Những hoạt cảnh lố lăng ấy đối với Tú, càng có tác động sâu đậm hơn bất cứ ai.

2

Sau ngày miền Nam sụp đổ cha anh phải đi cải tạo, vài năm sau đó mẹ anh tử nạn giao thông trong một lần ra Bắc thăm nuôi cha.

Bơ vơ thân một mình, anh phải về tá túc bên ngoại, vì ngôi nhà cha mẹ anh để lại cũng đã bị tịch thu.

Vừa bán vé số bán kem, vừa đi học, thế mà anh tốt nghiệp trung học cũng vào loại giỏi. Nhưng không trường đại học nào chấp nhận một sinh viên có lý lịch đen ngòm-theo cách nói của những người Cộng Sản - như anh, đường học vấn gián đoạn từ đó.

Sau hơn mười năm trời trong ngục tù, cha anh được thả về với một thân xác khô đét, bệnh hoạn, và ông chỉ phục hồi lại phần nào sức khỏe sau khi đã được đến định cư tại Mỹ theo diện H. O. cách đây mấy năm.

Và Tú cũng bắt đầu làm lại từ những ngày ấy.

Chuyện Tú đang nồng ấm trở thành lạnh nhạt với tiểu thư con cán bộ cao cấp du học đâu có gì đáng lạ.

Vy Vy hiểu điều này rất rõ.

Cô chẳng oán trách gì Tú cả mà chỉ thương cho thân phận mình...

3

Tiếng mở khóa lách cách cắt ngang giọng suy nghĩ miên man của Vy Vy, giọng Loan-cô bạn ở chung phòng- vang lên khe khẽ:

-Chưa ngủ sao Vy Vy?

-Mình vừa nhận được phôn bên nhà, không tài nào ngủ được Loan ạ! Vừa trả lời Loan, cô vừa gượng ngồi dậy, đầu óc choáng váng như mới trải qua một cơn sốt mê man, cô nặng

nề bước ra phòng khách. Loan vừa cởi áo khoác vừa liếc về phía Vy Vy, chếp miệng đầy vẻ thương cảm:

-Vy Vy nên tìm cơ hội nói rõ cho Tú biết mọi chuyện, chứ cứ ắp ủ trong lòng mãi như thế cũng chẳng giải quyết được gì, mà còn có hại cho sức khỏe. Độ này bồ sút lắm đó nhe!

-Cảm ơn Loan đã khuyên giải, an ủi mình bấy lâu nay, nhất là Loan đã chịu khó ngồi nghe hết tâm sự của mình. Loan à! Minh hỏi thật điều này nhe - giọng Vy Vy trở nên thiết tha hơn- Loan có tin những điều mình nói là sự thật không? Loan bước đến ngồi đối diện Vy Vy, nhưng không nhìn thẳng vào gương mặt khả ái của người bạn chung phòng, cô nhỏ

nhẹ:

-Ở một góc độ nào đó thì mình tin, nhưng vẫn còn có những lần cần khó nói lắm, bởi vì câu chuyện của bồ có quá nhiều tình tiết lạ lùng, như một vở kịch được viết bởi một soạn giả tài ba. Mà mình tin hay không thì có tác dụng gì, Tú biết và tin, đó mới là điều quan trọng. Hãy cố gắng lên, thắng lợi nào cũng có cái giá của nó, hạnh phúc cũng vậy. Sự thật nào rồi cũng sẽ phơi bày dưới ánh nắng mặt trời.

-Mình sẽ cố thử một lần xem sao, cảm ơn Loan nhiều lắm... Loan đứng dậy, che miệng ngáp:

-Xin lỗi, hôm nay cuối tuần nhà hàng khá đông, dọn dẹp đến mệt cả cả người, mình đi ngủ trước đây.

Vy Vy như không nghe được câu nói sau cùng của bạn, vì cô đang suy tư về những ý kiến vừa rồi của Loan. Tuy hai người ở chung phòng với nhau đã mấy năm rồi, nhưng Vy Vy thật không ngờ cô gái hiền lành, có khuôn mặt phúc hậu, rất ít nói như Loan mà lại có thể cho nàng những lời khuyên chí lý tới vậy. Phải nói hết với Tú. Dù thế nào đi nữa. Cô quyết định như thế.

4

Họ hẹn gặp nhau vào một chiều cuối tuần, phía sau khuôn viên thư viện trường. Tú đến trước giờ hẹn độ mười phút, ngồi trầm tư trên băng đá.

Đã mấy tháng nay Tú cố tình tránh mặt Vy Vy. Trong giảng đường, cũng như ở thư viện, thấy bóng cô đằng xa là anh quay qua hướng khác.

Lý trí và tình cảm đang giằng co, đối kháng mãnh liệt trong anh.

- Chào anh Tú!

Tiếng nói dịu dàng của Vy Vy vang lên khiến Tú giật mình ngừng lên, đáp lí nhí:

-Chào. . . cô Vy.

Họ không nhìn thẳng mặt nhau nữa, nhưng cả hai đều thấy rõ những thay đổi của nhau. Trên khuôn mặt trong sáng của cô vương vất một nỗi buồn vời vợi, phần Tú có lẽ cũng đã nhiều đêm mất ngủ. Vy Vy nhẹ nhàng ngồi xuống cạnh Tú, cô đi thẳng vào vấn đề:

- Em mời Tú ra đây không phải với ý định thanh minh về những chuyện đã qua. Mà chỉ muốn kể cho anh nghe sự thật về cuộc đời em. Có lẽ còn bi thảm hơn cả quá khứ của anh nữa, nhưng tin hay không là quyền của anh.

Và đây lần đầu tiên, Vy Vy bộc bạch quá khứ của mình cho Tú nghe:

- Sau ngày miền Nam sụp đổ, như tất cả các Sĩ Quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cha em bị tập trung cải tạo, bỏ lại người vợ trẻ, với một đứa con thơ còn nhỏ dại.

Không nghề nghiệp, không vốn liếng, mẹ em phải đấu tranh kịch liệt với những nghiệt ngã trong cuộc sống hỗn độn thời ấy, để giữ lại cho được cái địa chỉ hầu liên lạc với ba em. Ngày ba đi, em còn chưa nói sõi, khi ba được tha về thì em đã gần mười tuổi.

Vì không được phép cư trú trong thành phố, ba em phải đưa cả gia đình lên vùng kinh tế mới thuộc tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Nơi đó có Dì Ba là chị bà con của mẹ đang sinh sống. Dì Ba vừa là chị, vừa là bạn học của mẹ em.

Thời trung học, dì có yêu một bạn học cùng lớp, sau tết Mậu Thân, người này bỏ vào bưng, và được đưa ra Bắc. Năm

1975 ông ta trở về, làm giám đốc một nông trường ở Vũng tàu.

Dì Ba vẫn còn độc thân, nên họ nói lại tình xưa.

Năm sau, dì Ba hạ sanh một bé gái. Đặt tên là Vy Vy.

Anh đừng ngạc nhiên về điều này, hãy bình tĩnh nghe em kể tiếp.

Thật ra, thì ban đầu ba em cũng không muốn có bất cứ một mối quan hệ nào với người bạn cột chèo khác lý tưởng. Nhưng sau cùng ba bằng lòng đi ra vùng đó với mục đích là tìm đường vượt biên. Ngỡ rằng dì Ba có một cuộc sống hạnh phúc với người yêu cũ. Nào ngờ, khi ra Vũng Tàu, mới thấy những khổ đau của dì. Vy Vy hạ sanh chưa được bao lâu thì có một người đàn bà từ miền Bắc vào nhận là vợ của Dượng Ba với đầy đủ bằng chứng pháp lý. Dì Ba trở thành một người đàn bà không danh phận, sống trong sự đay nghiến dầy vò của người đàn bà kia. Dượng Ba không bao giờ dám lên tiếng bình vực, vì bà ta là con một nhân vật cao cấp ở Hà nội. Một thời gian sau, gia đình em nhận được hung tin dì Ba đã qua đời.

5

Sau cả tháng trời cật lực làm việc ba và chú Long- một người bạn rất thân, cùng đơn vị của ba ngày xưa- đã dựng xong một mái tranh nho nhỏ bằng những vật liệu đơn sơ.

Cuộc sống gia đình rất chật vật, với một mảnh đất cằn cỗi, thu nhập không đủ nuôi sống ba miệng ăn. Nên ba phải vào rừng đốn củi hầm than. Thịnh thoảng chú Long từ Sài gòn ra thăm gia đình, còn đem tiền bạc tiếp tế cho ba mẹ. Chú luôn bị ba cản nhằn về chuyện này. Những lần như thế, bao giờ chú cũng không quên đem cho Thùy Linh- tên em lúc đó- một món quà nho nhỏ, khi thì một con búp bê, lúc thì cái cái cặp mới.

Một lần nọ, chú đem cho em một cái khăn “phu loa” màu tím, rất đẹp, chú choàng lên cổ em và dặn:

- Con nuôi của bố- Chú hay gọi đùa như thế vì chú vẫn chưa lập gia đình- phải choàng khăn vào mỗi khi đi học kéo gió.

Cái khăn này đã đi theo bố không biết bao nhiêu là chiến trường rồi đấy.

Em lớn dần trong sự thương yêu, đùm bọc của cha mẹ và chú Long.

Thời gian sau, nhiều đêm em thấy ba và chú Long hay to nhỏ có vẻ bí mật lắm, đôi khi có cả mẹ tham gia.

Một đêm nọ, em còn nhớ là một đêm cận tết, mẹ đánh thức em dậy vào khoảng 9, 10 giờ khuya, ra đầu em cho em im lặng đi theo.

Ra sân đã thấy ba và chú Long chờ sẵn với mỗi người một ba lô trên vai.

Đêm đó không có trăng, nhưng trời cũng không tối lắm. Ba đi trước, mẹ và em, rồi tới chú Long.

Đoàn người lặn mò trong bóng tối, đi về hướng bờ biển. Khoảng một giờ sau thì đến gần bờ biển, ba ra hiệu dừng lại và chọn một lùm cây rậm rạp, nhô ra gần mé biển nhất, ra đầu cho mọi người chui vào đó.

Muối nhiều vô số kể, gió biển khá mạnh nhưng chúng vẫn cứ sấn vào cắn lấy, cắn để.

Mọi người ngồi chờ như vậy khá lâu, ba và chú Long có vẻ sốt ruột lắm, vì thấy ba chốc chốc lại xem đồng hồ.

Bỗng, ba nhào mình ra khỏi bụi cây, vì hình như có bước chân ai đó đang đến gần.

Một tràng súng nổ sát bên chỗ mọi người.

-Bước ra ngay, lêu không ông bắn bỏ mẹ hết.

Tiếng quát lồng lộng ngay sát bên, làm mọi người như đứng tim.

Ba nói nhanh với chú Long:

- Long ơi, chắc bị lộ rồi cậu đưa chị với cháu chạy đi, tớ ở lại cầm chân nó, hình như chỉ có một thằng ở đây.

- Không được.

- Đây là lệnh. Chạy đi. Sau đó ba la lên:

-Tôi ra đây, đừng bắn.

Ba từ từ đứng lên, và bước dần ra khỏi lùm cây.

- Còn đứa nào trong ấy lừa không?

- Không! Chỉ có một mình tôi.

- Lối nào! Ông bắn bỏ mẹ hết tội phản quốc. Đất nước độc lập tự do rồi mà vẫn cứ bám theo chân đế quốc. Vừa nói, tên Công an vừa hướng mũi súng về phía lùm cây, toan nhả đạn.

Thấy nguy, ba liền nhào vào đẩy mũi súng của hắn chệch sang một bên, một tràng đạn nổ vang, cát văng tung tóe, hai người vật nhau, trên bãi cát, lúc đó có thêm nhiều bước chân chạy đến.

Nói thì lâu, nhưng sự việc xảy ra chỉ trong tích tắc. Chú Long đã kéo được mẹ và em ra khỏi lùm cây, chạy thẳng về phía bìa rừng.

Nhiều tràng đạn nổ vang phía sau lưng.

Chú Long một tay dắt em, một tay lôi mẹ. Khoảng hơn hai tiếng sau chú Long mới đưa được mẹ và em về đến nhà, quần áo tả tơi, mặt mày xây xát.

- Chị và cháu mau thay đổi y phục, lau chùi những vết thương trên mặt và tay đi, tôi sẽ đem những đồ rách này vào chôn trong rừng. Để ngừa chúng có thể đến đây làm khó dễ chị. Nếu chúng có hỏi, chị cứ nói là anh vào rừng làm than từ mấy ngày nay không thấy về. Phần tôi không thể ở lại lâu thêm nữa, vì tôi không có hộ khẩu ở đây.

Xoa đầu em, chú nói:

- Bố sẽ ra thăm con khi tình hình yên tĩnh trở lại. Chú Long đi rồi, em và mẹ ôm nhau khóc sụt sùi. Sáng hôm sau khi em đi học về, đã thấy có mấy tên Công an xã trong nhà, mẹ khóc sưng húp cả mắt, vừa thấy em mẹ òa lên:

- Ba con chết rồi, Linh ơi!

Em đứng chết lặng như trời trồng, buông rơi cả tập vở xuống nền nhà, rồi hai mẹ con ôm chầm lấy nhau mà khóc. Sau khi nhận xác ba về chôn cất xong, mẹ định thu xếp định đưa em về Sài Gòn sống.

Chưa thực hiện được ý định đó, thì mẹ em ngã bệnh, không tiền bạc, không thuốc men, và thêm phần buồn rầu vì cái

chết của ba, mẹ em cũng đã qua đời sau đó không lâu. Em mồ côi cả cha lẫn mẹ lúc mới hơn mười tuổi đầu. May sao, lúc ấy Dượng Ba và bà vợ cả xuất hiện. Họ giúp em chôn cất mẹ em, rồi đưa em về nuôi dưỡng.

6

Em về ở trong gia đình Dượng Ba không bao lâu thì dượng xin đổi công tác đến một nông trường khác.

Tất cả người làm trong nhà cũng thay đổi hết. Và có một điều rất kỳ lạ là chính con người em cũng bị bắt buộc thay đổi. Một lần, Dượng Ba gọi em vào phòng làm việc, và dặn em như sau:

- Kể từ nay cháu không còn là Thùy Linh nữa, mà tên cháu là Vy Vy, Lê thị Vy Vy con của ông Lê Bá- là tên Dượng Ba- và bà Nguyễn thị Liên. Tuy cháu lớn hơn Vy Vy vài tuổi, nhưng tạng người cũng không khác mấy. Đây là những giấy tờ liên quan đến cháu và gia đình này, cháu phải học cho thuộc lòng. Tất cả những gì trong quá khứ tuyệt đối không được nhắc lại, nghe rõ chưa?

Em ngạc nhiên há hốc mồm, trợn mắt nhìn dượng, ấp úng:

- Thừa dượng.

- Còn gọi bằng dượng nữa à! Phải gọi là ba!

Trong hoàn cảnh dở khóc, dở cười đó hỏi em còn làm được gì nếu không là cúi đầu chấp nhận, dù trong lòng vẫn luôn âm ỉ thắc mắc về sự mất tích của Vy Vy.

Vì theo dì dượng đến một nông trường xa lạ, nên từ đó em cũng mất liên lạc hẳn với chú Long. Sau này nghe nói chú đã sang định cư ở Mỹ theo diện H.O.

Thế là từ đó em trở thành Vy Vy, con của dì dượng ba. Mấy năm sau, do một dịp tình cờ, em khám phá ra những bí ẩn đã làm thay đổi cả cuộc đời và thân phận của em. Số là, sau khi dì ba mất, Vy Vy không thể sống nổi với bà vợ người Bắc của Dượng Ba.

Cô bỏ nhà đi, rồi theo bạn lên tàu vượt biên.

Chẳng may, chuyến đi ấy bị công an biên phòng phát hiện, đuổi theo. Tài công cố gắng tăng tốc độ để vượt ra hải phận

quốc tế. Bọn chúng xả súng bắn thẳng vào tàu, bắt kẻ trên tàu rất nhiều trẻ em và phụ nữ. Máy người trúng đạn bị thương, trong đó có Vy Vy. Lôi được tàu vào bờ chúng nhốt hết vào trong trại giam. Cũng không chạy chữa cho những người bị thương.

Khi công an Xã đến báo tin về chuyện của Vy Vy, dì dưỡng Ba đã gạt phăng đi- dù có cả lá thư của cô gửi về- và nói rằng con họ đang trọ học ở Saigon, làm gì có chuyện đi vượt biên. Đó chính là lúc em được Dưỡng Ba mang về nhà để biến thành Vy Vy.

Thất vọng vì thấy cha ruột của mình chỉ vì sợ ảnh hưởng đến đường công danh sự nghiệp mà không nhận con, hơn nữa ngày đêm bị hành hạ bởi vết thương làm độc. Cô đã thất cổ tự vẫn trong nhà giam, biên bản của công an ghi là xác chết vô thừa nhận.

Sau khi biết được những chuyện khủng khiếp trên, em cảm thấy thật sự ghê tởm những con người mà hàng ngày em vẫn phải gọi bằng ba má. Bây giờ em mới hiểu được rằng họ cần em làm thế thân cho Vy Vy để tránh ảnh hưởng đến uy tín của Dì Dưỡng trong đảng, chứ thật ra không phải vì họ có lòng nhân từ thương xót cho hoàn cảnh của em lúc đó. Nhưng em còn làm gì hơn được khi vẫn chưa đến tuổi thành niên, tứ cố vô thân.

Thời gian lần lữa trôi qua, sau ngày em tốt nghiệp trung học, Dưỡng đã đặt thẳng vấn đề với em là dưỡng sẽ lo giấy tờ cho em đi du học, và bằng mọi giá em phải lập gia đình với một người có quốc tịch Mỹ, để sau này bảo lãnh dì dưỡng qua luôn.

Dưỡng nói em phải làm cho được những chuyện ấy coi như một phần nào đền đáp công ơn nuôi dưỡng của dì dưỡng. Ban đầu em cũng đắn đo, nhưng suy nghĩ lại, em thấy đây chính là cơ hội để em có thể tìm lại được chú Long, người cha nuôi yêu quý của em.

Bấy giờ Dượng đã chuyển về làm Tổng Giám Đốc một công ty lớn ở thành phố, nên chỉ một thời gian sau, em có mặt trên đất Mỹ như anh đã biết. . .

Giọng nói trầm buồn của Vy Vy đã ngừng lại từ lâu.

Câu chuyện làm Tú thật sự ngỡ ngàng.

Ban đầu anh nghe có vẻ như vì phép lịch sự hơn là thật sự muốn tìm hiểu, nhưng càng lúc tình huống càng cuốn hút anh, nhất là giọng nói của Vy Vy có lúc thật chán chường, có lúc thật xót xa đau đớn, khiến tim anh thất lại, anh muốn xoay người qua ôm chầm lấy cô, để xoa dịu phần nào những khổ đau mà cô đã phải chịu đựng từ những ngày còn ấu thơ.

-Tình yêu em dành cho anh như thế nào thì có lẽ anh là người rõ hơn hết. Em cũng đã bị dẫn dắt rất nhiều về chuyện này rồi, nhưng em vẫn chưa có được một quyết định dứt khoát. Thực hiện theo yêu cầu của họ, sau đó bảo lãnh họ sang đây để họ sống phè phỡn bằng những của cải phi nghĩa, là một hành động gây tổn thương đến vong linh người cha quá cố của em. Ngược lại, em sẽ trở thành một kẻ thất tín lừa lọc. Phải chỉ có cha nuôi em ở bên cạnh, chắc ông sẽ cho em những lời khuyên quý giá.

-Em đã tìm cách liên lạc với cha nuôi chưa? Nếu tìm được ông ấy, mọi việc sẽ sáng tỏ.

-Vâng em đã có thử, nhưng thời giờ eo hẹp, sự quen biết của em lại không nhiều, cho nên vẫn chưa có kết quả gì.

-Thế cha em và cha nuôi ngày xưa ở đơn vị nào, em còn nhớ không?

-Họ phục vụ trong binh chủng Biệt Động Quân, ở Pleiku.

-Thật vậy sao? Câu hỏi của Tú làm cô giật mình.

- Có chuyện gì vậy anh?

- Không! Không có gì. Bởi vì, cha anh ngày xưa cũng cùng binh chủng Biệt Động Quân, cũng từng trấn đóng ở cao nguyên. Bấy giờ ông vẫn thường xuyên liên lạc với các chiến hữu cũ. Nếu cha nuôi em đã sang định cư ở đất Mỹ, chắc hẳn anh sẽ tìm được ông rất mau.

- Nếu thế thì may quá, nhờ anh giúp cho, càng sớm càng tốt. Và đây là tên họ, cấp bậc, đơn vị của cha nuôi, tên họ của cha em và cả số quân nữa. Em không biết số quân của cha nuôi. Anh biết không, em vẫn luôn mang bên mình cái khăn phủ la màu tím của cha nuôi tặng em ngày xưa.

Vừa nói nàng vừa rút ra một cái khăn len cũ, đã phai màu nhưng vẫn được nàng gấp ngay ngắn trong cặp sách. Thấy Vy Vy thật sự trân trọng đối với tấm khăn cũ kia, lòng Tú trào dâng một niềm cảm thương, anh tự trách mình suýt nữa đã đánh mất một cuộc tình đẹp đẽ mà anh và nàng đã ra công vun xới mấy năm trời.

-Trời cũng sắp tối rồi anh về đi. Cho em gửi lời hỏi thăm bác trai.

-Anh đưa em về nhé!

-Thôi em đi bộ được rồi.

Vy Vy lẩm lũi bước đi trong ánh hoàng hôn nhạt nhòa.

Những bước chân lẻ loi khua trên đoạn đường dài thăm thẳm của khuôn viên trường Đại học không còn một bóng người.

7

-Vy Vy! Vy Vy!

Tú vừa đập cửa, vừa gọi hồi hả.

Có tiếng vặn ổ khóa, cửa vừa mở Tú ào vào như một con sóc, suýt ôm chầm lấy Loan.

-Vy Vy đâu? Vy Vy còn ngủ à?

-Làm gì mà lòng lộn lên vậy ông tướng! Mới sáng sớm kêu réo om sòm, chẳng cho ai ngủ nghỉ gì cả.

-Vy Vy đâu rồi?

Loan bước lại sôpha, rút ra một phong thư được dán dưới cuốn tự điển để trên bàn đưa cho Tú, nói:

-Vy Vy về Việt Nam chiều hôm qua rồi, cô ấy nhờ tôi trao cho anh lá thư này, đọc đi thì hiểu. Nhiệm vụ của tôi đến đây là hết. Anh muốn ngồi đây đọc hay đi đâu đó tùy ý. Tú vồ lấy lá thư trong tay Loan, ngồi phịch xuống ghế, ngấu nghiến đọc:

Wichita, Ngày... tháng... năm...

Anh Tú thân mến!

Khi anh đọc được những dòng chữ này, thì em rời xa nước Mỹ lâu rồi.

Cám ơn anh đã chịu lắng nghe những dài dòng tâm sự của em. Nói hết được với anh, em yên lòng ra đi. Xin anh tha lỗi cho em, đã không nói được một câu giã từ. Nhưng em sợ lắm anh Tú ơi! Em sợ em không đủ can đảm để nói những điều mà không bao giờ em muốn nói.

Cám ơn anh đã chăm sóc em trong những năm tháng qua. Em đang đứng trước ngã ba đường không biết phải chọn lựa ra sao.

Em không thể nhắm mắt làm theo yêu cầu của di dượng để kết hôn với một người em không yêu, thậm chí không đồng chủng tộc và- như em đã nói với anh, để họ đạt được mục đích xấu xa ấy. Em không muốn làm cha mẹ em phải đau lòng. Cho nên em đã chấp nhận ra về, dù có thể sẽ bị coi là kẻ vong ân, bội nghĩa- và để họ xử trí sao cũng được. Còn những gì em nói với anh đều là sự thật, tình yêu em dành cho anh cũng từ một con tim trong trắng, không toan tính lừa lọc. Tin hay không thì cũng đành tùy vào anh thôi.

Chúc anh dồi dào sức khỏe, cho em gửi lời thăm bác trai.

Chào anh

Em, Thùy Linh.

Những hàng chữ trong lá thư đã nhòe dần trước mắt Tú. Và anh thầm thì với lá thư:

- Vy Vy. Không... Thùy Linh. Em thật sự là Thùy Linh. Anh hiểu rồi. Anh tin rồi, anh tin tất cả những điều em nói. Anh đến đây để cho em biết số phận của chú Long, anh đã có nói chuyện với ông, tất cả đều là sự thật. Anh và chú Long sẽ tìm được em một ngày không xa. Chúng ta sẽ vượt qua mọi thử thách để mãi mãi bên nhau. Thùy Linh ơi!

Dương Thượng Trúc

Wichita, vào hạ 1999 Năm năm ly xứ



; X k Q & K ^ P 1 J }

Van xin được mãi làm cỏ dại
Không ngại ngần theo gió đi rong
Xôn xao trong nắng sớm trở bông
Óng ánh sương chen vai tuổi mộng

Xin người hỡi đừng mài nắng mỏng
Chớ vội vàng trời lộng hư hao
Bờ lau khô thấm dấu mưa mau
Hương cỏ dại chiều phai yên ả

Đông sang nắng dịu dàng tơ nhả
Xuân chạm ngõ hồn thả mây trôi
Bông cỏ may vươn vai tóc rối
Vương đầy trời lạc lối bước xa.

Kim Oanh

TIN VĂN

Thông tin*nhị luận*sáng tác*văn học*nghệ thuật



VBVNHN/Vùng Nam Hoa Kỳ chủ trương
13302 Sharpbill Dr., Houston, TX 77083
Email: tinvanhkh@yahoo.com
tuyha81@yahoo.com

Phụ Trách Tổng Quát: Nguyễn Mạnh An Dân
Thư Ký Tòa Soạn: Túy Hà
Quản Lý: Phạm Tương Như
Phụ trách trang Web : Diễm Nghi
Trình bày bản văn: Tiffany Nguyễn
Hình bìa:

Ban Biên Tập:

An dân -Túy Tả -
Nguyễn Đức Nhơn – Phạm Ngũ Yên-
Phạm Tương Như - Lê Thị Hoài Niệm
Vĩnh Tuấn - Yên Sơn -

Cộng Tác:

Tô Thùy Yên. Trần Hồng Văn. Vũ Tiến Lập. Nguyễn Nhung
Quan Dương. Như Phong. Trọng Đạt. Vương Thảo Yên. Đoàn
Thy Vân. Cái Trọng Ty .Nguyễn Minh Triết . Trần Bang Thạch.
S.E.Trần. Tiểu Thu. Nguyễn Lập Đông. Nguyễn Thị Thanh
Dương. Thy Lan Thảo. SongThy. Phạm Cúc Vàng. Trần Thị Dã
Quỳ. Dạ Dung Vũ. Ngô Thu Hồng. Kim Oanh. Nguyễn Bá Thận.
Trần Minh Hiền. Ngọc Anh. Nguyễn Quang Duy. Song Như.
Chúc Anh. Trần Việt Cường. Nguyễn Phạm Thái. Huỳnh Quang
Thế. Huyền Vũ. Huỳnh Công Ánh. Lan Cao. Lưu Thái Dzo. Lê
Hữu Minh Toán. Lê Hữu Liệu. Linh Phương. Nguyễn Thế Giác.
Phan Đình Minh. Thu Nga. Trương Sĩ Lương. Vô Tình. Hoàng
Duy Hùng. Diễm Nghi. Lưu Thái Dzo. Cù Hòa Phong. Mây Ngân.
Lưu Nguyễn Từ Thức. Dương Thượng Trúc. Chu Thụy Nguyên.
Trần Yên Thụy. Như Ly. Văn Nguyên Dưỡng- Châm Hồ.